

Thánh tích đạo c và ao mới

I . Thánh tích dao c và ao mới. 1936.

1/ Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :

- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».

- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

[CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE](#)

2/ Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

3/ Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.

- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

4/ Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

5/ Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

6/ L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

7/ Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter utilisation.commerciale@bnf.fr.

16°
INDO-CHINOIS

142

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

N° 21939

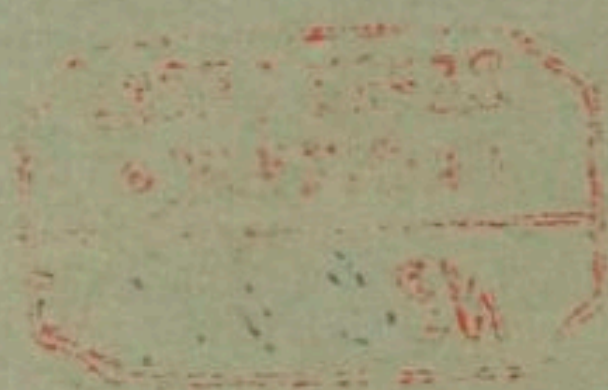


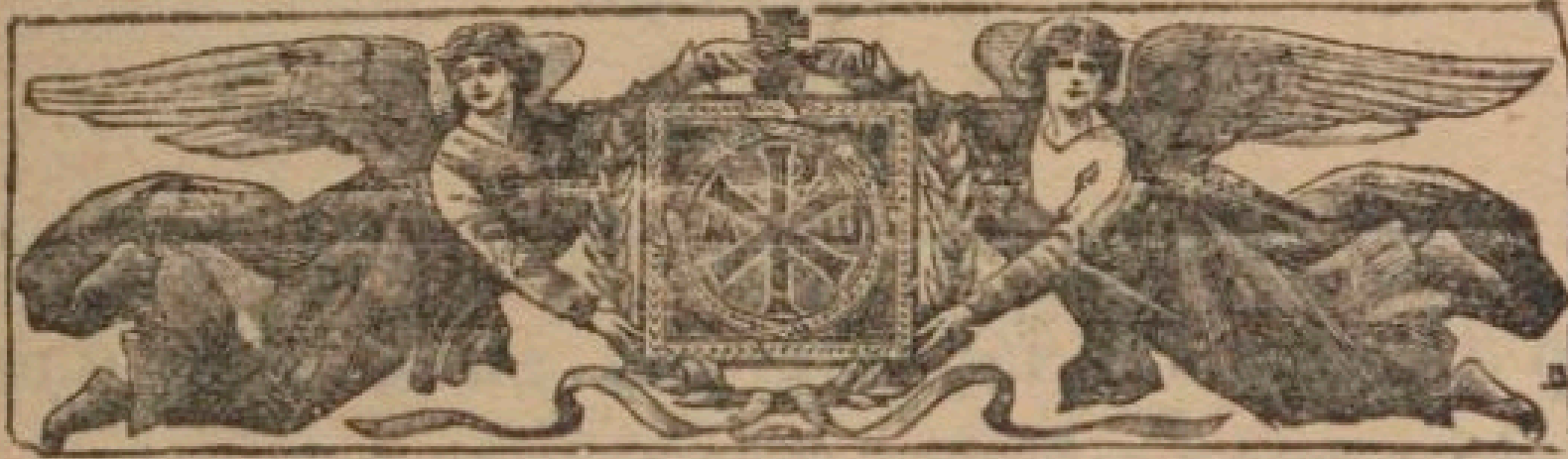
Histoire Sainte élémentaire

T H A N H **T** Í C H
đạo cũ và đạo mới



IMPRIMERIE DE QUINHON
QUINHON (Annam)



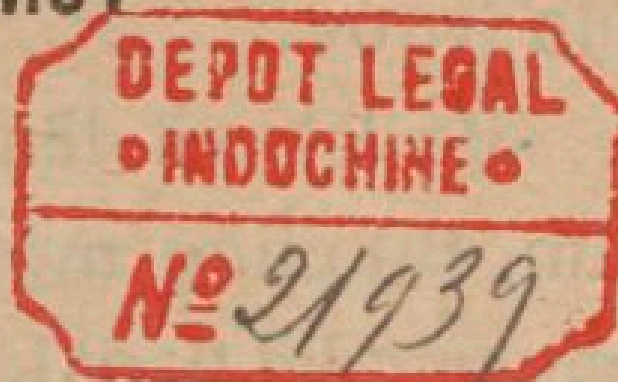


Histoire Sainte élémentaire



HÀNH ÍCH

đạo cũ và đạo mới



IMPRIMERIE DE QUINHON

QUINHON (Annam)

160 Indoch.
142



Lời bảo

Vốn có một Đức Chúa Trời, nên từ tạo thiên lập địa cho đến tận thế, thì cũng một đạo mà thôi ; nhưng mà đạo thật chia làm ba kỳ :

Kỳ thứ nhất, là từ ông A-dong cho đến ông Môi-sen, gọi là đạo tổ tông, in trong trí tự nhiên loài người ;

Kỳ thứ hai, là từ ông Môi-sen cho đến Đức Chúa Giêsu, là đạo riêng dân Giu-dêu phải giữ, kéo mà cả loài người ta lầm lạc mất đạo thật ;

Kỳ thứ ba, là từ Đức Chúa Giêsu cho đến tận thế. Đạo này gồm và mở mang cho trọn hai đạo trước.

Ba kỳ, về đều phải tin phải biết, về việc phải làm, thì cũng một thể ; mà khác lẽ phép thờ phượng bề ngoài.

IMPRIMATUR

†. A. TARDIEU

6 Juin 1936

THÀNH ÍCH

ĐOẠN THỨ NHỨT

Từ tạo thiên lập địa cho đến
ông Môi-sen.

— Đức Chúa Trời lập thế gian.



Từ trước vô cùng có Đức Chúa Trời tự
hữu vô lai vô chung trọn tốt trọn lành vô lượng
vô b ên.

Còn trời đất muôn vật, thì nhờ Chúa phép
tạo vô cùng, bởi không dựng nên mới có.

Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên thiên thần tinh thiêng liêng.

Đoạn thì dựng mọi vật trong sáu ngày, nghĩa là sáu kỳ.

Ngày thứ nhất, Đức Chúa Trời phán rằng :
Ta hãy dựng nên sự sáng ! Tức thì liền có sự sáng.
Ngày thứ hai, Đức Chúa Trời dựng nên bầu trời.
Ngày thứ ba, Người dựng nên trái đất cùng biển cả.
Ngày thứ tư, Người dựng nên các ngôi sao sáng chói trên trời.
Ngày thứ năm, Người dựng nên các thứ chim bay trên khí và các thứ cá lặn dưới nước.

Vậy khi đã dựng đủ mọi sự cho sẵn sàng, thì ngày thứ sáu Đức Chúa Trời dựng nên loài người ta giống hình ảnh Người để hưởng nhờ mọi vật ấy.

Sau hết ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời nghỉ việc, nghĩa là không dựng nên vật gì mới nữa.



2 — Đ C T. dựng nên ông A-dong và bà E-và.

Đức Chúa Trời lấy bùn mà gầy một xác ; rồi Người ban cho xác ấy một linh hồn hằng sống, và đặt-tên là A-dong.

Đức Chúa Trời đặt ông A-dong trong vườn tốt đẹp, gọi là vườn Địa đàng.

Đoạn Đức Chúa Trời cho ông A-dong ngủ mê. Đương khi ông ấy ngủ, thì Đức Chúa Trời rút

một xương sườn mà dựng nên người nữ, và đặt tên là E-và ; ấy là tổ tông loài người ta.



Trong vườn Địa đàng đủ các thứ cây mĩ vị. Ông A-dong và bà E-và được phép ăn các thứ trái cây trong vườn ấy : nhưng mà Đức Chúa Trời cấm ăn một thứ trái cây kia, đến sau đặt tên là cây biết sự lành sự dữ. Đức Chúa Trời phán rằng : *Ngày nào bay ăn trái cây này, thì bay phải chết !*

3 — Ông A-dong và bà E-và không vâng giữ lời Đức Chúa Trời.

Vốn khi tổ tông ta chưa phạm tội, thì phần xác khỏi chịu khó nhọc làm ăn, lại không đau đớn bệnh hoạn tật nguyên, cũng khỏi chết nữa. Còn phần linh hồn, thì trí khôn sáng láng, chẳng phải

học hành ; vả linh hồn thì thanh sạch, chẳng hề biết tội hay là nét xấu nào. Nên ông A-dong bà E-và vui vẻ thanh nhàn mọi bề. Vả lại phải chi hai ông bà giữ nghĩa cùng Đ C T. thì mọi phước ấy cũng lưu truyền cho con cháu mình nữa.

Ma quỷ thấy ông A-dong và bà E-và đang hưởng phước, thì ghen ghét lắm. Ngày kia nó lấy hình con rắn đến nói phỉnh bà E-và rằng : *Hễ khi nào hai ông bà ăn trái cấm, thì cả hai liền giống Đức Chúa Trời, biết sự lành sự dữ.*



Vậy bà E-và nghe ma quỷ cám dỗ, liền hái trái cấm mà ăn. Rồi hái trái khác đem cho ông A-dong ăn nữa.

Ăn vừa rồi, thì ông A-dong, bà E-và liền nhìn

biết tội mình ; nên mất cỡ mà ăn mình trong nơi kia.

Đức Chúa Trời phán lời quở phạt con rắn rằng : Mọi người sẽ ghen ghét mày : và ngày sau sẽ có người Nữ oán lại mày cùng giày đạp đầu mày.

Đoạn Đức Chúa Trời phán cùng bà E-và rằng : Phận đờn bà, sẽ phải chịu phép đờn ông, và khi sinh con thì phải chịu đau đờn khổ cực.

Đức Chúa Trời lại phán cùng ông A-dong rằng : Mày phải chịu khó nhọc mà làm, mới có mà ăn ; chết rồi lại trở nên đất.

Phán đoạn rồi Đức Chúa Trời đuổi hai ông bà ra khỏi vườn vui vẻ.



4 — Ca-in và ông A-bê-lê là em.

Ông A-dong và bà E-và trước hết sinh hai con trai, là Ca-in và A-bê-lê ; rồi sau sinh một con trai nữa tên là Xét.

Ca-in làm ruộng : còn A-bê-lê chuyên nghề chăn thú vật.

Ca-in dùng trái cây làm của lễ mà dâng cho Đức Chúa Trời ; còn ông A-bê-lê thì chọn những thú vật béo tốt mà tế lễ Chúa.

Ca-in bởi chẳng có lòng sạch sẽ thanh tịnh, nên Đức Chúa Trời chẳng đoái nhậm của lễ nó ; còn lòng ông A-bê-lê thì sạch tốt, nên Đức Chúa Trời đã vui nhậm của lễ người.

Bởi vậy Ca-in sanh lòng ghen ghét em mình.



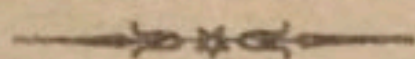
Ngày kia nó rủ ông A-bê-lê mà rằng : *Ta hãy đi dạo ngoài đồng chơi.*

Khi cả hai tới chỗ vắng, thì Ca-in xông vào giết em mình.

Tức thì Đức Chúa Trời phán hỏi Ca-in rằng : *Chớ em mảy ở đâu ?*

Đức Chúa Trời phán lời chú : dữ cho Ca-in rằng : *Bởi mảy đã giết A-bê-lê là em mảy, nên mảy phải đi dồng dài trong thế gian này.*

Ca-in vừa nghe liền ngã lòng, mà trốn mặt Đức Chúa Trời. Song nó đi đâu, thì hằng nhớ tội mình.



5 — Truyện ông No-e và lụt cả.

Loài người càng ngày càng đông, lại thói hư nết xấu cũng thêm nhiều. Đức Chúa Trời quyết định phạt loài người, nên đã làm lụt cả mà hủy phá hết ; còn một mình ông No-e và con cái người đang khỏi mà thôi.

Đức Chúa Trời đã tha cho ông No-e vì đã giữ nghĩa cùng Đức Chúa Trời từ thuở nhỏ.

Vậy Đức Chúa Trời phán cùng người rằng : *Mầy phải đóng một chiếc tàu lớn, rồi đem các thú vật, mỗi thứ mỗi đôi, đoan mầy và cả nhà mầy cũng vào tàu ấy nữa.*

Ông No-e vâng lời Đức Chúa Trời đóng tàu.

khi rồi thì làm mọi đều như lời Chúa dạy, tức thì phát lụt cả.

Trong 40 đêm ngày, trời mưa như đổ chẳng ngớt, đầy tràn khắp cả và núi non.

Khi lụt ngập cả dãy và núi, thì mọi loài đều phải chết hết ; chỉ còn một tàu ông No-e nổi trên mặt nước, chẳng phải tai nạn gì trong cơn hủy hoại ấy mà thôi.



6 — Dứt lụt cả.

Khi đã qua một trăm rưỡi ngày, thì Đ. C. T. đoái lại ông No-e, bèn cho gió thổi mạnh mà rút nước. Ông No-e, mở một cửa sổ tàu và thả một con quạ, mà không thấy nó trở về.

Khỏi bảy ngày ông No-e thả một con chim bồ câu ; nó không gặp chỗ đậu, nên trở về tàu.

Qua bảy ngày nữa ông No-e lại thả chim bồ câu ; khi nó trở về tàu, thì tha một nhánh cây tươi tốt.

Vậy ông No-e hiểu nước đã rặc rồi, nên người cùng cả nhà và các thú vật ra khỏi tàu ; rồi dựng bàn thờ mà tế lễ Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời khăng nhậm của lễ ông No-e cùng phán hứa rằng : *Bây thấy còi mồng trên trời mọc lên, thì đã biết : ấy là dấu chỉ từ nay về sau không có lụt cả như vậy nữa, cùng chỉ dấu Tao kết ước cùng loài người.*



7 — Con cháu ông No-e.

Sau khi lụt rồi ông No-e làm đất như khi trước và trồng nho.

Ông No-e có ba con trai là Xem, Cam, Gia-phét. Ông Xem và Gia-phét có lòng thảo kính cha mẹ, còn Cam thì ngỗ nghịch.

Ngày kia ông No-e chưa từng sức rượu nho, uống nhiều, nên say nằm ngủ loả thân. Cam thấy vậy thì nhạo cười. Khi ông No-e thức dậy, nghe biết việc xấu ấy, thì người chực dữ cho Cam.

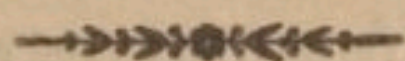
Con cháu ông No-e lần lần sinh đông đảo lắm, nên ở chung với nhau không được nữa.

Vậy trước khi phân nhau mà đi tàn tác, thì bàn cùng nhau rằng: *Hè, ta hãy xây tháp cho thấu trời, được đề lại danh tiếng ta.*



Khi xây tháp vừa cao, thì Đức Chúa Trời phạt lòng kiêu ngạo phò người ấy, liền làm cho chóng nổi nhiều thứ bệnh, chẳng còn hiểu nhau đặng nữa ; nên phải tản khắp mọi nơi mà ở.

Con cháu ông Xet-ti ở phương Đông ; con cháu Gia-phét thì qua ở phương Tây ; còn con cháu Cam thì xuống phương Nam.



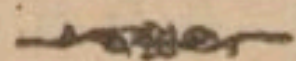
8 — Truyện ông A-ba-ra-bam.

Dầu Chúa đã làm lụt cả mà phạt loài người, song người ta chẳng sửa tính nết xấu. Đức Chúa Trời muốn cho có một dân giữ trọn lòng thờ phượng Người ; nên Đức Chúa Trời đã chọn ông A-ba-ra-bam làm đầu dân riêng ấy.

Bữa kia Đức Chúa Trời hiện ra cho ông A-ba-ra-bam mà phán rằng : *Mầy hãy sang đất Ca-na-an ; Tao sẽ làm cho đông dôi mầy nên đông đảo vinh hiển ; Tao sẽ chúc phúc lành cho mầy và con cháu mầy ; Lại Tao sẽ cho Dân thiên hạ đợi trông ngày sau sinh ra bởi dòng mầy.*

Ông A-ba-ra-bam vâng lời Đức Chúa Trời : bèn bỏ cha mẹ quê hương, đem vợ là bà Xa-ra và ông Lót là cháu, sang đất Ca-na-an.

Ở đó khi mười bốn năm, bà Xa-ra đã già mà sinh dặng một con trai, đặt tên là Y-gia-ác.



9 — Ông A-ba-ra-ham tế lễ con mình cho Đ.C.T.

Đức Chúa Trời muốn thử lòng thảo ngay ông A-ba-ra-ham; vậy người dạy ông ấy rằng : *Mày hãy bắt con một yểu dẫu mày là Y-gia-ác, cùng giết nó mà tế lễ cho Tao.*

Ông A-ba-ra-ham dẫu thương tiếc mặc lòng, song cũng cúi đầu vâng phục thánh ý Chúa. Người liền lấy lửa cùng guom, và bắt con là Y-gia-ác vác củi lên núi kia.

Dọc đường Y-gia-ác thưa cha rằng : *Lửa cùng củi đã sẵn, còn của tế lễ thì ở đâu, Cha ?*

Ông A-ba-ra-ham trả lời rằng : *Con đừng lo làm chi : Đức Chúa Trời sẽ liệu cho ta.*

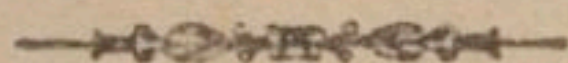


Khi cả hai đã tới nơi tế lễ và mọi sự đã sẵn

thì ông A-ba-ra-ham trói con, đặt trên đồng củi, rút gươm loay giết mà tế lễ.

Tức thì có Thiên thần hiện đứng một bên bảo rằng : *Ô A-ba-ra-ham, chớ giết con : Đức Chúa Trời nhận lòng thảo ngay mày rồi.*

Ông A-ba-ra-ham ngó lại sau lưng, thấy một con dê rừng, người bắt lấy nó mà tế lễ Đức Chúa Trời thế con mình.



10 — Truyện ông Y-gia-ác.

Khi ông A-ba-ra-ham đã già, thì lo đòi bạn cho con.

Vậy người sai ông E-lê-dê-rô, là kẻ giúp việc người đã lâu, qua đất quê cũ, mà kiếm một người nữ xứng đáng đòi bạn cho con.

Ông E-lê-dê-rô vâng lời ông A-ba-ra-ham mà đi.

Người tới nơi giếng kia Lỗi chàng vạng, là lúc những đàn bà xứ ấy quen đi múc nước về uống.

Khi đó ông E-lê-dê-rô cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời rằng : *Lạy Chúa, con gái nào tôi xin nước uống, mà nó thưa rằng : Xin ông hãy uống, ấy là người Chúa đã chỉ định làm bạn cùng quan thầy tôi là Y-gia-ác.*

Tức thì có một người con gái tốt lành đẹp đẽ tới giếng mà múc nước. Con gái ấy tên là Rê-bê-ca.

Bấy giờ ông E-lê-dê-rô xin nỏ cho uống nước, thì rỏ lều thưa rằng : *Lạy ông, xin ông hãy uống cho vừa ý ông. Tôi cũng sẵn lòng múc nước cho trủ vật ông uống nữa. Nếu ông chưa trủ dẫu, thì tôi xin mời ông về nhà cha tôi là Pha-tu-ê.*



Ông E-lê-dê-rô vui mừng, mà theo con Rê-bê-ca về nhà ông Pha-tu-ê, cùng *hoi* con Rê-bê-ca cho Y-gia-ác, là quan thầy mình.

11 — Truyện ông Gia-cóp.

Bà Rê-bê-ca sinh đôi được hai con trai, đặt tên là E-gia-u và Gia-cóp.

E-gia-u là con dẫu lòng, người cao lớn cùng có lông nhiều ; lại có tài săn bắn. Con thứ là Gia-

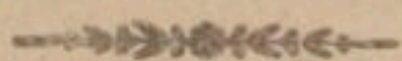
cóp ưa ở nhà cùng cha mẹ. Ông Y-gia-ác thì thương E-gia-u, còn bà Rê-bê-ca thì yêu Gia-cóp.

Ngày kia E-gia-u đi săn về mệt, đói bụng, thấy Gia-cóp nấu cháo đậu, thì xin một chén mà đành nhượng chức trưởng nam cho em.

Khi ông Y-gia-ác đã già cùng mù, thì biểu E-gia-u rằng: *Con hãy đi săn thịt và nấu cháo ngon theo ý cha ưa, hầu cha chúc phước lành cho con trước khi cha qua đời.*

Đương lúc E-gia-u đi săn, thì bà Rê-bê-ca làm thịt hai con dê, nấu cháo ngon vừa ý ông Y-gia-ác; đoạn lấy da mà bao cổ và tay ông Gia-cóp. Lại lấy áo tốt E-gia-u mà mặc cho Gia-cóp dạng giống anh mình.

Ông Y-gia-ác đã lờ, nên không nhìn thấy Gia-cóp, liền ban phước lành cho người, thay anh là E-gia-u.



12 — Ông Gia-cóp trốn sang quê mẹ.

E-gia-u săn về nghe nói có sự làm vậy, thì giận dữ, kêu khóc cả tiếng, cùng quyết giết em mình.

Bà Rê-bê-ca sợ E-gia-u oán mà giết em chẳng, nên biểu Gia-cóp trốn sang xứ quê mình.

Dọc đường, đêm kia ông Gia-cóp lấy hoàn đá gối đầu mà nằm ngủ.

Bạn đêm người chiêm bao thấy một thang

cao từ đất đến trời, có thiên thần lên xuống dọc thang và người nghe Chúa phán rằng : *Tao là Chúa A-ba-ra-ham, Chúa Y-gia-ác. Kìa Tao ở cùng mày luôn ; dòng dõi mày sẽ nên đông dẫn như hột cát. Vả lại dòng dõi mày sau này sẽ nên sang trọng, vì Đấng cứu chuộc thiên hạ sẽ sinh ra bởi dòng dõi ấy.*



Khi ông Gia-cóp thức dậy, thì thờ lạy Đức Chúa Trời, cùng dựng hoàn đá người đã gối đầu làm bàn thờ mà tế lễ Đức Chúa Trời.

Ông Gia-cóp ở quê mẹ, cưới bà Ra-kê là con cậu ruột mình làm vợ. Cách hai mươi năm người trở về đất Ca-na-an cùng hoà với anh là E-gia-u.



13 — Các con Gia-cóp bán em là Giu-se.

Ông Gia-cóp sinh đặng mười hai con trai ; mà có một mình ông Giu-se người yêu dấu hơn cả. Các anh thấy vậy oán hận, cũng ghen ghét em ; mà nhất là khi nghe người thuật lại hai đều chiêm bao như sau đây :

Lần kia người lằm ngủ thấy người cùng anh em bó lúa với nhau ngoài đồng ; bỗng chốc các bó lúa anh em chỗi dậy mà lấy bó lúa người. Lần khác người chiêm bao thấy mặt trời, mặt trăng cùng mười một ngôi sao, đều vây xung quanh mà lấy người.

Bởi ông Gia-cóp thương Giu-se hơn các anh, nên đã sắm một áo rất quý báu cho người mặc.

Khi các anh người đuổi chiên đi ăn nơi xa, thì ông Gia-cóp ấy náy, nên sai Giu-se đi thăm coi các anh ra làm sao.

Vừa khi các anh thấy Giu-se xa xa, thì nói cùng nhau rằng : *Kia thằng chiêm bao đã đến, ta hãy giết nó cho rảnh, thử coi điềm chiêm bao làm ích gì cho nó.*

Nhưng mà anh cả là Ru-ben bàn cùng các em đừng giết Giu-se, chỉ bỏ nó xuống giếng khô cho chết đói ; có ý cứu người mà giao lại cho cha.

Song rồi vừa khi Ru-ben vắng mặt, thì có đoàn lái buôn sang nước E-giếp-tô, nên các

anh kéo Giu-se lên mà bán cho các lái đò, giá hai chục đồng bạc.



Bán người rồi, các anh làm thịt dê, lấy máu thấm áo Giu-se mà gói về cho cha rằng : *Xin cha già hãy xem hoặc phải là áo Giu-se chăng.*

Khi ông Gia-cóp vừa thấy áo Giu-se, thì xé áo mình cùng than khóc cả tiếng rằng : *Kìa thú dữ đã ăn thịt Giu-se con tôi rồi !*

14 — Ông Giu-se phải bị cáo gian.

Lái buôn sang nước E-giêp-tô, bán ông Giu-se lại cho quan thừa tướng nước ấy, tên là Phu-ti-pha.

Ông Giu-se làm tôi quan thừa tướng hết lòng

ngay thảo, nên quan đã phủ mọi việc trong ngoài cho người coi sóc.

Bởi ông Giu-se có hình dong tốt đẹp, nên vợ quan thừa tướng phải lòng người.

Ngày kia nó dỗ dành Giu-se phạm tội cùng mình, song ông Giu-se không chịu, nên mụ xấu ấy tức giận lấy áo người quăng lại mà làm chứng cáo gian người cùng chốn mình.

Quan thừa tướng có tính ngay thật cùng yêu vì ông Giu-se lắm, song vội tin lời vợ mà làm án bỏ tù người.

Trong tù người gặp hai quan lớn vua đã làm án giam trước. Đêm kia cả hai quan đều chiêm bao, mà không hiểu, nên bối rối, tới xin người



cắt nghĩa giùm. Ông Giu-se cắt nghĩa cho hai quan ấy, và rất ứng nghiệm.

Khỏi hai năm vua Pha-ra-ô cũng thấy hai điềm chiêm bao, mà các thầy bói không có thể cắt nghĩa đặng ; nên vua phải vời ông Giu-se giải nghĩa cho mình.



Vậy người tâu vua hay : Nước E-giếp-tô bảy năm trước thì được mùa lắm, mà tiếp bảy năm sau phải rãng hạn, và mất mùa.

Ông Giu-se tâu xin vua Pha-ra-ô đặt người khôn ngoan tài trí, mà lo thâu trữ bảy năm được mùa, hầu dự phòng bảy năm mất mùa.

Vua Pha-ra-ô nhậm lời người bèn giải, liền đặt người lên làm quan cận thần.



15 — Ông Giu-se làm quan đệ nhị.

Trong vòng bảy năm đặng mùa, ông Giu-se lo tích trữ lúa trong cả nước E-giếp-tô.

Khi bảy năm mất mùa tiếp tới, thì người bán lúa cho dân đói.

Xứ Ca-na-an thiên hạ cũng phải nắng nôi, cũng mất mùa như vậy.

Bởi đó ông Gia-cóp phải sai các con sang nước E-giếp-tô mà mua lúa, chỉ giữ lại nhà một mình Ben-gia-minh là con út.

Khi phò người ấy tới nước E-giếp-tô, thì ông Giu-se nhìn biết là các anh mình ; song người không chịu tỏ mình là ai. Người chịu bán lúa, mà đòi một người ở lại làm của cầm cho đến khi các anh trở về đem em Ben-gia-minh qua cho người biết.

Bảy giờ ông Giu-se truyền phát đầy bao, cùng đầy đê bạc lại trong bao.



16 — Ông Gia-cóp qua nước E-giếp-tô.

Thoạt khi ông Gia-cóp hay biết lệnh quan lớn dạy làm vậy, thì than khóc chua xót rằng : *Giu-se thú dữ đã nuốt, Xi-me-on phôi cầm, bây giờ phải giao thẳng Ben-gia-minh nữa, cực khổ thay ! Thề ấy tao phải chết, không sống đặng !*

Vậy mặc lòng, khi đã hết lương ăn, túng ngặt

quá, nên người cũng phải chịu phép mà cho Ben-gia-minh theo các anh sang nước E-giếp-tô.

Vừa thấy Ben-gia-minh, thì quan Giu-se động lòng cảm mình không đáng, nên phải vội vàng và o phòng mà khóc.

Người truyền dọn tiệc thết đãi anh em phu phỉ ; người cũng ngồi mà ăn tiệc đó nữa.

Đương khi ăn, quan Giu-se truyền phát lúa đầy bao cùng dạy lấy chén bạc mình, mà giấu trong bao Ben-gia-minh.

Mười một con Gia-cóp đi chưa bao xa, thì ông Giu-se truyền quan giữ kho đuổi theo bắt lại.

Tới giáp mặt, quan Giu-se giả đồ thanh ngộ trừng ngó các anh, mà rằng : *Phô người làm điều phi lý ! Ta đã thết đãi phủ phê, sao còn cả gan dám ăn trộm chén bạc ta ?*

Các anh bầm mình chẳng dám làm việc vơ thế ấy.

Quan đệ nhị Giu-se bèn rằng : *Thôi hễ ta soát đạc chén bạc trong bao ai thì nấy phải làm tội ta.*

Vậy soát gặp chén bạc nhằm bao Ben-gia-minh.

Bấy giờ các anh sững sờ cùng phải chịu phép.

Túng nước, ông Giu-đa lấy lòng bạo dạn tuốt tới bầm cùng quan đệ nhị rằng : *Thân lạy quan lớn, bằng qnan lớn cầm Ben-gia-minh, thì cha già*

chúng tôi phải phiền mà chết : nên dám xin quan lớn khăng cho tôi ở lại làm tôi quan lớn thế nó.

Bấy giờ ông Giu-se cầm mình chẳng đứng nữa ; liền khóc lên và rằng : Các anh chớ sợ làm chi, nầy tôi là Giu-se em các anh ! Các anh hãy kíp về nhà tin cho cha già hay đừng mắng vớì, cùng xin người sang thăm tôi.



Từ đó về sau các con cháu Gia-cóp ở nước E-giêp-tô sinh sản đông dần, lẫn thành một dân gọi là dân Hê-bê-rê-ô.

17 - Truyện ông thánh Gióp.

Trong đất A-ra-bi-a có một người tên là Gióp, rất ngay thật cùng ngoan đạo mọi bề. Bởi ông ấy

có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời ban ơn cho người phần hồn phần xác bội phần.

Ma quỷ thấy vậy thì đem lòng ghen, cùng cáo gièm người trước mặt Đức Chúa Trời rằng : *Chúa bình vực ông Gióp trong ngoài làm vậy, nên người có kính sợ Chúa, nào lạ gì ? Ngày nào Chúa ban phép cho tôi phá nát của cải cùng con cái, thì Chúa mới rõ biết ông ấy ra thế nào.*

Bấy giờ Đức Chúa Trời cho phép ma quỷ phá tan của cải và giết con ông ấy, song còn cấm không cho làm hại xác người.

Vậy ma quỷ làm một chước mà giết con cái ông Gióp cùng phá hủy cơ nghiệp người.

Dẫu vậy mặc lòng, ông thánh Gióp cũng vững lòng giữ nghĩa cùng Chúa luôn.

Ma quỷ thua hồ thẹn, lại kiếm chước khác mà tâu Đức Chúa Trời rằng : *Mất nát của cải cũng chưa chắc ông Gióp thật lòng trung hiếu, chừng nào chính mình người phải gian nan mà vững chí thì mới biết thật mà thôi.*

Đức Chúa Trời bằng lòng để cho ma quỷ thử mọi chước mà hại chính mình ông thánh Gióp, chỉ cấm chẳng nên làm hại đến mạng sống người.

Vậy ma quỷ thừa lệnh Đức Chúa Trời, liền làm cho ông thánh Gióp mắc bệnh phong, lở loét cả và mình. Người phải hôi thúi gớm ghiếc, đến

đổi phải ra ngoài đồng phân tro, lấy miếng sành mà gát từng con giòi.

Sau hết bạn người ngã lòng, bỏ Đức Chúa Trời cùng xui giục chống phản nghịch cùng Chúa, mà rằng : *Đã thế ấy mà ông còn ngợi khen Đức Chúa Trời nữa sao ?*

Bấy giờ ông thánh Gióp cầm lòng nhịu nhục, mắng trách vợ rằng : *Kia mọi sự lành Đức Chúa Trời ban cho ta hưởng nhờ ; rày Người để cho ta phải chịu cực một ít sao ta chẳng bằng lòng mà chịu ? Mọi sự Đức Chúa Trời ban, Đức Chúa Trời cất đi : ta cũng quyết lòng ngợi khen Chúa chẳng cùng.*



Ma quỷ cùng nước phải thua xấu hổ, chẳng còn dám nài xin hại người nữa.

Bấy giờ Đức Chúa Trời chữa ông thánh Gióp lành đã bệnh, cùng ban thưởng mọi sự lành phần hồn phần xác hơn trước bội phần.

18 - Số tuổi những kẻ đời xưa
sống lâu thế nào.

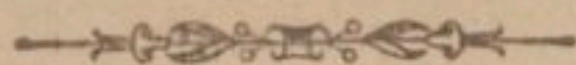
I. — TRƯỚC LỤT CẢ :			II. — SAU LỤT CẢ :		
Ông A-dong sống 930 tuổi			Ông No-e sống 900 tuổi		
» Xét	922	»	» Xem	650	»
» E-nót	905	»	» A-pha-ra	553	»
» Cai-nan	910	»	» Hê-be-re	461	»
» Na-la-lê-en	895	»	» Gióp	220	»
» Gia-nê	962	»	» Abaraham	174	»
» Hê-nóc	565	»	» Y-gia-ác	110	»
» Mathusala	969	»	» Gia-cóp	147	»
» Lamét	777	»	» Mòi-sen	120	»

Bởi đời xưa sống lâu làm vậy, nên đã di truyền mọi điều lại cho con cháu ; không thì lấy đâu mà rõ các việc xưa.



ĐOẠN THỨ HAI

Từ ông Môi-sen cho đến Đức Chúa Giêsu.



19. — Ông Môi-sen sinh ra.

Các con ông Gia-cóp ở nước E-giếp-tô càng ngày càng sinh sản đông lắm. Vậy vua sợ dân Hê-bê-rê-ô dấy loạn, nên truyền quăng các con trai dân ấy dưới sông Ni-lô.

Có đờn bà Hê-bê-rê-ô kia sinh đặng một con trai tốt đẹp lắm ; mẹ thương con, có ý cứu con, nên giấu.

Giáp ba tháng mẹ sợ lậu, thì bỏ con trong một thùng mà thả dưới sông ; lại biểu chị nó coi chừng em.

May phước lúc ấy có công chúa nước E-giếp-tô đến sông mà tắm, gặp thấy thùng, truyền mở, thấy thẳng con nít, liền động lòng thương, có ý cứu chọn làm con nuôi. Chị nó ra mặt cùng xin lãnh cho mẹ nó làm vú nuôi.

Công Chúa đặt tên con nít ấy là Môi-sen, nghĩa là *cứu khỏi chết trôi*.



20. — Đức Chúa Trời chọn ông Môi-sen.

Qua bốn mươi năm, ông Môi-sen bỏ đền vua mà trở về cùng dân mình đang phải gian nan khốn cực.

Ngày kia người đi chăn đoàn chiên cha vợ, đang lúc thả chiên ăn trên rừng xứ A-ra-bi-a, bỗng chúc Đức Chúa Trời hiện ra trong bụi gai hừng chói sáng như cháy, phán cùng người rằng: *Tao đoái thương dân Tao đang phải gian nan trong nước E-giếp-tô ; Vậy Tao chọn mày lo dẫn nó về đất Tao hứa xưa, là đất Ca-na-an.*

Ông Môi-sen vâng lệnh Đức Chúa Trời cùng truyền cho vua tha dân Hê-bê-rê-ô trở về đất ông bà. Vua cứng lòng chẳng chịu tha. Vậy Đức Chúa Trời định làm mười tai nạn như roi, mà phạt nước E-giếp-tô, thì vua mới tha về.



21 — Dân Hê-bê-rê-ô lên rừng cát.

Dân Hê-bê-rê-ô bỏ nước E-giếp-tô mà chạy sang đất tổ tiên. Nội dân hết thấy tính dặng sáu vẹo (600.000) người tráng kiện. Vua Pha-ra-ô thấy mất dân đông làm vậy, thì tiếc lắm, nên quyết tuốt theo bắt lại. Nhưng mà Đức Chúa Trời đoái thương phù hộ binh cứu dân mình.

Vậy khi dân Hê-bê-rê-ô chạy tới biển Đỏ, mà tránh quân vua E-giếp-tô đi rước theo, thì Đức Chúa Trời truyền cho ông Môi-sen giơ tay lên ; tức thì nước rẽ làm hai, đứng cứng hai bên như lũy, để một đường khô ráo cho dân Hê-bê-rê-ô sang qua.

Quân vua E-giếp-tô thấy vậy cũng tuốt theo đàn ông ấy. Khi dân Hê-bê-rê-ô qua khỏi rồi, mà quân E-giếp-tô còn đương ở giữa lòng biển ; bấy giờ Đức Chúa Trời truyền cho ông Môi-sen hạ tay xuống. Bỗng chốc nước nhập lại, quân E-giếp-tô phải chết chìm cả thảy.



Qua khỏi biển đoan, thì dân Hê-bê-rê-ô vào rừng cát. Bối dân đông, không khỏi bao lâu phải thiếu đồ ăn, nên Đức Chúa Trời làm phép lạ mưa Man-na, là giống như hột bột sam ngon ngọt mỹ vị, mà nuôi dân đủ bốn mươi năm luôn.

Giữa rừng dân ấy cũng thiếu nước uống, thì Đức Chúa Trời truyền cho ông Môi-sen lấy gậy đánh hoản đá. Tức thì nước mạch chảy ra tràn trề. Ai nấy đều được uống phi lòng phỉ dạ.

22 – Đức Chúa Trời truyền mười điều răn.

Vào rừng được ba tháng, thì dân Hê-bê-rê-ô đến gần núi Xi-na-i. Trên núi ấy Đức Chúa Trời truyền mười điều răn cho ông Môi-sen.

Vậy Đức Chúa Trời hiện ra cho ông Môi-sen trên núi giữa tiếng sấm sét, mà phán mười điều răn tạc trong hai bia đá, như sau này :



Thứ nhứt : Thờ phượng một Đức Chúa Trời và kính chuộng Người trên hết mọi sự.

Thứ hai : Chớ kêu tên Đức Chúa Trời vô cớ.

Thứ ba : Giữ ngày Chúa nhật.

Thứ bốn : Tháo kính cha mẹ.

Thứ năm : Chớ giết người.

Thứ sáu : Chớ làm sự dâm dục.

Thứ bảy : Chớ lấy của người.

T. TÍCH-3

Thứ tám : Chớ làm chứng dối.

Thứ chín : Chớ muốn vợ chồng người.

Thứ mười : Chớ tham của người.

Ông Môi-sen ở trên núi bốn mươi ngày đêm. Đoạn người ôm hai bia đá xuống, thấy dân đương thờ lạy tượng bò vàng, người liền thanh nộ quăng hai bia bẻ hai. Rồi người đập tượng bò ấy bẻ nát, và phạt những người đàn anh trong dân.

23 — Ông Môi-sen làm nhà tạm.

Ông Môi-sen vâng lệnh Chúa trở lên núi lại mà lãnh hai bia đá khác.



Đoạn Chúa dạy người làm nhà tạm quí báu, đóng hòm bia rực rỡ mà để hai bia đá, cùng một

chén Man-na và một cây gậy ông A-a-ron, là em người.

Từ đó về sau đủ bốn mươi năm, thì dân Hê-bê-rê-ô những đi lộn vòng vẩn trong rừng cát ; khi đi tới, lúc đi lui.



24 — Truyện phù thủy Ba-la-am.

Khi dân Hê-bê-rê-ô đến giáp đất Mo-ap, thì vua đất ấy thấy dân đông bèn sợ hãi ; liền truyền cho thầy phù thủy tên là Ba-la-am, trừ ẻo dân ấy cho chết tuyệt.

Vậy tên phù thủy ấy vâng lệnh vua cỡi lừa đón dân Hê-bê-rê-ô mà trừ ẻo. Dọc đường con lừa ngừng không chịu đi nữa, thì Ba-la-am đánh nó miết, mà cũng luống công vô ích.

Bấy giờ con lừa, bởi phép Đ. C. Trời thì nói cùng Ba-la-am rằng : Xưa nay tôi có đứng vậy bao giờ ? mà nay bởi Đ. C. T. cấm không cho bước tới nữa ; nếu có cả lòng bước tới, thì tôi cùng thầy sẽ phải giết ; nên tôi mới đứng lại vậy. Thê ấy thầy có đánh tôi thì vô ích.

Thầy phù thủy nghe vậy sửng sờ, xuống lừa mà thờ lạy Đức Chúa Trời, xin tha tội cho mình cùng sẵn lòng vâng theo ý Chúa dạy.

Đức Chúa Trời truyền cho nó chẳng nên rửa dân yêu dấu Người, một phải chúc mừng dân ấy

mà thôi. Vậy tên Ba-la-am cứ đi tới trước mặt dân Hê-bê-rê-ô, mà chúc rằng : Ngày sau sẽ có Đấng Cứu thế sinh bởi dòng dõi Gia-cóp.

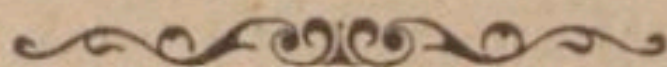


25 — Ông Môi-sen sinh thì.

Trong khi đi lộn trong rừng cát, thì dân Hê-bê-rê-ô phạm nhiều tội, nên Đức Chúa Trời phạt nhiều thế, mà nhứt là Người chẳng cho những đờn ông ở đất E-giêp-tô đăng vào đất hứa : chỉ có một đôi người được nghĩa cùng Chúa, và con cháu dân ấy được vào mà thôi.

Ông thánh Môi-sen dẫu đẹp lòng Chúa mọi đàng, song chẳng khỏi lỗi một đôi điều nhỏ mọn : như lần kia người hồ nghi phép Chúa, mà đánh hoạn đá hai lần cho chảy nước ; nên người cũng chẳng được vào đất Đức Chúa Trời hứa.

Vậy khi giáp đất đã hứa, thì ông Môi-sen đăng ơn Chúa biết mình phải chết trước khi vô đất thánh, nên người đặt quan tướng Gio-duê thế vị mà đem dân.



26 — Truyện quan tướng Gio-duê.

Cho được vào đất Ca-na-an, thì phải qua sông Gio-đa-nô.

Vậy ông Gio-duê truyền dạy các thầy cả khiêng hòm bia đi trước xuống sông bạo dạn.

Vừa tới nước, thì sông rẽ làm hai như lũy, chẳng khác chi như khi qua biển Đỏ.



Dân theo hòm bia mà xuống sông khô ráo.

Qua sông đoạn, dân lo bắt thành Giê-ri-cô. Ông Gio-đuê vâng lệnh Đức Chúa Trời, bèn truyền cho các thầy khiêng hòm bia đi xung quanh thành đủ bảy vòng. Vừa trọn vòng thứ bảy, bỗng chúc tự nhiên thành lũy sập ngã tan nát và dân Hê-bê-rê-ô vào thành thông thả.

Các vua trị đất Ca-na-an thấy dân Hê-bê-rê-ô hòng chiếm đất mình, thì kết ước giao lân mà đánh trả. Song ông Gio-đuê nhờ ơn Chúa đánh thắng trận toàn công.

Ngày kia đương còn giao chiến, mặt trời sắp lặn. Bấy giờ ông Gio-đuê giơ tay chỉ mặt trời,

truyền ngừng lại cho kịp phá tan đạo binh quân giặc.



27 — Truyện ông Sơn-song.

Chiếm đất thánh đoạn, thì dân Hê-bê-rê-ô phải đánh trả cùng quân Phi-li-xi-tinh nhiều lần.

Vậy Đức Chúa Trời chọn ông Sơn-song, ban cho người sức mạnh phi thường, mà binh cứu dân mình, cho khỏi tay quân ấy.

Lần kia ông Sơn-song lấy một hàm rắn lửa, mà đánh giết ba ngàn quân Phi-li-xi-tinh. Lần khác người bắt 300 con chồn, cột một chùm hai con, rồi buộc đuốc vào đuôi nó mà đốt, cùng thả qua cánh đồng quân giặc. Lại có lần khác nữa, người vác cửa thành kia quăng trên núi cao.



Quân Phi-li-xi-tinh không biết phương nào mà bắt giết ông Sơn-song. Vậy nó lập kế đút bạc cho mục kia, tên là Đa-li-la, liệu thế mà hỏi tại đâu ông Sơn-song dặng mạnh thể ấy.

Ngày kia ông Sơn-song chịu lòng mục trắc nết ấy, mà tỏ thiệt cho nó biết ; hễ hớt tóc người, thì liền mất sức, cùng yếu như mọi người.

Bởi đó khi ông Sơn-song ngủ mê, thì mục Đa-li-la nương dịp tiện ấy mà hớt tóc người, cùng nạp ông cho quân Phi-li-xi-tinh.

Quân ấy vui mừng phỉ dạ, liền khoét mắt ông Sơn-song, cùng bắt người xay lúa.

Lâu lâu tóc mọc lại, thì người cũng dặng sức lại như trước.

Ngày kia ba ngàn quân Phi-li-xi-tinh hiệp

nhau trong chùa mà cúng bụt ; nó cũng bắt ông Sơn-song ra múa hát làm trò vui chơi.

Ông Sơn-song kêu xin Chúa đoái thương, đoan người giơ tay, biểu thưởng mồng dắc đến giữa căn nhà mà nghỉ một chút.

Khi tới đó người rần sức hai tay giựt hai cột chùa, thì chùa sập đè người cùng ba ngàn quân Phi-li-xi-tinh đều phải chết giệp.

28 — Truyện bà Rút.

Đang buổi mất mùa đói khác, có bà kia tên là No-e-mi, cùng hai con trai sang đất Mo-áp làm ăn. Ở đó hai con bà No-e-mi cưới vợ tại đất ấy. Chẳng khỏi bao lâu rồi hai con trai đều chết hết.

Khỏi đôi ba năm, bà No-e-mi nghe tin đất mình được mùa no nê, thì toan trở về quê.

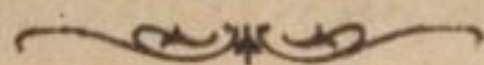
Vả trong hai dâu bà, thì có dâu thứ, là bà Rút, không chịu lìa mẹ chồng, quyết tính theo mẹ cho đến chết, mà rằng : Mẹ đi đâu con đi đó, Chúa mẹ cũng là Chúa con.

Khi về tới thành Bê-lem, nhằm mùa gặt, bởi mẹ con nghèo nàn, nên bà Rút phải đi mót nuôi mẹ. May bà ấy mót trúng ruộng ông Bô-t, là người bà con với bà No-e-mi ; vì ông ấy giàu sang phú túc, nên mót lợi lắm. Lại ông Bô-t thấy bà Rút có nét na, bèn động lòng thương. Vậy ông ấy biểu bọn gặt giả đồ gặt sót nhiều cho bà Rút mót khá.



Khi hết mùa, bởi ông Bô-t mền lòng nết na bà Rút, nên xin phép bà No-e-mi, mà cưới làm vợ.

Ông Bô-t này là ông cố vua Đa-vít, vậy cũng là tổ tiên Đức Chúa Giê-su.



26 — Thầy cả He-ly và ông Xa-mu-ê.

Đương đời ông He-ly làm thầy cả thượng phẩm lo việc dân Hê-bê-rê-ô, người có hai đứa con trai hoang đàng trác nết ; bởi người thương con trái lẽ, không trị nó cho thẳng phép.

Bởi đó cho nên Đ C T. toan phạt tội người, cùng bỏ dòng người mà chọn kẻ khác thế vị.

Do lúc ấy có một con trẻ, tên là Xa-mu-ê, mẹ người đã khẩn dâng làm tôi Chúa thuở mới sinh.

Nên khi Xa-mu-ê tới tuổi khôn lớn, mẹ đem phú thác cho thầy cả He-ly coi sóc.

Đêm kia khi Xa-mu-ê ngủ trong nhà tạm gần hòm bia, thì Chúa gọi người ba lần. Song người tưởng là thầy cả He-ly, nên cứ chạy tới thưa cùng thầy cả ấy luôn.

Sau hết ông He-ly hiểu là tiếng Chúa kêu, thì dặn người rằng : Như con nghe tiếng gọi làm vậy nữa, thì con phải thưa lại rằng : Lạy Chúa, Chúa muốn truyền việc gì, xin Chúa khẳng truyền, kia con sẵn lòng vâng cứ.

Vậy lần thứ ba, khi Chúa gọi người, thì Xa-mu-ê thưa như thầy He-ly đã dạy.

Bấy giờ Đức Chúa Trời phán rằng : *Tao sẽ phạt dòng thầy cả He-ly cách nặng nề lắm, chính nó chết gấp, vì nó đã dong cho con nó trái lễ : còn dòng dõi nó chẳng được làm thầy cả tể lễ Tao nữa, vì nó đã bỏ Tao.*

Vừa sáng ngày, thầy cả He-ly kêu Xa-mu-ê, và buộc người tỏ bày thánh ý Chúa cho mình biết. Ông Xa-mu-ê lấy lòng ngay thật mà tỏ mọi sự.

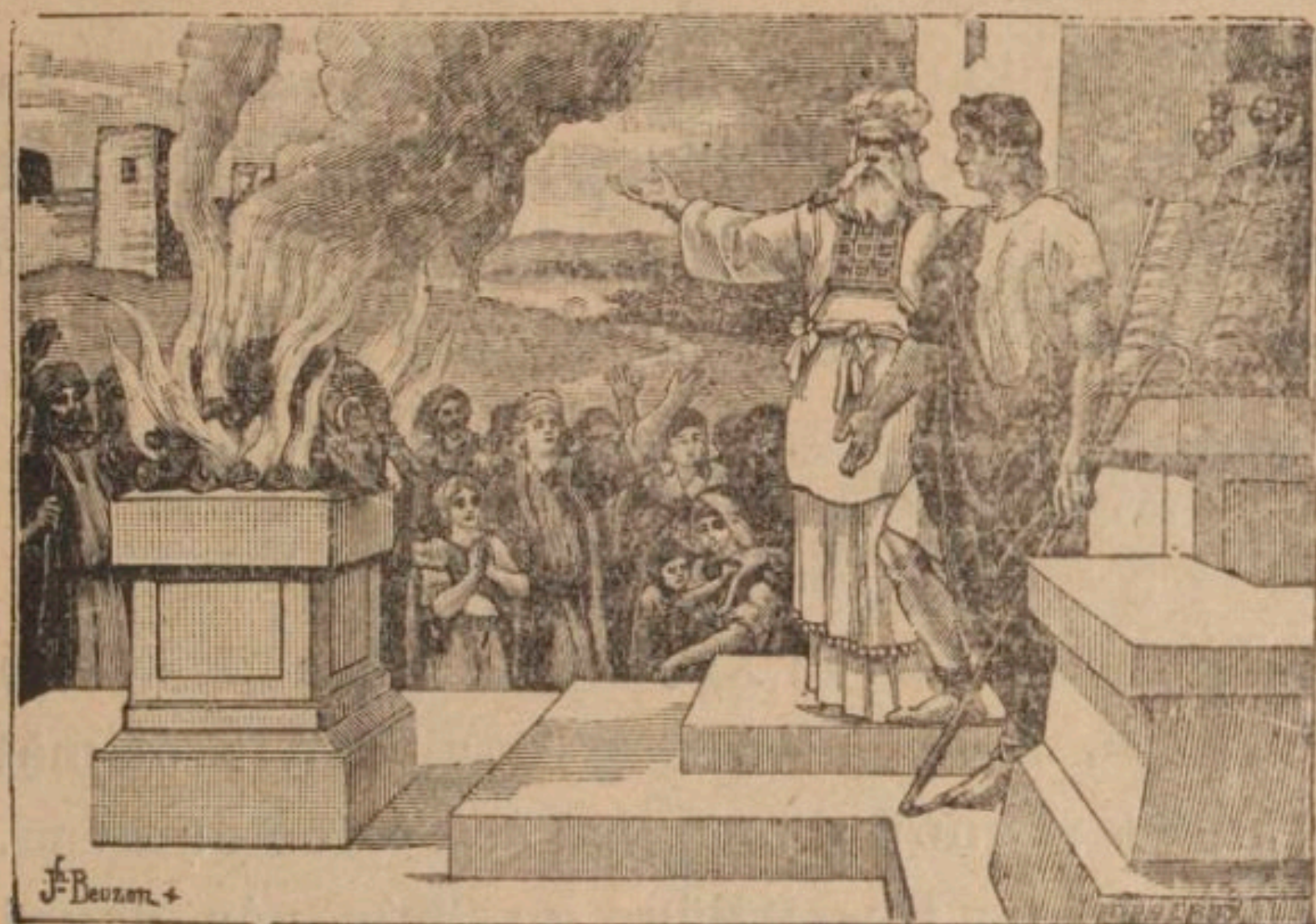
Đến sau nỗi giặc quân Phi-li-xi-tinh xông đánh dân Hê-bê-rê-ô, thì hai đứa con thầy cả He-ly phải tử trận, còn hòm bia thì phải bắt.

Vừa khi được tin khốn nạn ấy thì chính thầy cả He-ly té nhào xuống ghế, vỡ đầu mà chết.

Bấy giờ ông Xa-mu-ê nổi quyền thầy cả, cùng

trị dân khôn ngoan ; trước đẹp lòng Chúa, sau
đặng quan yêu dân chuộng.

Vậy mặc lòng, những người đờn anh He-bê-rê-ô lo sợ con cháu người không noi gương cha, nên xin người đặt vua cai trị mình. Ông Xa-mu-ê do ý Chúa đoạn, thì chịu lòng dân, mà phong chức ông Xao-lê lên làm vua thống trị dân Chúa.



30 — Ông Xao-le làm vua.

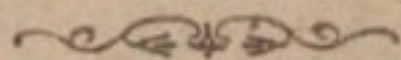
Quân Phi-li-xi-tinh xông vào nước Hê-bê-rê-ô đánh phá : bấy giờ vua Xao-lê thân chinh ra đánh đuổi.

Nhưng mà thầy cả Xa-mu-ê muốn tế lễ Đức Chúa Trời trước, đoạn mới đánh, nên bảo vua phải đợi bảy ngày trước giao chiến.

Chính ngày thứ bảy, thầy cả Xa-mu-ê chậm trễ một ít lâu, vua lật đật chẳng chịu đợi nữa, liền tiếm quyền thầy cả Xa-mu-ê, tế lễ Đức Chúa Trời. Vừa khi ông Xa-mu-ê nghe biết có sự thế ấy, thì người quở trách vua Xao-lê nặng lời.

Dầu vậy mặc lòng, vua Xao-lê, bởi nhờ lòng can đảm thái tử Gio-na-ta, đánh thắng đảng quân Phi-li-xi-tinh.

Đến sau khi vua Xao-lê đánh giặc cùng quân khác, thì cũng còn cãi lệnh Đức Chúa Trời một lần nữa ; hơn vì lẽ ấy Đức Chúa Trời định bỏ vua Xao-lê, cùng trao ngôi cho ông Đa-vít.



31 — Ông Đa-vít đánh giết Go-li-át.

Từ đó sắp đi vua Xao-lê ghe phen phải cơn hoảng hốt, nên phải vời ông Đa-vít đến trước mặt vua, mà khảy đờn đảng giảm cơn khốn nạn vua.

Khi ấy ông Đa-vít dâng ơn Chúa, nên người đánh cứu dân Hê-bê-rê-ô, cho khỏi tay thằng Go-li-át, là đứa cao lớn dữ tợn, đã nhạo báng trêu chọc dân Hê-bê-rê-ô.

Ông Đa-vít lấy năm hòn đá, một cái dây dầy và một cây gậy, mà toan xông đánh thằng Go-li-át.

Thằng Go-li-át thấy vậy tức giận, kêu la rằng :
Mầy cầm tao bằng con chó sao ? mầy dám cầm gậy đến đánh tao sao ?

Ông Đa-vít trả lời rằng : Nhon danh Đức Chúa Trời là Chúa các đạo binh Hê-bê-rê-ô, ta đến đánh chết mây, cùng quăng thây mây cho muông chim ăn thịt.

Vậy ông Đa-vít lấy dây dầy bỏ hoàn đá nhằm ném trúng trán thẳng Go-li-át, bỗng chúc nó liền ngã chết tươi.

Tức thì ông Đa-vít tuốt lại lấy gươm nó mà chém đầu nó.

Quân Phi-li-xi-tinh thất kinh mất vía, lo chạy trốn tứ phương.



32. — Vua Đa-vít lên ngôi vô tri.

Khi vua Xao-lê và thái tử Gio-na-ta chết đoạn, thì Đa-vít lên ngôi thế vị.



Ông Đa-vít lên ngôi đoạn, liền chuyên lo lập đền thờ báu tốt, mà thờ phượng Đức Chúa Trời ; song ý Chúa chang cho, chỉ để việc ấy cho con là Xa-lo-mong.

Vậy mặc lòng, người đã lập một đền rực rỡ tại thành Giê-ru-sa-lem ; cùug lo đem hòm bia về đó nữa.

Khi rước hòm bia về, thì vua Đa-vít đã làm hết sức trọng thể mà ngợi khen Chúa ; song có một điều làm cho vua phiền lắm.

Vốn đương khi kéo xe hòm bia, thì thành lính bò rủ vấp, nên nghiêng hòm bia. Một ông kia, tên là O-gia thấy vậy, bất ý vội vàng giơ tay mà đỡ lấy hòm bia. Bấy giờ Đức Chúa Trời nổi cơn thịnh nộ, danh chết ông O-gia tức thì, mà phạt tội ông ấy nạy dạ vô phép.

33. — Vua Đa-vít phạm tội và ăn năn.

Ông Đa-vít lên làm vua, người đánh thắng quân giặc khắp mọi nơi, đã nên sang trọng vinh hiển.

Vả vua bởi tính yếu đuối muốn cướp lấy Bét-xa-bê, là vợ ông quan U-ri. Vì vậy vua đã liệu khi giao chiến, mà bày mưu đặt quan U-ri phía mảnh thế, để quân giặc giết quan ấy. Khi quan U-ri tử trận đoạn, thì vua Đa-vít cưới Bét-xa-bê làm hoàng hậu.

Dầu Đ. C. T. đem lòng thương đã cho vua ăn năn hối cải nặc lòng, song Người chẳng nhận được tội quá gỡ vua, nên phạt vua cách nặng nề.

Chính thái tử Ap-xa-lon, đã khởi nguy cùng cha, song chàng may phai giết giữa chiến trường.



Vua Đa-vít thương tiếc con cùng sầu não chưa xót biết là ngần nào !

Trước khi vua Đa-vít băng hà, thì người lo troổi vị cho con là Xa-lo-mong, cùng liệu cho thầy cả Xa-đoc xức dầu phong chức.



94. — Vua Xa-lo-mong tức vị.

Khi Xa-lo-mong nối quyền cha, thì Đ. C. T. thương đã hiện ra, mà phán cùng người rằng : *Mầy muốn điều gì, thì hãy xin, Tao sẵn lòng ban cho.*

Vua Xa-lo-mong cầu xin Chúa ban cho mình đặng sự khôn ngoan, mà trị dân Chúa cho xứng

Đ. C. T. thấy lòng ngay thật và tiếc kiem vua, thì khăng ban chẳng những cho vua đặng khôn ngoan lạ lùng, mà lại làm cho vua đặng phú túc vang lừng trong bốn biển.

Bữa kia có hai đờn bà tới vua xin phán xử việc mình.

Vậy một mẹ tâu rằng : *Tâu đức vua, tôi cùng mẹ kia ở chung một nhà, sanh hai con trai cùng một đêm. Mà ban đêm con nó chết, thì nó thừa thế tôi ngủ mà đòi con tôi. Mẹ kia chối miết, chẳng chịu con mình đã chết.*

Bấy giờ vua Xa-lo-mong truyền cho một tên lính hộ vệ rằng : *Người hãy rút gươm ra mà chặt thẳng con sống làm hai khúc, chia mỗi đứa mỗi khúc.*

Nghe vậy, tức thì mẹ thiết kêu xin cùng vua rằng : Tâu đức hoàng thượng, xin chớ giết con tôi, keo đau lòng^l xót ruột tôi lắm, một xin giao cho nó mặc thích nó.



Khi vua nghe mẹ ấy kêu xin làm vậy, thì mới biết rõ nó là mẹ thiết thẳng con sống, cùng phân giao con lại cho nó. Cả và thiên hạ nghe thấy đều ngừng trí tung khen lòng khôn ngoan vua phi thường.

Vua Xa-lo-mong đã lo xây đền thánh rất quý báu tại thành Giê-ru-sa-lem, mà thờ phượng Đức Chúa Trời.

Cả đời vua dựng bình yên thành trị vinh hiển mọi bề. Nhưng mà khi đã già, vua thấy mình đang phủ tức vinh vang, thì sanh lòng kiêu ngạo,

mê đắm sắc dục... nên mất lòng Đ. C. T.. Như vì lẽ ấy, Đ. C. T. quyết định phạt vua cùng bảo cho vua hay : khi vua băng hà đoạn, thì nước mình phải tách làm hai.

35 — Nước phải tách hai.

Vua Xa-lo-mong băng hà đoạn, thì thái tử Ro-bo-am nối ngôi trị vì.

Đời người 12 dòng cả nước tách hai, 10 dòng khởi nguy biệt lập một nước riêng, gọi là nước Y-sa-ra-e ; còn hai dòng khác, thì làm một nước gọi là nước Giu-đê-a.

Sau vua Xa-lo-mong hai trăm rưỡi năm, vua nước A-xi-ri-a đánh phá nước Y-sa-ra-e, cùng bắt 10 dòng đem về làm tôi trong nước mình.

Khỏi một trăm năm nữa, thì vua nước Ba-bi-lon đánh bắt thành Giê-ru-sa-lem, là kinh đô nước Giu-đê-a, phá tan nước ấy cùng bắt dân về làm tôi, vì tội vua dân.

36 — Truyện ông thánh E-li-a.

Trong đời các vua trị nước Y-sa-ra-e, thì có nhiều vua bỏ Đ. C. T. mà thờ phượng bụt thần ma quỷ. Bởi vậy Chúa sai nhiều đấng, gọi là tiên tri, quở trách dân cải dữ về lành.

Vậy đời vua A-cáp trị dân, thì Chúa phạt

nước Y-sa-ra-e phải đại hạn ba năm rưỡi; thiên hạ đói khát lắm.



Khi ấy có một Tiên tri, tên là E-li-a, đến thành kia mà đương ngủ; xảy gặp một đờn bà, liền xin chút bánh ăn uống nước. Song bà ấy thưa rằng: "Trình ông, tôi chẳng còn gì cả, chỉ còn một chút bột và chút dầu ô-li-va; tôi đi quơ ít que củi, tính về nấu chút bột và dầu ấy, dâng mẹ con tôi ăn, rồi nằm mà đợi chết."

Thánh Tiên tri E-li-a rằng: Bà chớ lo, hãy nấu cho tôi ăn; rồi Chúa sẽ cho bột và dầu ấy hãy còn nguyên luôn cho hai mẹ con bà dùng cho đến khi thiên hạ hết đói.

Bà ấy nghe lời làm như vậy; mà từ đó về sau chút bột cùng dầu ấy chẳng hề hết, cho đến khi có mưa thiên hạ hết đói.

Đến sau thắng con bà ấy đau chết. Bà mẹ thương tiếc, xin ông thánh Tiên tri E-li-a cứu giúp ; thì ông thánh ấy làm cho nó sống lại.

Khi Đ. C. T. định cho mua xuống mà tha phạt dân Y-sa-ra-e, thì sai thánh Tiên-tri E-li-a đến quở tội vua A-cáp, vì tin bụt thầy.

Vậy thánh Tiên tri xin vua cho hai con bò, và làm thịt dề trên hai đồng củi, mà không cho nhen lửa. Đoạn vờ các sãi đến khăn cầu cùng bụt, xin lửa hỡi trời xuống thiêu đốt củi và thịt ; còn thánh Tiên tri thì cầu xin Đ. C. T. Hễ phía bên nào có lửa hỡi trời xuống thiêu đốt của họ, ấy là có Chúa thật.



Vua ưng chịu, thì làm y như vậy ; song các

sãi kêu van bực đã khan tiếng, mà bực chẳng làm chi được.

Còn thánh Tiên tri cầu cùng Đ. C. T. một chút, thì Chúa cho củi và thịt bò ra tro mật.

Đến sau Chúa dạy thánh Tiên tri E-li-a chọn ông E-li-dêu làm Tiên tri:

Còn chính người thì Chúa rước lên ở một nơi riêng ; sau sẽ xuống mà đối địch cùng quỷ vương trong ngày tận thế.

37 — Tiên tri E-li-dêu.

Tiên tri E-li-dêu là môn đệ Tiên tri E-li-a, cũng được ơn Chúa ban cho, làm nhiều phép lạ như thầy mình.

Vậy có một bà goá kia nghèo khổ mang nợ nần, và chủ nợ muốn bắt thàng con bà ấy về mà trừ nợ. Túng thế bà ấy đến lạy ông thánh Tiên tri E-li-dêu xin giúp đỡ.

Thánh Tiên tri hỏi trong nhà còn cái gì bán được mà trả nợ chẳng. Bà ấy thưa ; chẳng còn chi cả, chỉ còn có một chút dầu để trong hũ mà thôi.

Thánh Tiên tri bảo về đi mượn vò hũ của người ta cho nhiều, đoạn đem hũ còn chút dầu đó vào phòng, rồi cứ trút sang qua mấy hũ kia.

Bà ấy vâng, về mượn hũ vò của người ta bốn phía xóm đem về ; đoạn bà mẹ ở trong phòng cứ

trút sang đầy hũ này đến vò khác ; còn con thì đưa hũ không vào cho mẹ ; khi hết hũ không rồi, chẳng còn mà sang nữa thì dầu trong hũ trước, mới hết chảy ra nữa.

Vậy thánh Tiên tri dạy bán dầu ấy lấy tiền mà trả nợ.

Lại có quan lớn nước Xi-ri-a tên là Na-a-man, mắc tật phung, nghe đồn bên nước Y-sa-ra-e có Tiên tri hay làm phép lạ cứu chữa tật bệnh ; liền sắm lễ mễ, đồ quý vật, vàng bạc đem qua ; đặng xin thánh Tiên-tri E-li-dêu cứu chữa.

Thánh Tiên tri dạy quan ấy xuống sông Gio-đa-nô mà tắm bảy lần thì khỏi tật.

Quan Na-a-man vừa nghe thì tức mình, giận không muốn vâng ; vì nghĩ rằng : nước sông Gio-đa-nô chẳng tài phép chi mà chữa tật phung. Song có quan khác bàn cùng quan ấy hãy thử coi.

Quan Na-a-man liền xuống tắm đủ bảy lần, tức thì lành bệnh ; liền đem lễ vật bạc vàng đến tạ ơn thánh Tiên tri. Song thánh Tiên tri chẳng lấy vật gì sót.

Khi ấy đưa đầy tớ thánh Tiên tri E-li-dêu thấy nhiều của quý, mà thấy mình chẳng lấy vật gì thì tiếc lắm ; liền chạy theo nói láo mà lấy bai nén bạc cùng hai cặp áo tốt đem về giấu kín để làm của riêng. Ai ngờ thánh Tiên tri biết, liền phạt nó phải mắc tật phung cho đến mãn đời.

38. — Truyện ông To-bi-a cha ở đạo đức thế nào.

Trong dân phải bắt về làm tôi nước A-xi-ri-a trong thành Ni-ni-vê, thì có ông To-bi-a rất đạo đức. Dầu lệnh vua cấm ngặt, chẳng cho cắt xác dân Y-sa-ra-e, thì người chẳng kiêng nê, một lo chôn cắt xác dân mình hẳn hoi.

Ngày kia người chôn xác về mệt, nằm dựa vách mà ngủ, thì rủi phần chim én rơi trúng mắt, nên người phải đui. Người cúi đầu bằng lòng kính phục thánh ý Chúa.

Đến sau người tưởng mình hòng tạ thế, thì đòi con tới gần cùng răn dạy những lời khôn ngoan đạo đức.

Đoạn người bảo con phải đi qua nước Me-đi-a, mà đòi mười nén bạc trước đã cho ông Ga-bê-lô, cũng là dòng mình mượn. Lại người khiến con phải tìm một người trung tín mà dẫn lộ.

39 — Thiên thần Ra-pha-e dẫn đường cho ông To-bi-a con.

Ong To-bi-a con vâng lệnh cha, ra ngoài tìm đặng một người bộ hành dọn đi nước Me-đi-a.

Bộ hành ấy vốn là thiên thần Ra-pha-e, Đ. C. T. đã sai, lấy hình người ta, mà dẫn đường cho ông To-bi-a.

Ông To-bi-a xin người bảo lãnh dẫn mình đi về bình yên, thì sẽ huân công xứng đáng.

Vậy cả hai kết ước đoạn, lên đường thẳng tới nước Me-di-a.



Dọc đường chiều tối, cả hai tới gần sông Ti-gơ-ri-dê. Thành linh, một con cá lớn phi thường tuốt lại hồng nuốt ông To-bi-a con. Bấy giờ To-bi-a kinh hồn mất vía kêu xin bạn đi đường cứu chữa.

Thiên thần Ra-pha-e liền bảo To-bi-a đừng sợ, hãy tuốt tới bắt con cá làm thịt lấy mật; thịt làm của hành lý, còn mật để dùng làm vị thuốc thiệt hay.

Khi cả hai tới thành Ec-ba-ta, thì đậu tại nhà ông Ra-gu-ê, bà con với ông To-bi-a. Ông Ra-gu-ê vui mừng tiếp rước; cùng thết đãi lịch sự Ông.

ấy lại gả con một mình, tên là Xa-ra, cho ông To-bi-a con, cùng trối hết gia nghiệp mình cho người.



Cưới vợ đoạn, ông To-bi-a ở lại nhà cha vợ, để một mình bạn đang đứng lãnh khế mà đi đòi nợ ông Ga-bê-lô.

Cách mười lăm ngày, cả ba là Thiên thần, To-bi-a cùng Xa-ra trở về thành Ni-ni-vê.

40 — Ông To-bi-a cha dặng sáng mắt.

Trong lúc ông To-bi-a con trầy đi, thì cha mẹ người ấy nấy lo lường chẳng khi dừng ; mà khi nghe tin về, thì mừng rỡ biết là ngần nào.

Ông To-bi-a con nghe lời bạn đi dăng liền lấy mật cá mà xức con mắt cha, tức thì ông To-bi-a cha liền dặng sáng mắt lại.

Bấy giờ cả nhà hát mừng ngợi khen Chúa, vì đã làm ơn trọng cho mình quá bội.

Trong nội bảy ngày, ông To-bi-a cha làm đám ăn mừng lễ cưới con mình trọng thể.

Lễ đoạn ông To-bi-a cha muốn trả công cho bạn thuê đi với con mình cho xứng đáng, nên bằng lòng trích một nửa bạc đã đòi giao cho người, xin khẩn nhậm.

Bấy giờ Thiên thần tỏ mình ra rằng : *Ta là Thiên thần Ra-pha-e, là một đấng trong bảy đấng hằng hầu Đ. C. T. luôn. Ta đã xuống đây mà làm ơn cho nhà ông vì có lòng kính mến Chúa. Nay đã đến kỳ ta phải trở về châu chực Đ. C. T. là Đấng sai ta. Nói đoạn liền biến mất.*

41 — Truyện ông Tiên tri Gio-na.

Thuở ấy dân thành Ni-ni-vê phạm nhiều tội quái gở, mất lòng Đ. C. T. ; vì vậy Đ. C. T. muốn phạt thành Ni-ni-vê, thì người định sai Tiên tri Gio-na sang thành ấy mà rằng : *Mày hãy qua thành Ni-ni-vê mà báo cho dân hay : nếu nó chẳng ăn năn sửa cải, thì chắc Tao sẽ phá tuyệt thành.*

Tiên tri Gio-na đã biết dân thành Ni-ni-vê hung dữ, nên người kiếm thể mà tránh việc Đ. C. T. sai.

Vậy người quá giang tàu, mà trảy sang xứ khác xa.

Đ. C. T. thấy người cứng đầu bất kháng, thì làm bão mạnh, thiếu một chút nữa tàu phải đắm.

Cực chẳng đã ông Gio-na phải tỏ cho chủ tàu biết tại mình cãi lệnh Đ. C. T., nên mới phải cơn cực nạn này. Lại người xin chủ tàu ném người xuống biển, thì sẽ khỏi chìm tàu.

Song Chúa nhơn từ đã sắm sẵn một con cá voi rất lớn, vừa khi người rơi xuống, thì nuốt sống người vào bụng đủ ba ngày đêm.

Khoi ba đêm ngày, cá voi ấy lên bãi mữa người ra tuyền vện.



Tiên tri Gio-na vội vàng sang thành Ni-ni-vê mà rao truyền lệnh Đ. C. T.

Bấy giờ cả thành Ni-ni-vê quan dân rập một

lòng ăn năn hối cải ; Đ. C. T. thấy lòng dân cải
dữ về lành, thì động lòng thương xót và tha thứ
cho thành ấy.

42 -- Truyện ông thánh Tiên tri Đa-ni-ê.

Trong những người phải bắt làm tôi nước
Ba-bi-lon, thì có thánh Tiên tri Đa-ni-ê, rất có
thần thể cùng vua Na-bu-cô, và vua Đa-ri-ô là
vua kế vị.

Các quan triều thấy vậy thì sanh lòng phân
bì ghen ghét, quyết lập mưu mà hại Đa-ni-ê.

Vậy các quan tâu xin vua Đa-ri-ô ra chiếu
chỉ mà buộc cả dân nội trong một tháng, chẳng
được thờ phượng ai, chỉ thờ một mình vua mà
thôi.

Vua vô tình nghe lời dùa nịnh, tặng mình,
thì lấy làm phỉ lòng, liền ưng phê y lời tâu xin.

Tiên tri Đa-ni-ê chẳng chịu vâng phục sắc
chỉ vua, cứ thờ phượng một Đ. C. T. như thường.

Nhơn vì lẽ ấy, vua cực chẳng đã phải cử
chiếu chỉ, mà truyền quăng ông thánh Đa-ni-ê
xuống hầm sư tử. Mà thú dữ ấy chẳng dám xông
phạm đến người chút nào : lại vây xung quanh
người, dường như mừng rước người.

Vua yêu vì Tiên tri Đa-ni-ê quá dối, nên khi
quăng người xuống hầm, thì cả đêm thao thức

ngư chàng đứng, những trông mau sáng đến
lần coi.

Rạng ngày vua vội vàng đến trước cửa hầm,
kêu rằng: Hỡi Đa-ni-ê ! Chúa người thờ phượng
có sức cứu dặng chăng ?

Ông Đa-ni-ê lâu lên rằng: Tâu Đức vua vạn
tuế ! Thật Chúa tôi thờ phượng có sức cứu chữa
tôi. Vua thấy phép lạ cả thề làm vậy, liền sững
sờ cùng ăn năn trách mình đã vội tin lời dùa
nịnh, mà loan hại người lành.



Bấy giờ vua truyền kéo ông thánh Đa-ni-ê
lên khỏi hầm, ôm lấy người chí thiết, cùng thanh
nộ truyền quăng những quan đã cáo người xuống
hầm. Vừa tới nơi, thì sư tử hầm hầm cắn nát,
cùng nuốt những quan độc dữ ấy.

43 — Bà hoàng hậu E-the-rê và bà Giu-đích.

Vua A-xu-ê-rô cưới bà E-the-rê, là người Giu-đeu, làm hoàng hậu. Bà này là cháu ông Ma-đô-ke-ô, là người rất ngoan đạo.



Phỏng lúc ấy có quan đệ nhị, tên là A-man, kiêu banb cùng độc ác, nó tích lòng ghét ông Ma-đô-ke-ô, vì chàng chịu quì gôi trước mặt mình ; nên toan lo mưu lập kế, mà hại ông ấy cùng cả dân người.

Vậy quan A-man đã lập [thế tâu xin] dâng chiếu chi vua truyền giết cả dân Giu-đeu ; và đã sắm một trụ cao dựng thắt cổ ông Ma-đô-kê-ô.

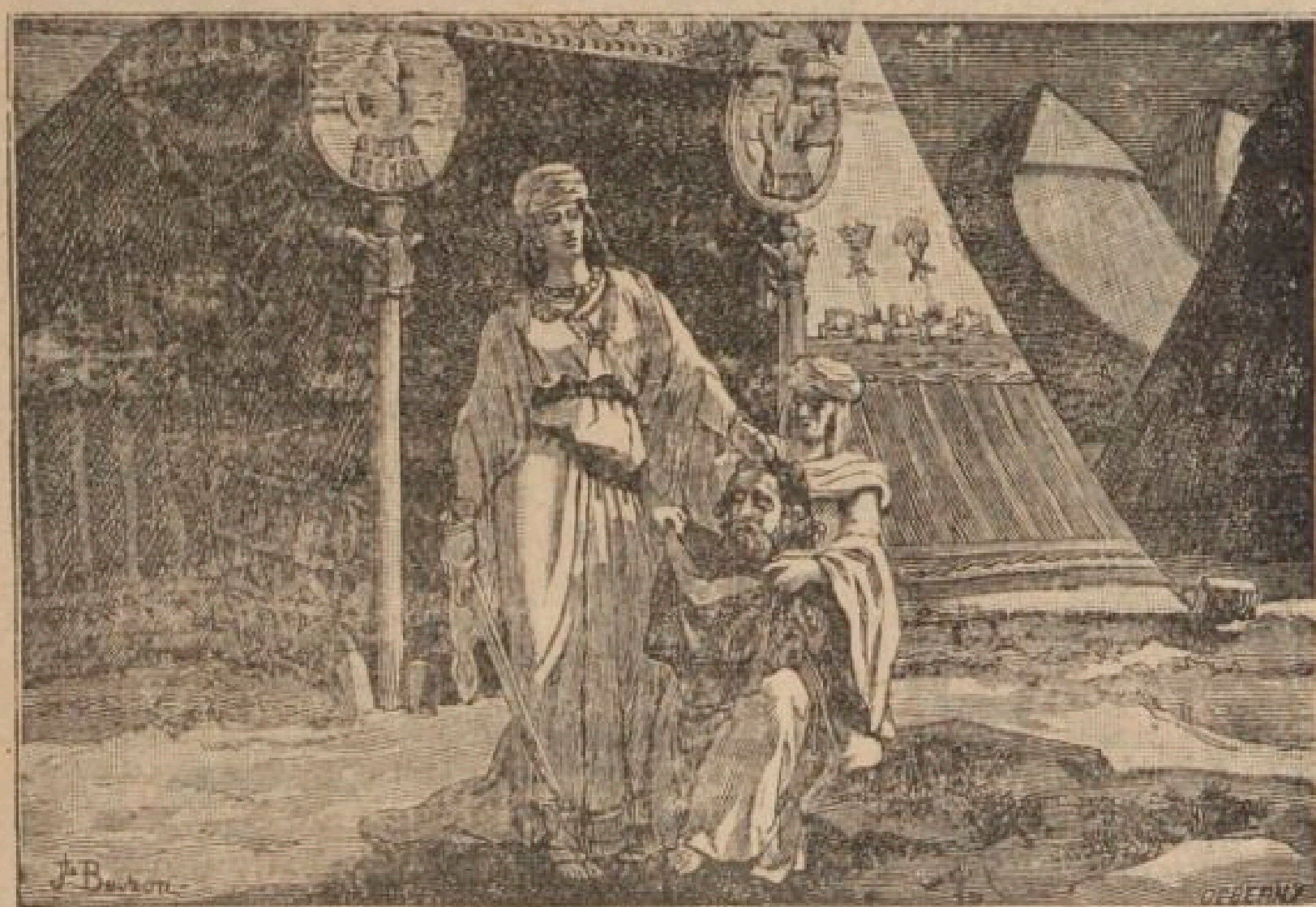
Vừa khi bà hoàng hậu E-the-rê hay tin độc ác ấy, dầu phép nước cấm nhứt hễ chẳng có lệnh vua truyền, mà ai dám tới, chắc phải án chết,

thì bà cũng chang sợ, liệu mình tới chầu vua mà kêu xin thứ tha cho dân mình.

Ban đầu vua Lôi con thạnh nô trừng ngó, thì bà E-the-rê khiếp vía ngã sấp.

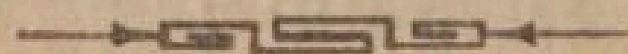
Song vừa khi vua nhìn xem hoàng hậu nhan sắc xinh đẹp thích ý, liền ngót con thạnh nô trao tay đỡ hoàng hậu, cùng phán rằng : Hoàng hậu muốn xin đi gì cùng trăm, dầu nửa nước trăm thì trăm cũng bằng lòng cho.

Bấy giờ bà E-the-rê tâu rằng : Tâu xin Đức vua thương tôi cùng dân tôi, mà cứu chữa chúng tôi cho khỏi tay quan A-man lập mưu toan giết chúng tôi. Vừa nghe bấy nhiêu lời, thì vua tức giận cùng thạnh nô, liền xé chiếu chỉ và truyền giết quan A-man, cùng treo trên trụ nỏ đã sấm.



Lại cũng có một bà khác nữa, tên là Giu-đích đã cứu dân mình như vậy.

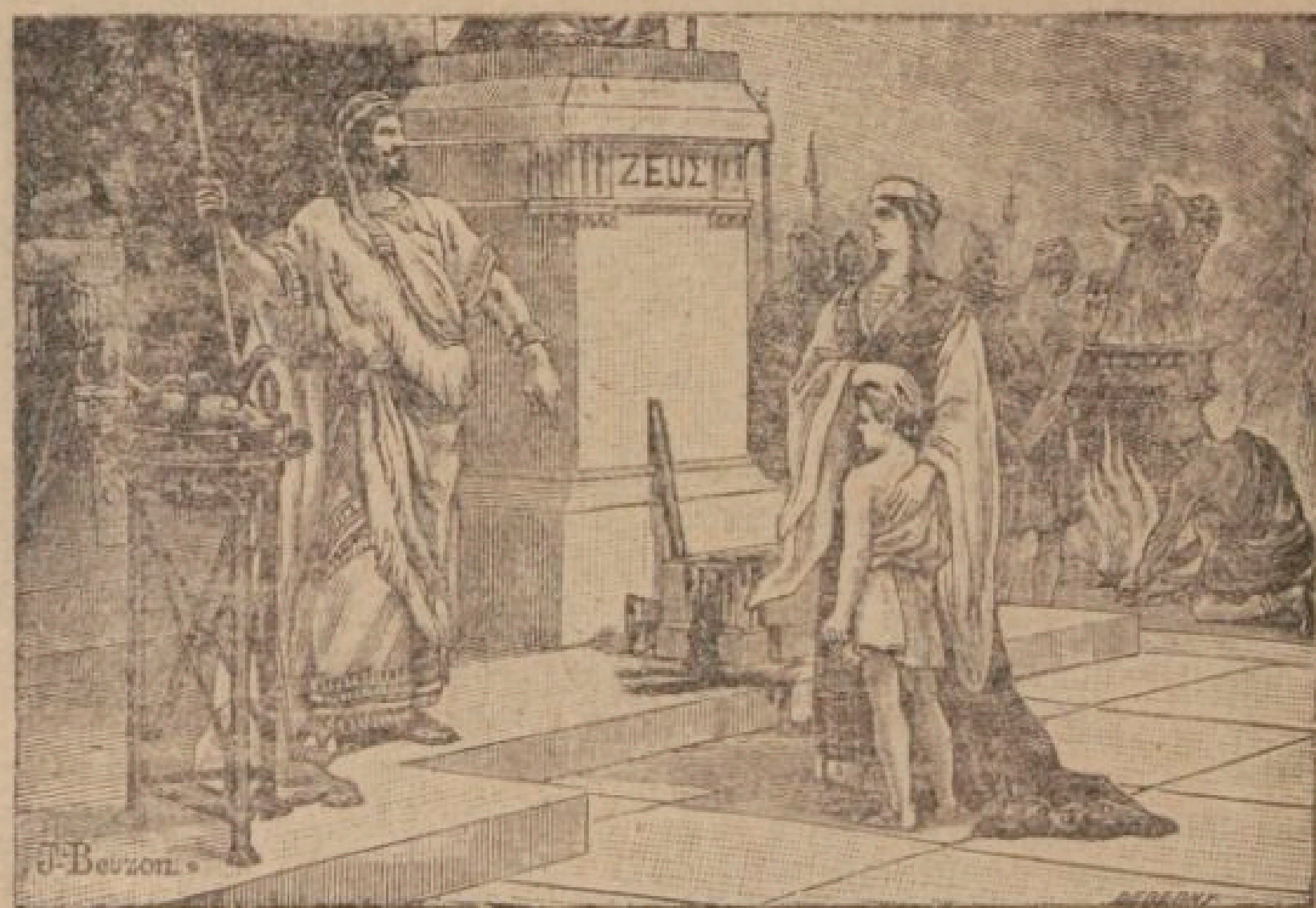
Số là quan tướng Ho-lo-phe-ne đem binh vây thành Ê-tu-li-a riết lắm ; dân sự đã ngã lòng, không còn thể chống cự, song Chúa soi lòng bà ấy đến và làm chước nhiệm mà giết quan tướng độc dữ ấy thành linh ; nên cả và dân được bình an vô sự.



44 — Truyện tám mẹ con tử đạo.

Vua An-ti-ô-kô quyết ép dân Giu-đêu thờ bụt thần như mình, nên đã làm hại cùng giết nhiều người Giu-đêu chẳng vâng phục ý mình.

Trong những người tử vì đạo lúc ấy, thì có tám mẹ con Ma-ca-bê-ô danh tiếng lắm.



Vua truyền lột da, cắt lưỡi, chặt chơn tay những đấng ấy, song cũng luống công vô ích, chẳng làm chi được.

Mà cho được làm độc ác hơn, thì vua truyền giết mỗi con trước mặt mẹ.

Bà mẹ can đảm chang chút sồn lòng, một khuyển cùng thối thúc các con mình chịu chết vui lòng vì Chúa.

Sau hết chính mình bà ấy cũng đo máu làm một với các con, mà chúc tụng ngợi khen danh đạo thánh Chúa.



ĐOẠN THỨ BA.

Từ Đức Chúa Giêsu ra đời cho đến khi Người lên trời.



45 — Thiên thần Ga-bi-ri-e truyền tin.

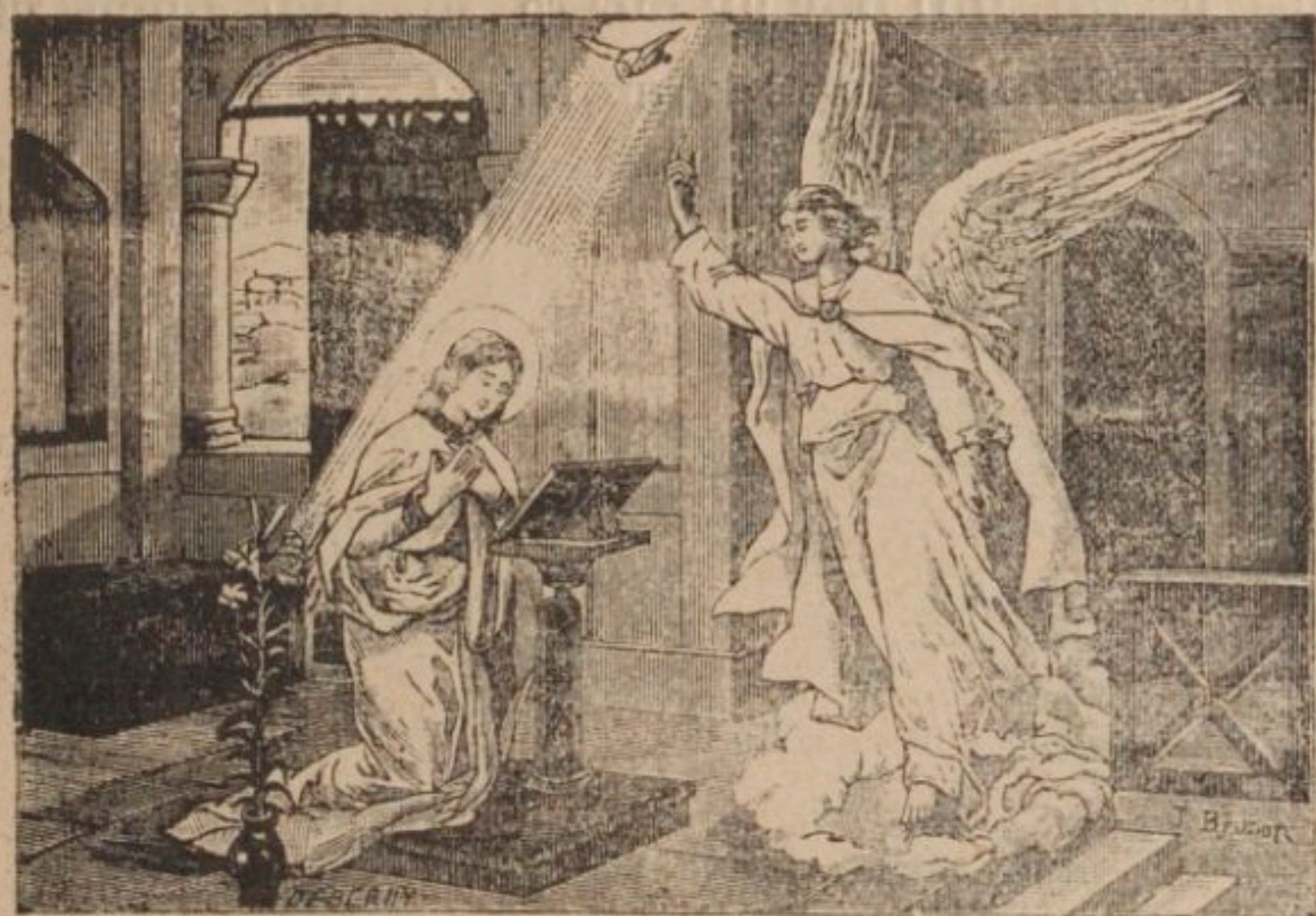
Đời vua He-ro-dê trị nước Giu-đê-a, có hai vợ chồng, tên Gia-ca-ri-a và Y-sa-ve. Cả hai nhơn đức trước mặt Chúa, song đã già nua mà chưa có con.

Có ngày kia đến phiên ông Gia-ca-ri-a phải làm việc thầy cả trong đền thờ; bấy giờ có Thiên thần Ga-bi-ri-e hiện đến và bảo sẽ sinh được một con trai, mà ông phải đặt tên là Gioan. Ông Gia-ca-ri-a hồ nghi lời Thiên thần, thì phải phạt nên câm.

Lúc ấy tại thành Na-da-rét, xứ Ga-li-lê-a có một người trinh nữ, tên là Ma-ri-a, kết bạn cùng một đờn ông, tên Giu-se, cả hai thuộc về dòng vua Đa-vít. Đ. C. T. đã chọn Đức Nữ Ma-ri-a này làm Mẹ Con một Người, là Ngôi thứ hai ra đời.

Ngày kia đức thánh Thiên thần Ga-bi-ri-e hiện xuống cùng bà Ma-ri-a, mà truyền lệnh Đ. C. T. rằng : *Đức Chúa Thánh Thần sẽ ngự xuống phủ hộ cho bà, và bà sẽ sanh Con một Đ. C. T., và đặt tên là Giê-su.*

Bấy giờ bà Ma-ri-a thưa rằng : *Này tôi là tôi
tá Đ. C. 1., tôi xin vâng như lời Thiên thần truyền
cho tôi.*



46 — Sinh nhật ông thánh Gioan Baotixita.

Thánh Thiên thần cũng bảo : bà Y-sa-ve là họ
hàng bà, gần sinh con ; nên bà Ma-ri-a vội vàng
đi viếng thăm.

Khi bà Y-sa-ve nghe tiếng Đức Bà chào mình,
tức thì động dầy ơn Đức Chúa Thánh Thần mà
rằng : Bà có phước hơn mọi nữ hầu dầy mà Mẹ
Chúa Trời không đến viếng tôi ? Đức Bà bèn đội
ơn ngợi khen Chúa.

Khi đã đầy ngày tháng, thì bà Y-sa-ve sinh
động' một con trai ; trong dòng bà con đều đồng

ưng đặt tên là Gia-ca-ri-a, cũng một tên như cha. Nhưng mà mẹ người không chịu : lại ông Gia-ca-ri-a biểu đưa tấm ván viết trên : Gioan là tên con tre. Tức thì lưỡi ông ấy mở ra mà nói dặng và rằng : chúc tụng ngợi khen Đức Chúa Trời.



47 — Sinh nhật Đ. C. Giêsu.

Khỏi ít tháng, có lệnh hoàng đế Rô-ma truyền cho ai nấy phải về quê tổ mà khai tên. Vậy Đức Mẹ cùng ông thánh Giu-se là con cháu vua Đa-vít, nên phải trở về thành Be-lem mà khai tên mình.

Khi tới nơi, thì các quán phố đã chật đầy, nên Đức Mẹ và ông thánh Giu-se phải tìm hang đá bỏ lừa ngoài đồng, mà trú tạm một ít lâu.

Nửa đêm thì Đức Mẹ sinh Đức Chúa Giê-su. Đêm Đức Chúa Giê-su sinh ra, những mục đồng xung quanh nghe Thiên thần bảo, liền tuôn đến, mà thờ lạy Chúa Hài đồng.

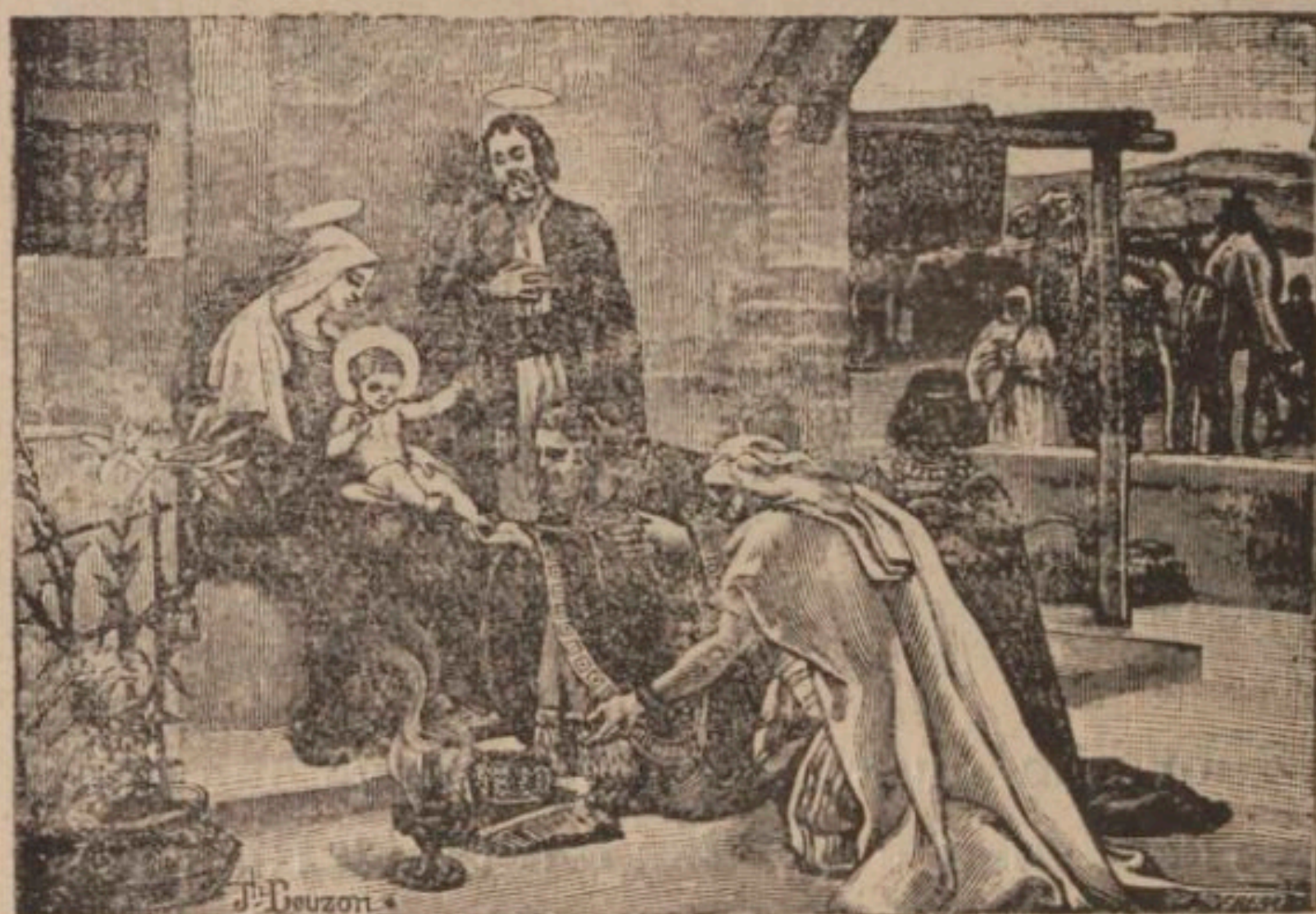


Khoi bốn mươi ngày, Đức Mẹ và ông thánh Giu-se đem con trẻ đến đền thờ thành Giê-ru-sa-lem mà dâng con mình cho Chúa, cùng dâng một cặp bò câu mà chuộc con theo lề luật.

Khi ấy có ông già nhơn đực kia, tên là Xi-mê-ong, hằng trông cho đến ngày cứu chuộc dân Y-sa-ra-e. Người vừa thấy Chúa Hài đồng, thì ấm bông và chúc tụng Chúa rằng: Lạy Chúa, nay xin Chúa để cho tôi chết bình an, vì mắt tôi đã xem thấy Đấng Cứu chuộc.

Lại ông Xi-mê-ong nói tiên với Đ. Mẹ rằng :
Con trẻ này sẽ cứu cuộc nhiều người trong dân
Y-sa-ra-e, mà Đ. Mẹ phải chịu nhiều điều khổ
nạn,

Vả lại cũng có vì sao lạ soi sáng bên đông,
nên ba vua phương ấy hiệp nhau đến, mà thờ
lạy Chúa, cùng dâng của lễ mừng tạ Chúa nữa.



Nhưng mà vua Hê-ro-dê những e mất nước
nên tìm giết Đấng Cứu Thế. Vậy vua độc dữ ấy
truyền giết tận tuyệt con nít thành Be-lem, từ hai
tuổi sắp xuống.

Đang giấc ngủ Thiên thần bảo tin cho ông
thánh Giu-se hay biết, cùng truyền phải đem Đức

Mẹ và Đ. C. G. trốn sang nước E-giếp-tô cho kịp,
kéo phải tay vua độc ác ấy.



48. — Đức Chúa Giê-su ăn mình.

Khi vua Hê-ro-đê chết đoạn, thì Đức Mẹ cùng
ông thánh Giu-se đem Đ. C. G. trở về thành
Na-da-rét.

Ở đó 30 năm, chính mình Đ. C. G. ra tay giúp
ông thánh Giu-se làm nghề thợ mộc.



Khi Đức Chúa Giê-su đã nên 12 tuổi, thì
Người đi theo Đức Mẹ và ông thánh Giu-se lên
thành Giê-ru-sa-lem, mà châu lễ Pha-xi-ca.

Lễ đoạn Đức Mẹ cùng ông thánh Giu-se theo
bà con trở về thành Na-da-rét, không dè Đức
Chúa Giê-su ở lại thành Giê-ru-sa-lem. Đến tối
ngày ấy, Đức Mẹ và ông thánh Giu-se không thấy
Người, thì vội vàng trở lại trong đền thờ, gặp
Người đang ngự giữa các tấn sĩ, nghe cùng hỏi
phô ông ấy, cách khôn ngoan rất lạ lùng.

Khi Đức Chúa Giê-su gặp mẹ cùng bề nuôi,
thì xuống liền mà theo cha mẹ về Na-da-rét.

Người ở nhà cùng cha mẹ, chịu khó nhờ giúp đỡ cùng vâng phục mọi đàng.



49. — Đức Chúa Giê-su to mình ra.

Khi Đ. C. G. vừa đặng 30 tuổi, thì Chúa sai ông thánh Gioan mở đàng cho mình.

Vậy ông thánh Gioan vâng lệnh Chúa, liền bỏ rừng nơi vắng vẻ người ăn mình bấy lâu, mà đi đến gần sông Gio-đa-nô ngang mặt thành Giê-ri-cô mà rằng : « Bay hãy ăn năn làm việc đền tội, vì nước thiên đàng đã đến ! »

Đang khi mọi người đến với ông thánh Gioan, thì Đ. C. G. cũng đi tìm ông thánh Gioan Bao-ti-xi-ta, ở gần sông Gio-đa-nô, cùng xin chịu phép rửa.

Đ. C. G. mới ra khỏi nước, còn đang cầu nguyện, bỗng chốc trời mở ra. Đ. C. T. T. mượn lấy hình chim bồ câu hiện xuống đậu trên đầu Đ. C. G. và có tiếng trên không phán rằng : *Này là Con Tao rất yêu dấu, và rất đẹp lòng Tao lắm.*



50. — Đức Chúa Giê-su chịu ma quỷ cám dỗ.

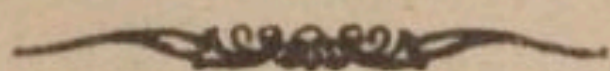
Chịu phép rửa đoạn, thì Đ. C. G. lên rừng ăn chay 40 đêm ngày. Khởi 40 ngày, thì ma quỷ tới cám dỗ Người ba cách nầy.

Lần đầu xin Đ. C. G. lấy phép tắc mà khiến mấy hòn đá ra bánh mà ăn.

Rồi đem Người đi thành Giê-ru-sa-lem và đặt

nơi cao trên nóc đền thờ lớn, mà xin gieo mình xuống coi thử có Thiên thần gìn giữ mình.

Sau hết cũng đem lại lên núi rất cao ; và tỏ những sự sang trọng vinh hiển cho Đ. C. G. xem, mà rằng : Nầy là nước min hết thấy thấy, ông có quì xuống mà lạy, thì min để cho hết. Mà Đ. C. G. đuổi ma quỷ ra, đoạn thì có Thiên thần bởi trời xuống mà giúp Người.



51. — Đ. C. G. mới khi sự dạy thiên hạ.

Bấy giờ Đ. C. G. trở về xứ Ga-li-lê-a, bắt đầu giảng đạo thánh, cùng làm mọi phép lạ, làm chứng Người là Đấng Cứu Thế, Đức Chúa Trời đã sai.

Bữa kia đương khi Người ăn lễ cưới, tại làng Ca-na, nửa bữa chủ hôn thiếu rượu. Nhờ lời Đức Mẹ xin, bấy giờ Đ. C. G. truyền mức đầy sáu lu nước, cùng làm phép lạ cho nước trở nên rượu.

Tại thành Ca-pha-na-um có quan võ kia có đứa con phải liệt nặng. Quan nghe Đ. C. G. đến, thì xin người xuống chữa con đã hòng chết, Đ. C. G. phán : *Ông hãy về; con ông đang lành đã.* Quan liền tin lời Chúa, và tới nơi thấy con lành đã.

Đang lúc đi dọc bãi hồ Giê-nê-da-rét, Người nghe thợ lưới phàn nàn nản nỉ, đã chịu khó nhọc bữa lưới cả đêm, mà vô ích, thì Người động lòng thương mà bảo rằng : *Bay hãy bữa lưới phía tay mặt* : tức thì phò kẻ ấy vâng lời bữa lưới, cùng

đặng đầy ghe đủ các thứ cá lớn nhỏ, đến đôi
hòng dứt lưới.



Đoạn Đ. C. G. đã chọn 12 người Tông đồ mà
giúp việc giảng đạo. Người đem các đấng ấy theo
minh khắp xứ Ga-lê-li-a, giảng dạy cũng làm mọi
phép lạ, đủ ba năm tròn.

52. — Đ. C. G. phán dạy tám mối phước thật.

Ngày kia Đ. C. G. đem các thánh Tông đồ
lên núi mà dạy dỗ, đoạn có đoàn lũ người ta đến
nghe giảng, thì Đ. C. G. phán rằng :

*Ai có lòng khó khăn, ấy là phước thật, vì chừng
ngày sau nước Thiên đàng là của pho người ấy.*

*Ai ăn ở hiền lành, thật là kẻ có phước, vì ngày
sau sẽ được hưởng đất qui trọng trên trời.*

Kẻ nào ăn năn khóc lóc đời này, thì có phước, vì ngày sau được an ủi vui vẻ đời đời.

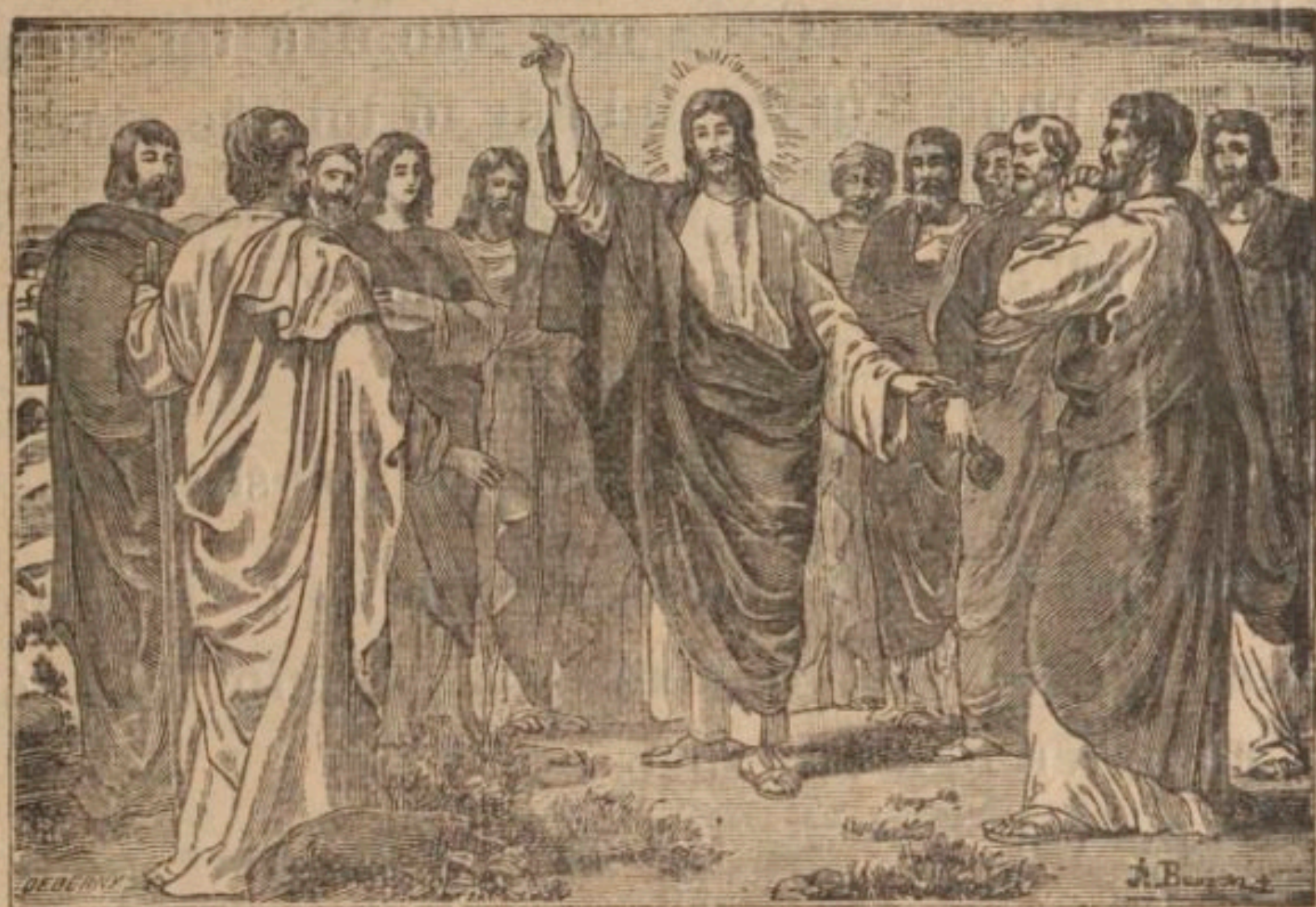
Kẻ chịu đói khát vì lòng mến Chúa, thì có phước thật, vì chừng ngày sau sẽ đặng no đủ mọi bề.

Ai hay thương xót người ta, thật là có phước, vì ngày sau Đ. C. T. sẽ đoái thương phó kẻ ấy.

Ai có lòng sạch sẽ, ấy là phước thật, vì chừng ngày sau sẽ đặng xem thấy mặt Đ. C. T.

Ai làm cho người hoà thuận, ấy là có phước, vì Đ. C. T. sẽ nhìn lấy nó làm con riêng Người.

Ai chịu khốn khó vì đạo thánh Chúa, là có phước, vì ngày sau nó chắc sẽ được hưởng phước trên Thiên đàng.



Đoạn Đ. C. G. phán thêm rằng : Nếu người ta khinh dể, bắt bớ, làm khốn cực bầy vì đạo thánh

Tao, thì bay vui mừng, và sẵn lòng chịu khó, vì tên bay đã biên ký vào sổ kẻ Chúa chọn lên Thiên đàng.

53. — Đ. C. G. chữa người có tật phung.

Khi Đ. C. G. ở trên núi mà xuống, thì có một tên tật phung sắp mình xuống dưới chơn Người, và xin cho mình lành đã. Đ. C. G. giơ tay và rằng : *Tao muốn, hãy lành đã.*

Vào thành Ca-pha-na-um có quan kia đến cùng Đ. C. G. mà xin rằng : *Lạy Chúa, dầy tớ tôi bắt toại đau đớn quá sức, Chúa trả lời rằng : Tao sẽ đi mà chữa nó.* Quan bèn thưa rằng : *Lạy Chúa, tôi không đáng cho Chúa ngự vào nhà tôi, song xin Chúa phán một lời, thì dầy tớ tôi dặng lành.* Đ. C. G. khen lòng tin quan ấy và phán rằng : *Ông hãy về, ông sẽ dặng như lời ông xin.*

54. — Đ. C. G. làm cho con bà goá sống lại.

Bữa kia Đ. C. G. qua thành Na-im ; khi khỏi thành, thì gặp đám đưa xác con trai một bà goá kia, có nhiều dân đưa theo.

Thấy vậy, Đ. C. Giê-su mủi lòng và phán rằng : *Ở bà, chớ khóc làm chi. Và Người lại gần quan tài mà khiến rằng : Ở con trai, Tao biểu chỗi dậy. Tức thì kẻ chết đứng dậy mà nói. Và Đ. C.*

Giê-su giao lại cho mẹ nó. Ke hẳn đều thất kinh và ngợi khen Chúa phép tắc vô cùng.

55. — Đ. C. Giê-su lấy những ví dụ mà phán dạy dân.

Đ. C. Giê-su lấy ví dụ kẻ đi gieo giống ngoài đồng, mà rằng : Ke đi giảng đạo Chúa cũng như kẻ đem giống ra mà gieo.

Ke gieo là kẻ đi giảng, hột giống là lời Chúa, là đạo thánh.

Vậy có hột rớt trên đường, chim lượm ăn mất : ấy là kẻ nghe giảng mà không đem vào lòng vào trí, nghe rồi bỏ mất chẳng đáng ích lợi gì.

Có hột thì rớt nhằm nơi đá sỏi, nhằm chỗ đất cứng ; nên mọc lên không được ; ấy là kẻ nghe lời Chúa bề ngoài mà bề trong cứng lòng chẳng muốn tin, chẳng chịu giữ theo, nên cũng vô ích.

Có hột lại rớt trong bờ bụi ; mọc lên tong tốt, sau cũng chẳng trở bông trái chi được ; ấy là kẻ nghe giảng dạy, song về nhà mắc bùa việc nọ sự kia vô ích ở đời ; nên chẳng đáng nhờ ích lợi bởi sự đã nghe.

Sau hết những hột gieo vào đất tốt, thì trở sanh lời lãi, một hột sanh được một trăm ; ấy là kẻ có lòng sốt sắng và sạch tội mà nghe lời Chúa dạy, thì sẽ được ích lợi về phần hồn quá lắm.

Lần khác Đ. C. Giêsu lấy ví dụ hột cải sánh ví

đạo thánh Người, mà rang : Đạo thánh Chúa cũng như hạt cải ; vốn thì nhỏ lắm ; song khi gieo mà mọc lên, thì nên cây lớn lá to ; cũng một lẽ ấy, thuở mới lập đạo thánh, thì ít kẻ theo, song lần lần có cùng khắp thế gian.

56. — Đ. C. Giêsu khiến sóng gió yên lặng.

Đ. C. Giêsu xuống thuyền và môn đệ cũng theo Chúa. Bấy giờ có cơn giông tố nổi lên, sóng biển che phủ cả thuyền, song Đ. C. Giêsu còn ngủ. Bấy giờ môn đệ đến đánh thức Người, mà thưa rằng : Lạy Chúa, xin Chúa cứu chúng tôi, vì chúng tôi hòng chết mất. Đ. C. Giêsu phán rằng : *Nhơn sao bay sợ hãi ? Bay kém đức tin là dường nào !* Đoạn Người chỗi dậy khiến sóng gió lặng đi ; tức thì sóng gió liền yên lặng.

57 — Đ. C. Giêsu làm cho con gái quan Gia-rô sống lại.

Khi Đ. C. Giêsu giảng dạy dân, thì có quan kia cai nhà nguyện đến sắp mình xuống mà thưa Chúa rằng : Lạy Chúa, con gái tôi đã chết, xin Chúa đến đặt tay trên nó, thì nó sẽ sống lại. Đ. C. Giêsu bèn đi cùng môn đệ.

Khi Đ. C. Giêsu đến nhà quan, mà thấy những quân thồi kèn, cùng đoàn lũ dân sự làm

dộn dục om sòm, thì Người đuổi chúng nó ra ;
đoạn vào cầm lấy tay con ấy, tức thì con ấy liền
chối dậy.



58 — Ông thánh Gioan-Bao-ti-xi-ta chịu chém.

Bởi ông thánh Gioan lấy lòng can đảm chán
chường quở vua He-ro-de, vì vua làm đều nghịch
luật Đ. C. T., cướp lấy vợ em mình, nên vua bắt
ông thánh Gioan và bỏ tù.

Lúc vua Herode đãi yến tiệc các quan văn võ
đình thần mà mừng ngày sinh nhật vua, thì con
gái mù He-ro-di-a vào phòng nhảy múa, làm cho
ai nấy thấy đều mê sa. Nên vua hứa với con gái
ác ấy : Muốn xin đi gì, thì trăm cũng chẳng tiếc.

Bấy giờ theo lời mẹ, thì gái xin vua lấy
đầu ông thánh Gioan cho chóng mà bỏ vào đĩa
cho nó.

Vua He-ro-de nghe vậy, thì buồn rầu, mà vì
đã hứa lỡ ra, cùng vì các kẻ ngồi tiệc, nên chẳng
dám từ chối. Bèn sai lính hộ vệ đi chém đầu ông
thánh Gioan cùng truyền bỏ đầu người vào đĩa
và ban cho con gái ác ấy.

Khi môn đệ ông thánh Gioan nghe tin ấy,
thì đến lấy xác đáng Tiệc hôn Chứa đem về mà
tống táng.



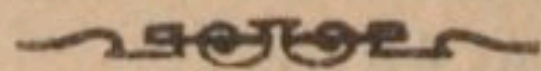
59 — Đ. C. Giêsu làm cho bánh hoá nên nhiều.

Đ. C. Giêsu đi qua bên kia biển hồ xứ Ga-li-lê-a, gọi là Ta-bê-ri-a-đê. Mà có nhiều dân theo Người.

Khi Đ.C.G. ngửa mặt lên mà thấy nhiều dân đi theo Người, thì phán cùng ông Philipphê rằng : *Ta biết mua bánh đâu cho chúng nó ăn ? Ông Ximong bèn thưa rằng : Ở đây có đũa con trẻ còn năm cái bánh mạch nha và hai con cá ; song bấy nhiêu nào thắm vào đâu cho đông người dưng ấy ?*

Bấy giờ Đ C Giêsu phán rằng : *Bay hãy bảo dân ngồi lại.* Dân bèn ngồi xuống ước chừng năm ngàn người. Bấy giờ Đ C Giêsu cầm lấy bánh đội ơn Đ.C. Cha, đoạn dạy chia ra cho dân, cùng dạy phát cá cho chúng nó, muốn ăn bao nhiêu thì mặc thích.

Mà khi ai nấy đã ăn no, thì Người phán cùng môn đệ rằng : *Bay hãy thâu lấy mọn bánh còn dư, kéo hư đi.* Vậy môn đệ đã thâu đựng mười hai thùng bánh vụn bởi năm cái bánh mạch nha, mà bấy nhiêu người đã ăn no còn dư lại.



60 — Đ. C. Giêsu tỏ mình ra sáng láng.

Có lần kia Đ. C. Giêsu đem riêng ông thánh Phêrô, ông thánh Gia-cô-bê, và ông thánh Gioan lên núi Ta-bô-rê.

Đoạn Đ.C. Giêsu đổi hình Người ra khác lạ : mặt mũi Người trở nên sáng láng quá nửa mặt trời ; áo Người mặc trở nên trắng như tuyết : lại hình dạng Người trở nên oai nghi khôn kể xiết.

Bấy giờ có thánh Mô-i-sen và Tiên tri E-li-a hiện đến nói chuyện với Người.

Khi ấy ông thánh Phêrô bởi mầng hoảng, liền thưa Chúa rằng : *Lạy Thầy, để cho chúng tôi làm trại làm nhà ở đây, chỗ này vui lắm*

Thoát chốc có đám mây đen che phủ, và nghe tiếng trên trời phán rằng : *Này là con Tao rất yêu dấu, bay hãy nghe lời Người.*




Bấy giờ ba thánh Tông đồ thất kinh sắp mình xuống đất; Đ. C. Giêsu liền khiến chỗi dậy. Song khi dậy chỉ còn thấy một mình Đ. C. Giêsu như trước mà thôi.

61 — Người ký lục hỏi thử Đ. C. Giêsu.

Đ. C. Giêsu phán cùng môn đệ rằng : *Phước cho con mắt đặng thấy những sự bay xem.*

Bấy giờ có người thông thái lẽ luật chỗi dậy hỏi thử Chúa rằng : *Trình thầy, tôi phải làm đi gì cho đặng sống đời đời ?* Chúa liền trả lời rằng : *Trong lẽ luật đã chép làm sao ? người đọc thẻ nào ?* Người ấy thưa rằng : *Mầy phải kính mến Đ. C. T. hết lòng mầy, hết linh hồn mầy, hết trí khôn mầy và hết sức mầy ; lại phải thương yêu anh em như mình vậy.*

Đ. C. Giêsu bèn phán rằng : *Người thưa làm vậy, thì thậm phải lắm ; người hãy làm như vậy, thì sẽ đặng sống.*



62 — Thằng mù từ bình sinh đặng sáng mắt.

Bữa kia Đ. C. Giêsu ra khỏi đền thờ, bèn gặp một đứa mù từ bình sinh, thì giở xuống đất, lấy nước miếng làm bùn. Đoạn xức trên mắt thằng mù ấy mà rằng : *Mầy hãy đi rửa trong suối Xi-lô-ê.* Thằng ấy liền đi rửa và đặng lành đã. Bữa đó là ngày thứ bảy.

Trong lán diềng cũng có kẻ đi thuật lại với quân Pha-ri-sêu mọi sự. Bấy giờ quân Pha-ri-sêu đòi tên mù và tra xét cho tường tận. Lại muốn ép cho nó chối kẻ làm lành cho mình ; nhưng mà tên

mù ấy lấy lòng can đảm xưng thật Đ. C. Giêsu đã lấy bùn mà thoa trên con mắt, làm cho mình sáng mắt lại.

Nghe vậy, quân Pha-ri-sêu bởi ghen ghét Đ. C. Giêsu thì xưng giận mà chưởi rửa tên mù ấy mọi thế, bèn đuổi ra ngoài.

Đ. C. Giêsu nghe quân Pha-ri-sêu đã đuổi thẳng mù ra ngoài, thì khi gặp nó, bèn phán cùng nó rằng : *Mày có tin con Đ. C. T. chẳng ?* Nó thưa rằng : *Lạy ông, đấng ấy là ai, xin ông nói cho tôi đặng tin người ?* Đ. C. Giêsu trả lời rằng : *Mày đã thấy người, đấng ấy là Tao đang nói cùng mày đây.* Nó liền thưa rằng : *Lạy Chúa, tôi tin.* Tức thì nó sấp mình dưới chơn Chúa mà thờ lạy Người.

63 — Đ. C. Giêsu dạy Môn đệ cầu nguyện.

Có lần kia Đ. C. Giêsu cầu nguyện nơi vắng vẻ mà trở về, thì môn đệ đến thưa Chúa rằng : *Lạy Thầy, xin Thầy dạy chúng con cầu nguyện như ông Gioan đã dạy môn đệ mình.* Chúa bèn phán rằng : *Khi bay cầu nguyện thì hãy đọc rằng :*

Lạy Cha, chúng tôi ở trên trời, chúng tôi nguyện danh Cha cả sáng ; nước Cha trị đến : vâng ý Cha, dưới đất bằng trên trời vậy. — Xin Cha cho chúng tôi rày hằng ngày dùng đủ ; và tha nợ chúng tôi, như chúng tôi cũng tha kẻ có nợ

chúng tôi ; lại chờ để chúng tôi sa chước cám dỗ :
bèn chữa chúng tôi cho khỏi sự dữ.

Lại Đ. C. Giêsu phán rằng : *Bay hãy xin, thì sẽ
đặng ; hãy tìm, thì sẽ gặp ; hãy gõ cửa, thì sẽ mở.*
*Vì chưng ai xin thì đặng ; ai tìm thì gặp ; ai gõ
cửa thì mở cho. Khi con bay xin bay cái bánh, thì
ai trong bay lấy đá mà cho nó sao ? Lại nếu nó xin
con cá, mà bay cho nó con rắn sao ? Hay là nó xin
cái trứng, mà bay lại cho nó con bò cạp sao ? Nếu
bay là kẻ xấu, mà còn biết cho con bay của tốt,
phương chi Cha bay trên trời chẳng biết ban giống
tốt cho những kẻ xin cùng mình sao ?*

64 — Truyện con trai hoang đàng

Đ. C. Giêsu phán rằng : Ông kia sinh đặng
hai đứa con trai. Bấy giờ con thứ thưa cha rằng :
Lạy cha, xin cha chia phần gia tài cho con. Cha
liền chia của mình mà giao cho nó.

Nó vừa lãnh lấy của mình, liền trảy đi phương
xa chơi bởi ác nghiệp xài phí hết của cải. Xảy đến
trong lúc ấy phải cơn đói khát rất dữ tợn nên nó
phải thốn thiếu khổn nạn lắm. Nó bèn đi ở mướn
cùng chủ kia trong xứ ấy, thì chủ sai đi chăn heo
ngoài đồng. Nó ước ao chờ gì đặng một chén cháo
heo ăn đỡ đói, song cũng chẳng ai thêm thí cho.

Bấy giờ nó mới hồi tâm lại mà nói trong lòng



rằng : Nhà cha tôi thiếu chi đứa tôi tá ăn no dư
dật, mà tôi thì chết đói khôn nạn xứ này sao ?
Vậy tôi hãy chỗi dậy mà về cùng cha, tôi sẽ than
thở cùng cha tôi rằng : Lạy cha, con đã lỗi nghĩa
cùng Chúa và đã làm mất lòng cha. Con chẳng
đáng gọi là con cha nữa, xin cha kể con như đứa
tôi tá mà thôi. Nói bấy nhiêu đoạn, liền vội vàng
chỗi dậy thẳng về cùng cha.

Khi nó vừa tới còn xa xa, ông già xem thấy
liền động lòng thương xót, chạy ra ôm lấy con vào
lòng mà hôn cách chí thiết. Thằng con mới thưa
cha rằng : Lạy cha, con đã lỗi nghĩa cùng Chúa và
đã làm mất lòng cha. Con chẳng đáng gọi là con cha
nữa, một xin cha kể con như đứa đầy tớ mà thôi.

Song le cha già kêu đầy tớ mà dạy rằng :

Bay hãy lấy áo quí giá cho con tao mặc, hãy đeo **nhẫn** vào tay và mang giày vào chơn con tao cho kíp. Bay hãy bắt con bò nghé đã nuôi cho mập, mà làm thịt cho ta ăn mừng, vì con tao đây đã chết rày sống lại, đã mất rày lại gặp. Đoạn cả nhà ăn mừng trọng thể.



Khi ấy con trưởng nam ở ngoài đồng vừa về đến nhà, nghe đồn ca xướng hát, thì kêu đầy tớ mà hỏi : Nhà cha có việc gì lạ làm vậy ? Đầy tớ thưa rằng : Trình cậu, em cậu mới về, nên ông dạy làm thịt bò nghé béo tốt mà ăn mừng vì cậu hai hãy còn sức khỏe.

Bấy giờ con trưởng nam giận mà chẳng thêm vào nhà. Cha già nghe nói, liền chạy ra mời con vào. Song nó thưa rằng : Tôi làm tôi ông đã mấy

năm nay, chẳng hề dám sai lỗi lệnh ông, song dầu một con dê con, ông cũng chẳng hề cho tôi làm tiệc vui chơi cùng bậu bạn một bữa. Còn chẳng con ông đây đi hoang lung ăn chơi, nay nó n ới mang mặt về, thì ông lại làm thịt bò ghé béo tốt mà mắng nó.

Cha già mới nói rằng : Hỡi con, nầy con bằng ở cùng cha, mọi của cha cũng là của con thấy thấy. Phần em con đây đã chết rày sống lại, đã mất rày đang gặp, thì lẽ nào mà ta chẳng làm tiệc mà mắng nó sao ?

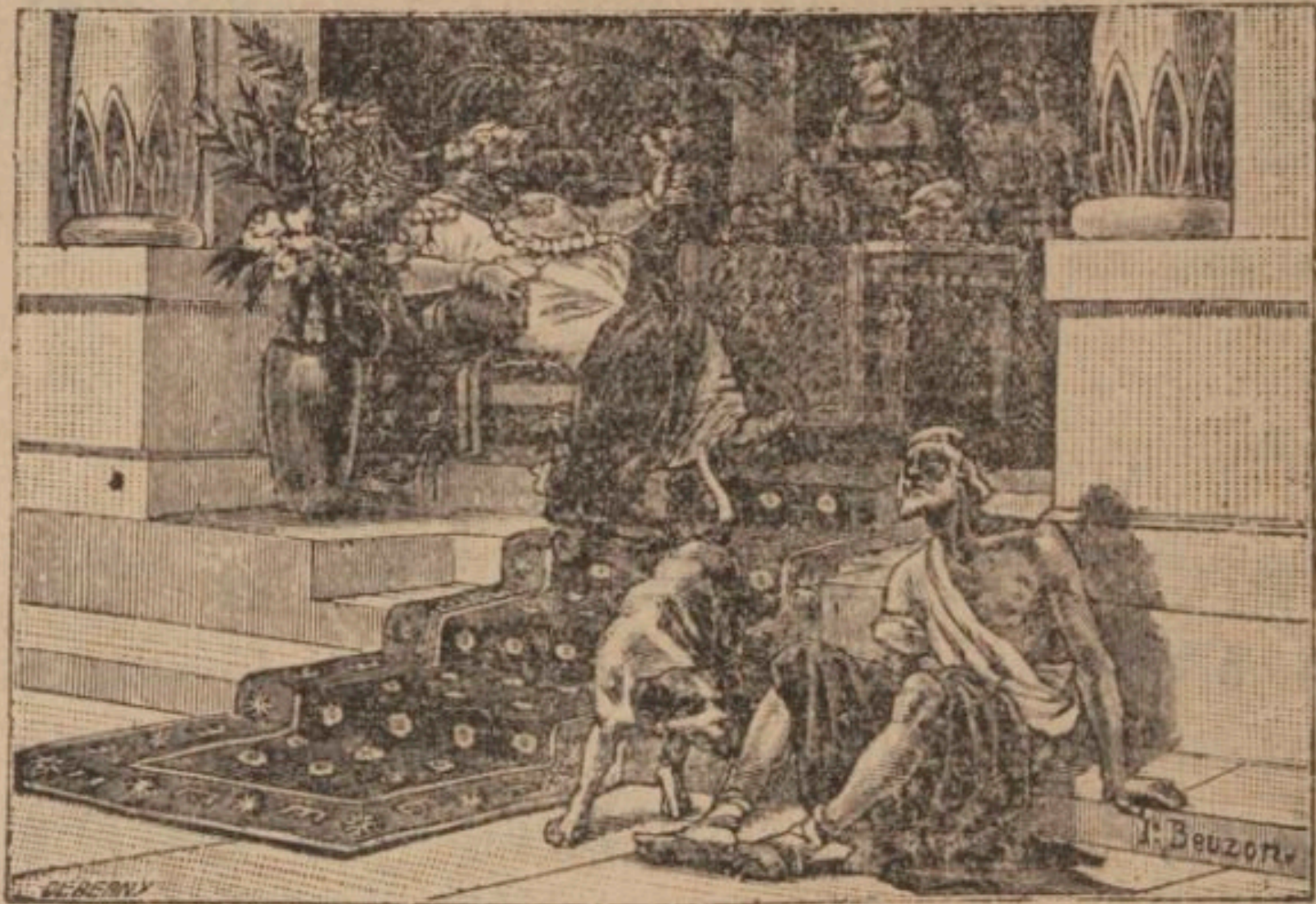
65 — Ông La-da-rô hẳn cùng.

Đ. C. G. còn phán ví dụ nầy rằng : Có người giàu có kia, mặc áo lụa hàng thanh quý, mỗi ngày ăn tiệc mỹ vị. Lại cũng có người ăn mày tên là La-da-rô, mình đầy chốc lởch, nằm ngoài cửa người giàu, ước đặt một chút mủn bánh trên bàn người giàu rơi xuống, mà ăn đỡ lòng, song cũng chẳng ai thêm cho ; chỉ có con chó đến liếm chốc lởch người mà thôi.

Chẳng hay người ăn mày ấy chết, mà Thiên thần rước lên thiên đàng, để vào lòng ông thánh A-ba-ra-ham. Mà tên giàu ấy cũng chết, song phải chôn vào hoả-ngục.

Đang khi nó phải gia hình khảo lược, nó bèn

ngửa mặt lên, xem thấy ông thánh A-ba-ra-ham và ông La-da-rô dựa vào lòng người ở xa xa, thì nó kêu van rằng : Lạy cha A-ba-ra-ham, xin cha thương xót tôi, mà dạy La-da-rô nhúng đầu ngón tay vào nước nhỏ xuống trên lưỡi tôi cho giảm khát một chút, vì tôi phải gia hình rất dữ rất rạo trong lò lửa này.



Ông A-ba-ra-ham bèn trả lời rằng : Ô con, con hãy nhớ lại : thuở sống ở đời con đã dặt giàu sang phú túc, mà La-da-rô thì phải đói khát bần cùng. Bây giờ La-da-rô ở đây hưởng sự thanh nhàn khoái lạc, còn con thì phải gia hình khổ nạn, thật là phải lẽ lắm.

Người giàu ấy lại xin rằng : Ít nữa là cha cho La-da-rô hiện về nhà cha tôi, Tôi còn năm anh

em ; xin người bảo chúng nó hãy giữ mình, kéo phải chôn vào chốn hình khổ như tôi chẳng. Ông thánh A-ba-ra-ham đáp lại rằng : Đã có Môi-sen và các tiên tri dạy bảo chúng nó ; chúng nó hãy nghe lời phôi ông ấy. Nó lại thưa rằng : Thưa cha không, chúng nó có thấy người chết hiện về, thì nó mới ăn năn trở lại mà thôi. Ông thánh ấy lại rằng : Ví bằng chúng nó chẳng nghe Môi-sen và các tiên tri, thì dầu kẻ chết hiện về, chúng nó cũng chẳng tin đâu.



66. — Đ. C. G. làm cho ông La-ra-dô sống lại.

Ông La-da-rô là em bà Ma-ria và bà Mát-ta phải bệnh tại thành Be-tha-ni-a. Bảy giờ hai chị người sai kẻ đem tin cho Đ. C. G. hay rằng : Lạy Chúa, người Chúa yêu dấu nay phải đau liệt.

Khỏi ít bữa Đ.C.G. phán với môn đệ rõ rằng : La-da-rô đã chết thật. Vậy ta hãy đi thăm coi.

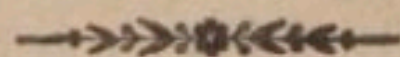
Khi Đ. C. G. đến nơi, thì đã chôn ông La-da-rô gần đặng bốn ngày rồi. Bà Mát-ta vừa nghe tin Đ. C. G. tới, liền chạy ra đón rước Chúa và rằng : Phải mà Chúa có mặt đây, thì em tôi chẳng chết. Đ. C. G. đáp lại rằng : *Em bà sẽ đặng sống lại.*

Bà Mat-ta trở về nhà tin cho bà Ma-ri-a. Bà Ma-ri-a vừa đến gần Đ. C. G , liền sấp mình dưới chơn Chúa mà khóc. Bảy giờ Đ. C. G. cũng động lòng mà khóc theo.

Khi Đ. C. G. đã đến trước cửa mồ, thì phán biểu lật hoàn đá lấp cửa hang mồ. Vậy người ta đã lật hoàn đá ra. Bấy giờ Đ. C. G. ngửa mặt lên mà phán rằng : *Lạy Cha, con cảm ơn Cha, vì Cha đã nghe con xin.* Nói bấy nhiêu lời đoạn, Người bèn nói lớn tiếng rằng : *Ờ La-da-rô hãy ra khỏi huyệt.* Tức thì kẻ chết liền ra, tay chơn còn vấn dây, mặt còn khăn phủ : Đ. C. G. dạy rằng : *Hãy mở khăn dây ra cho người đi.*

Có nhiều người Giu-dêu xem thấy phép lạ làm vậy, thì tin Người. Song có kẻ thuật lại cùng quân Pha-ri-sêu về việc Chúa đã làm.

Bấy giờ các đầu mục thầy cả và quân Pha-ri-sêu công luận cùng nhau cho đặt giết Người. Vì vậy Đ. C. G. chẳng còn ra mặt chán chương cùng quân Giu-dêu nữa. Người bèn lui đến nơi vắng vẻ trong thành E-phê-rem mà ở đó cùng môn đệ.



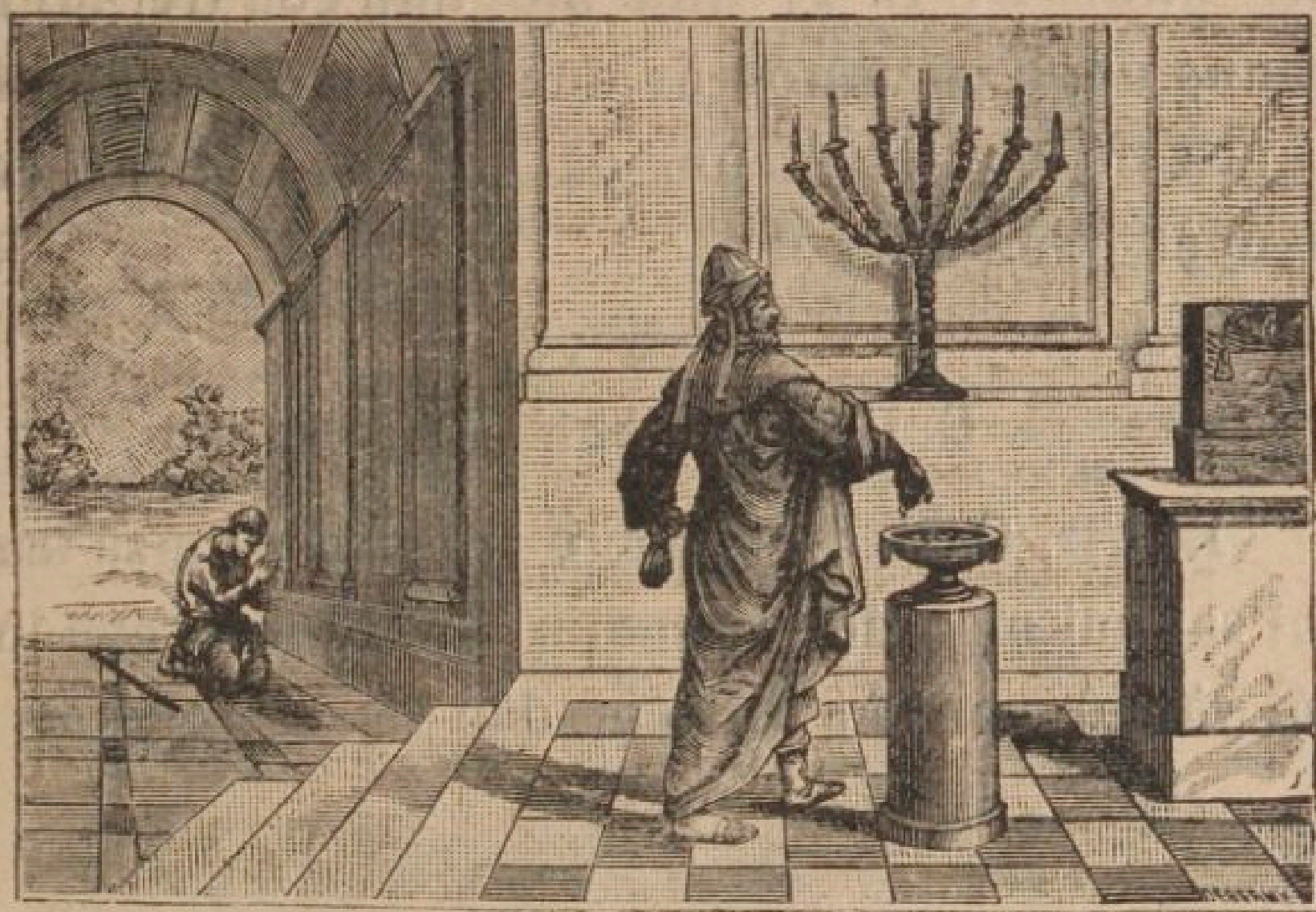
67 — Người Pha-ri-sêu và người Pub-li-ca-nô.

Đ. C. G. phán ví dụ này cùng kẻ cậy mình hơn đức, mà khinh dể kẻ khác rằng : Có hai người lên đền thờ mà cầu nguyện ; một người là Pha-ri-sêu, người kia là Pub-li-ca-nô.

Người Pha-ri-sêu đứng giữa nhà thờ mà nguyện rằng : *Lạy Chúa, tôi cảm ơn Chúa, vì tôi chẳng phải như kẻ khác trộm cướp gian tham,*

ngoại tình trai gái, cũng chẳng phải như người Pub-li-ca-nô kia. Mỗi tuần tôi ăn chay hai lần, mười phần của tôi bố thí hết một.

Còn người Pub-li-ca-nô thì đứng xa, chẳng dám ngửa mặt lên trời, một đấm ngực mà nguyện rằng : Lạy Chúa, xin thương xót tôi là kẻ tội lỗi.



Đ. C. G. phán thêm rằng : Tao bảo bay đừng hay : người này trở về nhà được tha hết mọi tội lỗi, mà tên kia chẳng được tha đâu ; vì chung ai tặng mình lên, thì sẽ phải hạ xuống, mà kẻ hạ mình xuống, thì sẽ đặng nhắc lên.



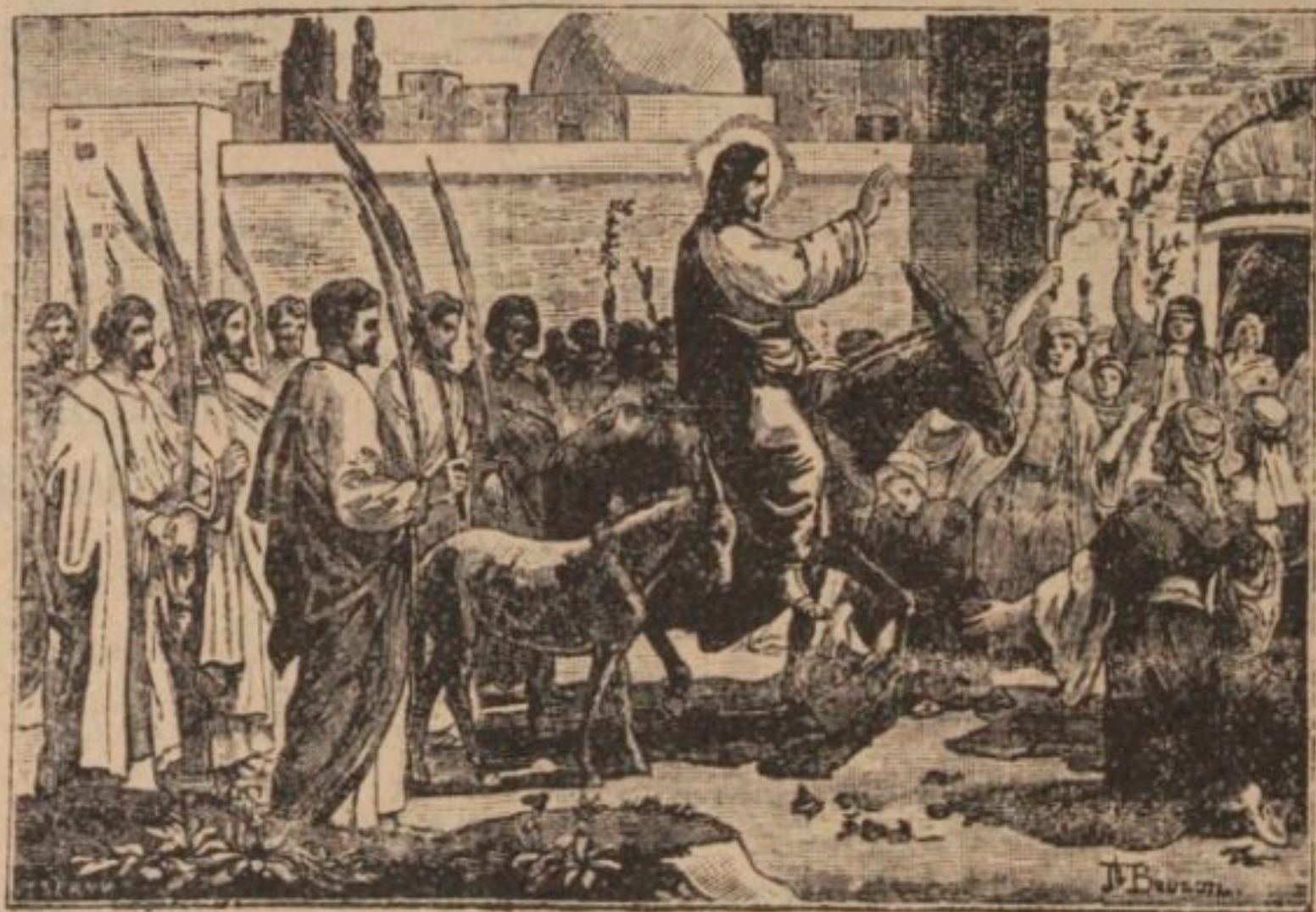
68 — Đ. C. G. và con tre.

Khi ấy con tre cũngặng đến gần Chúa. Người

ta đem chúng nó đến cho Chúa đặt tay trên đầu mà cầu nguyện cho nó. Song môn đệ can chẳng cho, thì Chúa quở môn đệ rằng : Bay hãy để cho con trẻ đến cùng Tao, chẳng nên ngăn cấm, vì nước thiên đàng là của những kẻ giống như chúng nó. Tao nói thật cùng chúng bay, ai chẳng chịu lấy nước Đ. C. T. như một đứa con trẻ, thì nó chẳng dặng vào nước ấy đâu. Đoạn Chúa ôm lấy chúng nó vào lòng, cùng đặt tay trên đầu mà cầu nguyện cho chúng nó.

69 — Đ. C. G. vào thành Giê-ru-sa-lem.

Khi Đ. C. G. đã đến gần thành Giê-ru-sa-lem, thì sai hai môn đệ vào thành kia, bắt một con lừa cái và một con lừa đực con dặc đến cho Người.



Hai môn đệ liền đi cùng làm như lời Chúa dạy, mà dắt lừa mẹ và lừa đực con về, đoạn cỡi áo mình ra lót trên lưng cho Chúa cỡi. Mà nhiều kẻ trong dân cỡi áo mình ra lót dọc đường, có kẻ lại chặt nhánh lá mà rải trên đường. Bấy giờ đoàn dân đi trước và những đoàn phò theo sau đều kêu cả tiếng rằng : Ngợi khen con vua Đavít ; mừng Đấng lấy tên Chúa mà đến !

Khi Đ. C. G. vào đền thờ, thì Người đuổi những quân buôn bán ra, cùng quở chúng nó rằng : Đã có lời chép : Nhà Tao là nhà cầu nguyện, song bay đã lấy mà làm hang kẻ trộm cướp. Đoạn Người giảng dạy trong đền thờ mọi ngày.

70 — Đ. C. G. nói tiên tri về ngày tận thế.

Khi đã lên núi O-li-vê-tê, thì môn đệ thưa Chúa rằng : Xin Thầy dạy chúng tôi cho biết khi nào Thầy sẽ đến lại và phải cứ dấu nào mà biết ngày tận thế.

Người phán rằng : Bay hãy giữ kẻ phải lương gặt ; vì chúng có nhiều kẻ sẽ mượn lấy danh Tao mà nói rằng : Nầy tao là Ki-ri-xi-tô. Mà nó sẽ dối dặng nhiều người. Bay sẽ nghe nói có giặc giã loạn lạc nổi dậy. Song bay chớ lo sợ làm chi, vì các sự ấy phải có trước đã ; song chưa phải là cùng sau hết đâu. Sẽ có đất động dữ dằn, mất mùa đói khát, dịch khí. Song le những sự ấy cũng là điềm

chỉ về ngày tận thế mà thôi. Người ta sẽ bắt bay mà làm khổ sở, cùng nộp bay cho quan ; bay sẽ phải bỏ vào ngục, cùng phải cả và thế gian chê ghét vì danh Tao. Mà bởi bay có lòng vững vàng, thì bay sẽặng rồi linh hồn. Vì kẻ nào bền đỗ cho đến cùng, thì mới đặng rồi. Song le trước hết phải giảng rao tin lành về nước Đ. C. T. khắp bầu thế giới, đoạn bấy giờ sẽ đến ngày sau hết.

71 — Những ngày sau hết Đ. C. G.

Đ. C. G. phán cùng môn đệ mình rằng : Bay đã biết còn hai ngày nữa đến lễ Phan-xi-ca. Bấy giờ Con người sẽ phải nộp cùng chịu đóng đinh trên cây thập giá.

Khi ấy công luận cả bàn định cùng nhau, lập kế cho đặng bắt Đ. C. G. mà giết. Vậy chúng nó

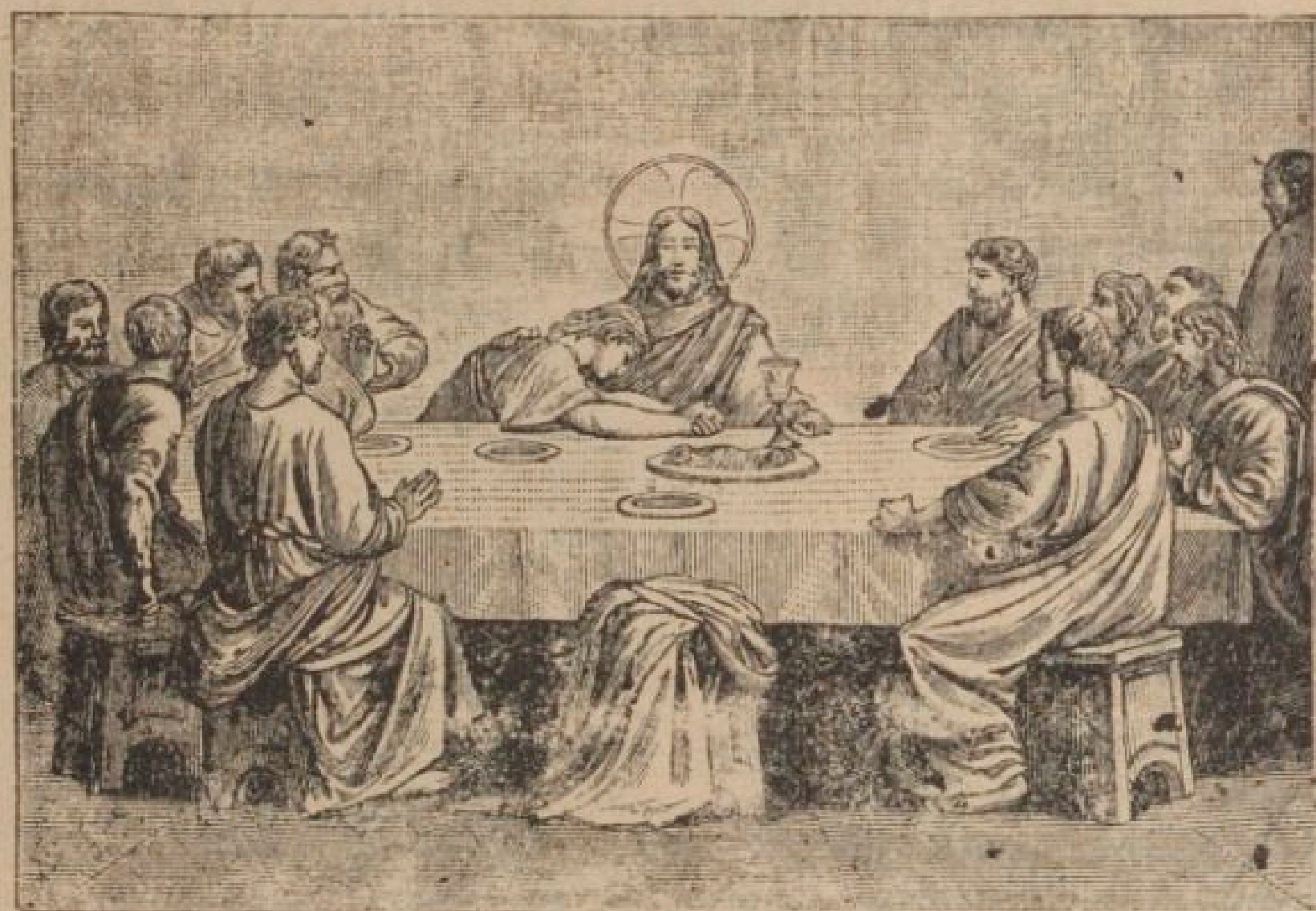


bàn rằng : Chẳng nên bàn việc ấy trong ngày lễ, vì e dân đầy loạn chẳng.

Bấy giờ Sa-tan đã nhập vào Giu-dà I-ca-ri-ô-tê thì nó bèn đến cùng đầu mục thầy cả mà nói rằng : Phô ông cho tôi đi gì, thì tôi sẽ nộp Người cho phô ông ? Quân ấy liền cho nó ba mươi đồng bạc. Thì nó hứa sẽ nộp Người cho chúng nó.



72 — Đ. C. G. lập phép thánh Thề.



Trước lễ Phan-xi-ca, Đ. C. G. làm gương dạy đức khiêm nhượng, thì Người chẳng nề hạ mình xuống, rửa chơn cho các Tông đồ, cùng sa nước mắt rửa chơn cho thằng Giu-dà nữa.

Rửa chơn hoàn tất, Đ. C. G. ngồi ăn tiệc cùng các Tông đồ ; nửa bữa Đ. C. G. lấy bánh, làm

T. TÍCH-7



phép lành, bẻ từng phần, phát cho các Tông đồ, và phán rằng : *Bay hãy cầm lấy mà ăn : này là Minh Tao.* Đoạn Đ. C. G. bưng chén rượu nho, làm phép, và trao cho các Tông-đồ, và rằng : *Bay hãy bưng lấy mà uống : Này là Máu Tao.*

Ấy là cách Đ. C. G. đã lập phép Thánh thể để làm lương thực thiêng liêng nuôi linh hồn ta thì làm vậy.

73 — Đ. C. G. phải cơn sầu não và phải bắt.



Tiệc đoạn, Đ. C. G. đem các Tông đồ đến núi O-li-vê-tê vào vườn Giết-sê-ma-ni mà cầu nguyện, Đ. C. G. đi riêng cầu nguyện một mình, mướt mồ hôi máu chảy ròng ròng. Bấy giờ có Thiên thần bõ trời hiện xuống an ủi Người.

Giu-dà biết chỗ, liền đem các thầy, cùng quân lính, cầm đèn đuốc khi giải đến vườn ấy mà nộp Đ. C. G. cho chúng nó.



74 — Đ. C. G. phải nộp cho An-nà và Cai-pha.

Khi quân lính và những đầy tớ Giu-dà bắt trói Đ. C. Giê-su đoạn, thì trước hết nó điệu Người đến nhà An-nà, là cha vợ Cai-pha đang làm thầy cả thượng phẩm năm ấy. Bấy giờ An-nà dạy đề trói làm vậy mà điệu luôn đến nộp cho Cai-pha, và những người hay chữ nghĩa tự hội tại đó. Cai-pha này là kẻ ngày trước đã bàn cùng quân Giu-dêu rằng : Tha để một người phải chết cho cả và dân dặng khỏi, thì hơn.

Khi ấy ông Si-mong Phê-rô và môn đệ kia

theo Đ. C. Giê-su xa xa. Mà bởi môn đệ ấy quen biết với thầy cả, nên được vào trong sân đèn cùng Đ. C. G., còn ông Phêrô thì ở ngoài ngõ. Bấy giờ môn đệ ấy ra nói với người canh ngõ, xin cho ông Phêrô vào.

Những quân đầy tớ và lính canh ngồi lại với nhau xung quanh đồng lửa mà sưởi, vì đang mùa lạnh. Thì ông Phêrô cũng chen vào giữa quân ấy mà sưởi, có ý nghe coi công việc sẽ ra làm sao.

Khỏi một chặp, thì đầy tớ và lính hỏi người có ở với Đ. C. Giê-su.



Ông Phêrô bởi nhát sợ, thì chối Đ. C. Giê-su trước mặt mọi người ba lần. Mà lần thứ ba cũng trối vãi thề thốt mà rằng : Tôi cứ nghĩ người phò ông nói là ai.

Đang nói, thì Đ. C. Giê-su trở mặt ra xem ông

Phêrô. Người liền nhớ lại lời Đ. C. G. đã phán trước, tức thì Người ra ngoài, ăn năn khóc lóc thảm thiết lắm.



75 — Đ. C. Giê-su phải lên án đóng đinh.

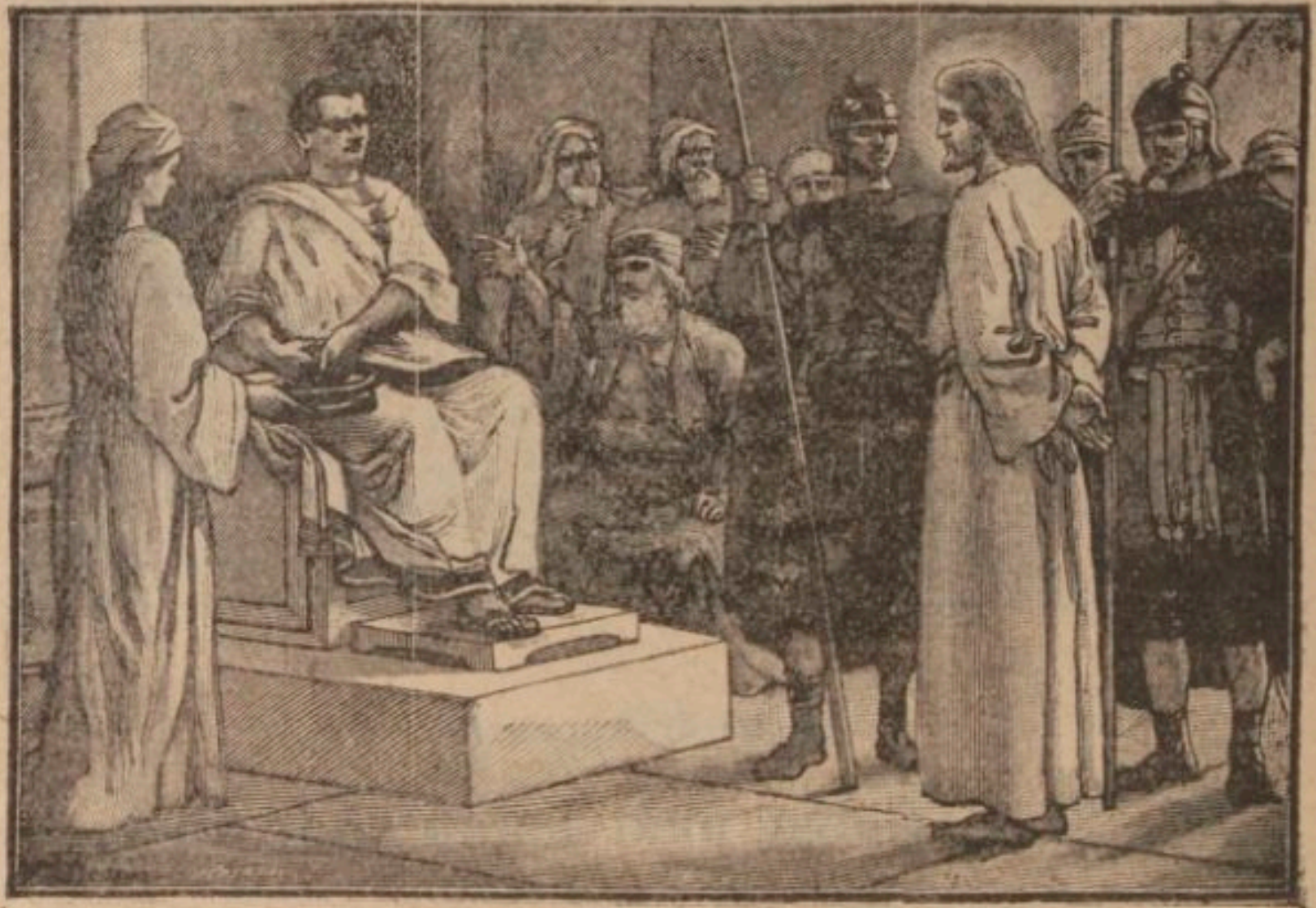
Rạng ngày quân dữ dẫn Đ. C. Giê-su đến toà quan trấn Phi-la-tô, cáo gian người nhiều điều trước mặt quan ấy.

Quan Phi-la-tô tra hỏi căn do, đoạn dạy giải đến vua He-ro-de ở gần đó.

Vua ấy làm sỉ nhục Đ. C. Giê su mọi cách ; sau hết chê Người là dại, và dạy trả lại cho quan Phi-la-tô.

Khi quan Phi-la-tô tra, thì biết Đ. C. Giê-su

vô tội, quyết cứu Người ; nên quan ấy ban phép cho dân chọn, hoặc muốn tha Đ. C. Giê-su hay là thằng Ba-ra-ba, là đứa đã mắc án giết người, Dân Giu-dêu nghe lời các đầu mục thầy cả xui giục, thì kêu xin tha Ba-ra-ba, và nài làm án đóng đinh Đ. C. Giê-su.



Vậy quan Phi-la-tô muốn cho đẹp lòng dân, liền phú Đ. C. Giê-su cho chúng nó đánh đòn.

Bấy giờ quân Giu-dêu trói Đ. C. Giê-su vào cột đá, cùng đánh đòn nát cả mình, Đoạn lấy gậy nứa cho Đ. C. Giê-su cầm, cùng lấy mũ gai đội trên đầu Người, mà nhạo báng đủ mọi cách thể.

Quan Phi-la-tô nhát sợ e mất lòng dân, liền phú Đ. C. Giê-su cho quân ấy đem đi giết.



76 — Đ.C. Giê-su phải chết trên cây thánh Giá.

Quân dữ bắt Đ. C. Giê-su vác cây thánh Giá rất nặng, cùng kéo dẫn Người lên núi Ca-la-va-riô, mà đóng đinh. Dọc đường Đ. C. Giê-su yếu nhược quá sức phải ngã xuống đất ba lần.

Giữa đường Đ. C. Giê-su gặp Đ. Mẹ rất đau yếu, cả hai Đấng trong lòng đau đớn khôn kể xiết. Lúc ấy có bà Vê-rô-ni-ea thấy mặt Đ. C. Giê-su đầy những mồ hôi bụi lấm, liền lấy khăn mà lau. Bấy

giờ Đ. C. Giê-su in mặt mũi mình vào trong khăn
ấy.



Khi quân dữ điệu Đ. C. Giê-su đến núi Ca-
la-va-ri-ô, là nơi xử kẻ có tội, thì nó lấy mật đắng
chế vào rượu mà trao cho Người uống. Song
Người nếm một chút mà chẳng muốn uống.

Đoạn quân dữ lột áo Người ra và nó xô Người
xuống trên cây thánh Giá mạnh lắm, lại lấy đinh
sắc đóng qua nhằm mạch máu cùng trúng gân,
cho nên Người phải đau đớn khôn lường !

Mà ý độc quân dữ muốn làm cho phải xấu hổ
hơn, thì lúc ấy nó cũng đóng đinh hai người kẻ
trộm hai bên tả hữu thánh Giá Chúa, có ý cho
thiên hạ kẻ người cũng là một đứa gian ác như
hai đứa trộm ấy.

Đang khi Đ. C. G. còn đứng trên cây thánh Giá, mà chịu gia hình, thì các thầy cùng những kẻ lớn và dân sự, đều nói lời phạm thượng, cười chê, xúc báng Người. Chỉ có Đức Mẹ hằng đứng kề thánh Giá, ngửa mặt xem Con rất yêu dấu đang tế lễ dâng mình cho Đ. C. Cha mà chuộc tội thiên hạ ; lại ông thánh Gioan là môn đệ yêu dấu Chúa, cùng bà thánh Ma-da-le-na và ít người thánh nữ cũng đứng gần Đức Mẹ mà khóc thương Chúa.



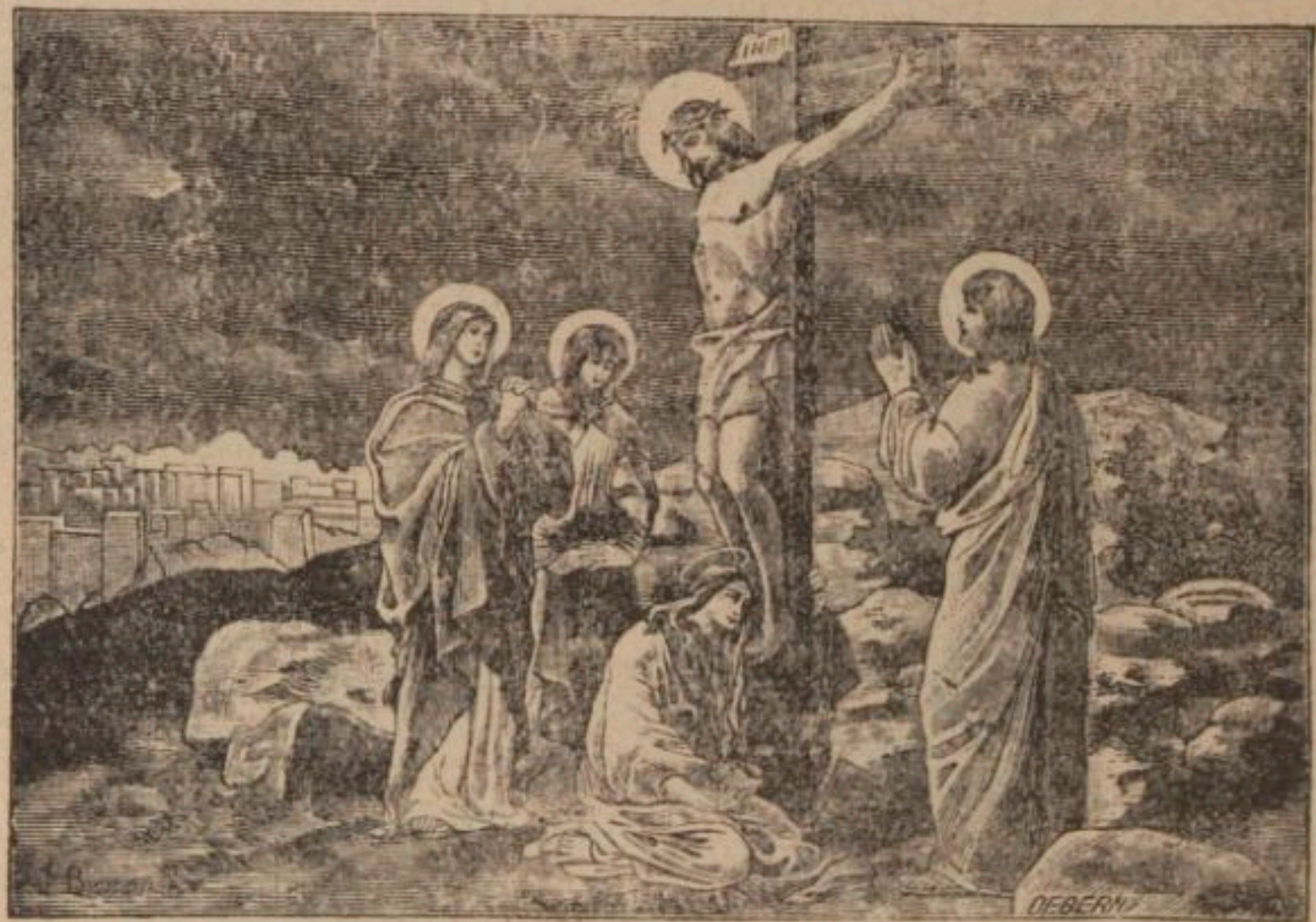
Khi ấy Chúa ngó xuống thấy Đức Mẹ và ông thánh Gioan đứng gần, thì kêu Đức Mẹ mà trối cho Gioan và Gioan làm con Đức Mẹ.

Từ giờ thứ 6 đến giờ thứ 9, cả vòm trời đất liền hoá ra tối tăm u ám. Đến giờ thứ 9, Đ. C. G. kêu cả tiếng rằng : *Ô Cha tôi, ô Cha tôi, nhưn sao Cha*

bỏ con ? Bấy giờ Đ. C. G. biết mọi sự đã hoàn tất, thì Người phán rằng : Đã hoàn tất lại kêu rằng : Lạy Cha, con phú linh hồn con ở trong tay Cha.

Phán bấy nhiêu lời đoạn, Người gục đầu xuống mà trút linh hồn.

77. — Những sự xảy ra khi Đ. C. G. đã tắt hơi.



Khi Chúa vừa sinh thì bỗng chúc mọi loài vô tâm vô trí, như cảm thương Chúa : trời đất thì rung động, ánh sáng ra tối tăm u ám, núi non đá vỡ ra tản tác, màn nhà thờ tự nhiên xé làm hai, mồ nả mở ra, những vị thánh chôn đó sống lại, mà hiện đến viếng thăm nhiều người trong thành.

Đến xế chiều, thì ông Giuse, cũng là môn đệ

Chúa, lấy lòng can đảm đến trình ; xin quan cho phép hạ xác Chúa mà trợ táng ; vậy người cùng ông Ni-cô-đê-mô đều lên núi, mà hạ xác xuống cùng lo phong phần trong huyết đá mới.



Qua ngày sau, dân Giudêu đầu thấy Chúa đã chết rồi, nhưng mà chẳng đã lòng ghét, nên đầu mục thầy cả đến xin quan niệm chỉ mộ lại, mà canh giữ, thì đã niệm phong kỹ và cấp thêm quân canh nữa.



78 — Đ. C. G. sống lại.

Song nó lo canh giữ luống công, vì rạng ngày Chúa nựt, Chúa phép tặc sống lại sáng láng tốt lành, sang trọng vinh hiển, cùng tỏ mình cho bà

thánh Ma-da-lê-na đang thấy, cùng bảo dạy bà thánh ấy tin cho môn đệ Người hay nữa.

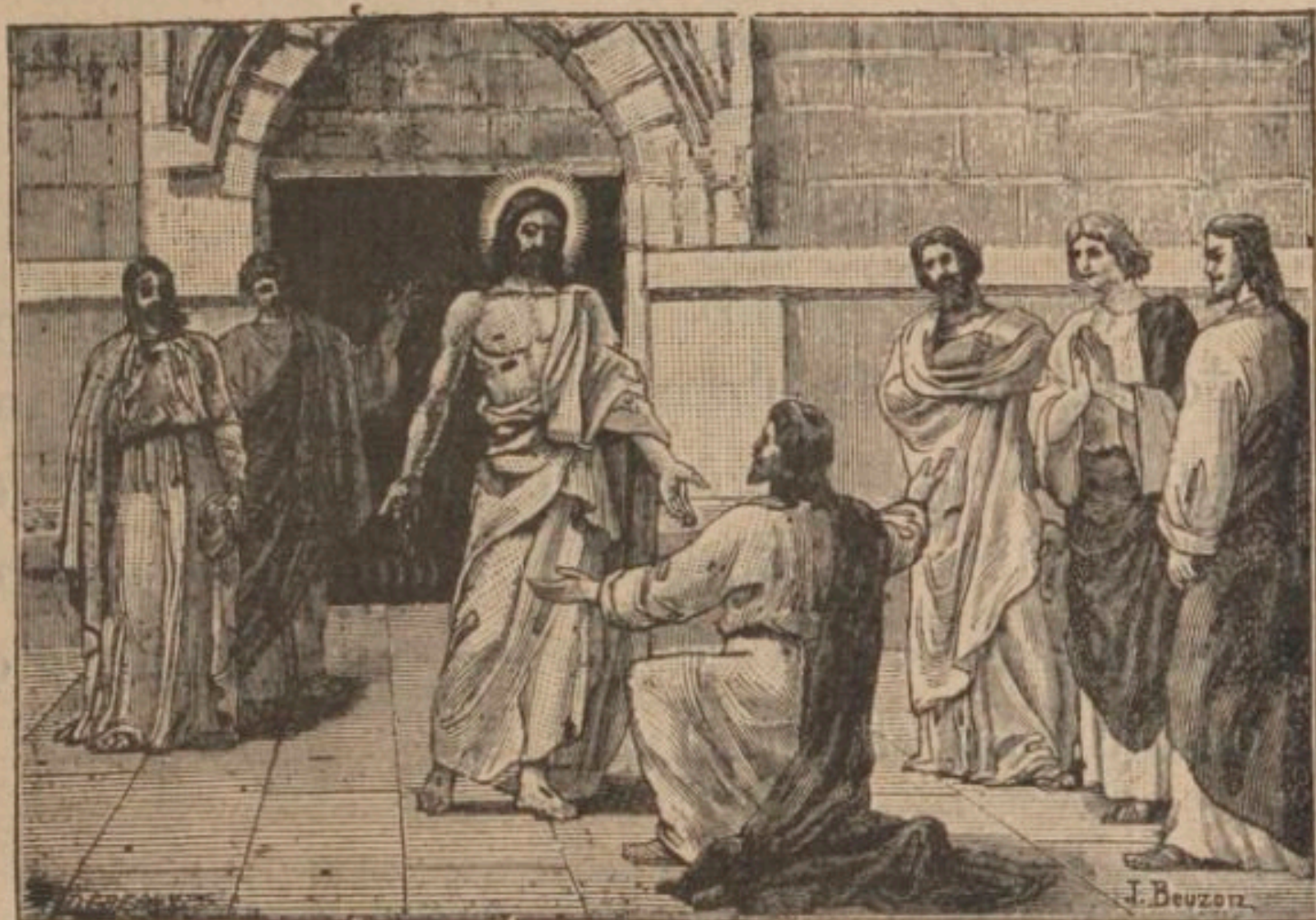


Đ. C. G. sống lại đoạn, Người còn ở thế gian này 40 ngày, và hiện ra cho các tông đồ nhiều lần, mà dạy dỗ cùng an ủi phoé đấng ấy.

Thuở ấy các môn đệ hội nhau trong phòng kia, đóng cửa lại kỹ, vì sợ quân Giudêu; bỗng chốc Đ. C. G. hiện đến đứng giữa phoé ông ấy, mà phán rằng : *Bằng an cho bay*. Phán đoạn Người tỏ bàn tay và cạnh nương long mình ra cho môn đệ xem.

Khi Đ. C. G. hiện đến cùng các môn đệ, thì ông Tô-ma đi khỏi. Vậy các môn đệ nói lại cho người rằng : Chúng tôi đã xem thấy Chúa. Ông ấy liền rằng : Nếu tôi chẳng xem thấy lỗ đinh nơi tay Người, và chẳng xỏ ngón tay tôi vào lỗ đinh, chẳng

xỏ bàn tay tôi vào cạnh nương long Người, thì
tôi chẳng hề chịu tin.

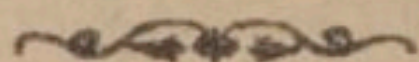


Khỏi tám ngày môn đệ cũng hội nhau tại
phòng ấy, và cũng có ông Tô-ma do nữa, thì Đ.C.
G. hiện đến đứng giữa họ ông ấy mà phán rằng:
Bằng an cho bay. Đoạn phán cùng ông Tô-ma:
Mày hãy đem ngón tay mày xỏ vào đây, mà xem
tay Tao, hãy đem bàn tay mày xỏ vào cạnh nương
long Tao, mà tin vững vàng, keo còn nghi ngại nữa.

Ông Tôma liền thưa rằng: Lạy Chúa tôi, Chúa
trời tôi !

Lại Đ. C. G. hiện đến cùng các môn đệ mình
nơi bãi biển hồ Ti-bê-ri-a-đê ; lúc ấy đặt ông thánh
Phê-rô làm đầu các đảng chăn chiên trong Hội
thánh và phán tiên tri cho người biết ngày sau
mình sẽ chịu tử vì đạo thế nào.

Sau hết Người cùng tổ mình ra trên núi xứ Ga-li-lê-a cho hơn 500 người, và dạy các Tông-đồ cùng môn đệ hiệp nhau lên núi O-li-vê-tê.



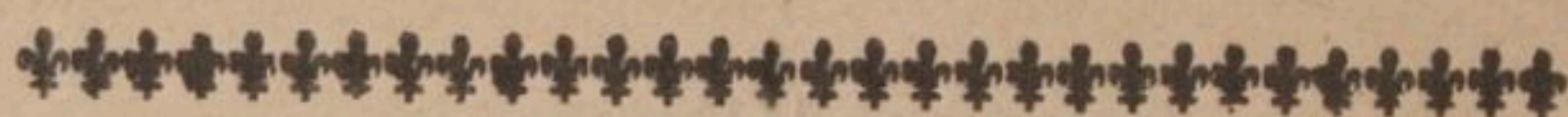
79 — Đ. C. G. lên trời.

Sau 40 ngày, người hiện lại nơi đã chỉ mà dạy do các môn đệ phân nhau đi rớt thế giới mà giảng danh thánh Người, cùng làm phép Rửa tội cho nhân dân mà rằng : *Nhơn danh Cha và Con và Thánh Thần* ; đoạn cho phép tha tội cho mọi người đặng ăn năn trở lại.



Sau nữa Chúa dạy các môn đệ hiệp nhau trong thành Giê-ru-sa-lem, tại nhà ăn tiệc bữa tối, mà đợi ơn Đ. C. T. T., đoạn mới phân nhau đi khắp cả trái đất.

Phán đoán Đ. C. G. giờ tay làm phép lành
cho các môn đệ, cùng thắng thiên ; ngự bên hữu
Đ. C. Cha : đến ngày tận thế, sẽ xuống lại mà
phán xét cả và loài người ta.



ĐOẠN THỨ BỐN.

Truyện các thánh Tông đồ

80. — Đ. C. T. T. hiện xuống.

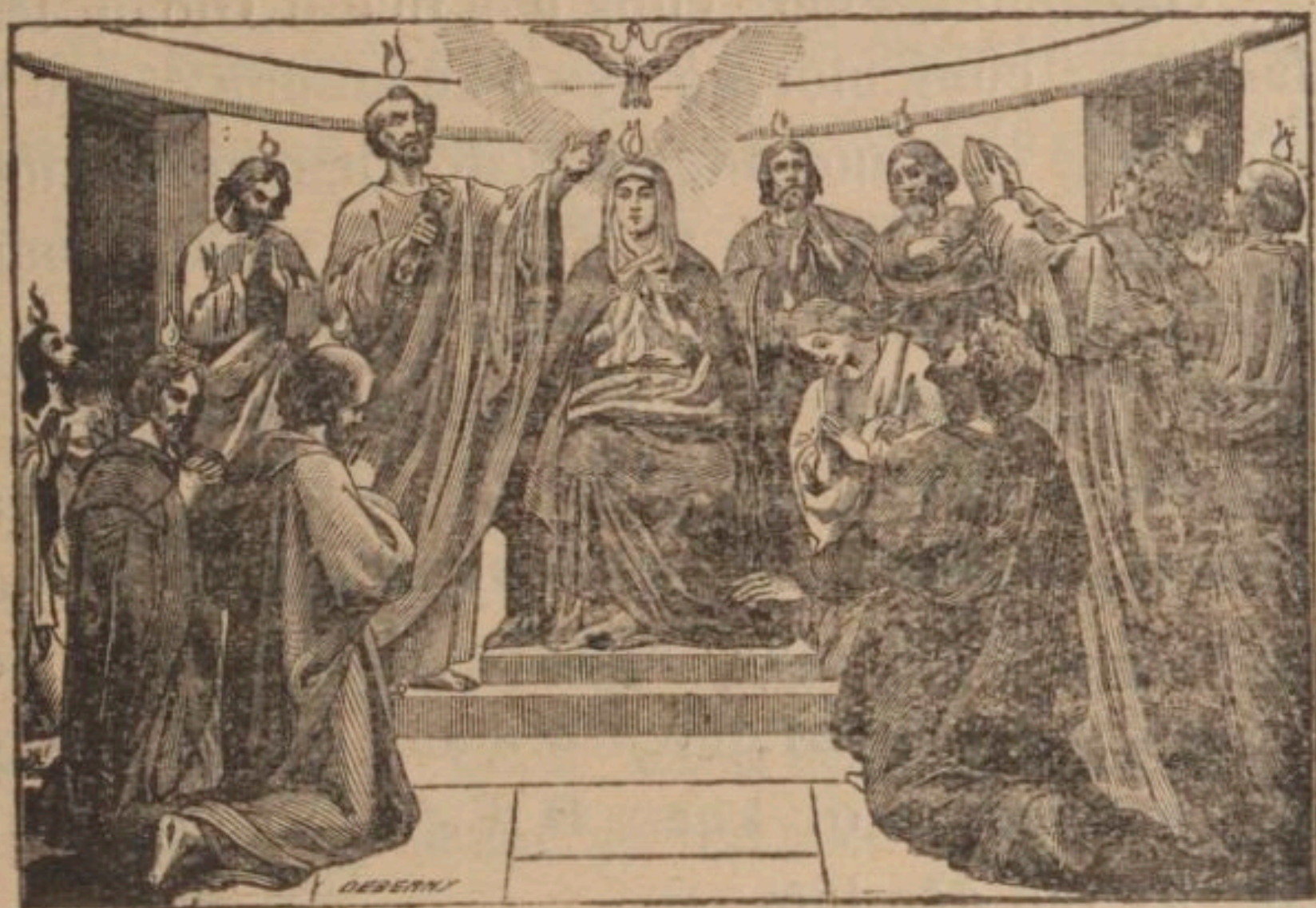
KHÍ Đ. C. Giêsu lên trời đoạn, thì các thánh Tông đồ hiệp nhau trong nhà tiệc ly mà đọc kinh cầu nguyện, cũng có bà Maria là mẹ Đ. C. Giêsu, cùng một ít người nữ nhen đức và nhiều môn đệ khác nữa. Hết thấy chừng đặng 120 người.

Trong ngày ấy ông thánh Phê-rô chỗi dậy mà nói rằng : Ta phải chọn người nào trong những kẻ đã theo Đ. C. Giêsu làm một cùng ta thế vị Giuda, cho kẻ ấy đặng làm chứng với ta về sự Người đã sống lại.

Nguyện đoạn các đấng ấy bỏ thăm với nhau, thì ông thánh Mát-tia được chọn. Nền từ ấy về sau đã kể người vào số 12 thánh Tông đồ.

Vậy sớm mai ngày lễ Năm mươi các thánh ấy hội nhau lại mà cầu nguyện. Bỗng nghe tiếng om sòm dường như cơn dông bão trời mà xuống, tuôn vào khắp cả nhà các đấng ấy đang ngồi. Cũng một khi ấy xảy thấy những hình dường như lưỡi lửa hiện xuống đổ trên đầu mọi người thấy thấy. Tức thì ai nấy đều đặng đầy dẫy Đ. C. T. Thần,

và nói đặng các tiếng lạ mặc đòi ơn Đ. C. T. T.
ban cho các thánh ay đặng nói.



Bấy giờ ông thánh Phêrô chỗi dậy cùng mười
một Tông đồ cất tiếng lên giảng rằng : Ở những
người Y-sa-ra-e, này Chúa Giêsu Na-da-rét là
Đấng Đ. C. T. đã sai đến giữa pho người ; Người
đã làm nhiều việc cả thể cùng nhiều phép lạ cho
pho người đặng tin. Song pho người đã mượn tay
kẻ gian dũ mà đóng đinh Người trên cây thánh
Giá cùng giết Người đi. Nhưng mà Đ. C. T. đã
cho người sống lại, và chúng tôi hết thấy đều làm
chứng sự ấy.

Ai nầy nghe làm vậy, thì động lòng thảm thiết,
điều xin chịu phép Rửa tội, mà số những kẻ trở
lại nội ngày ấy tính đặng chừng ba ngàn người.

T. TÍCH-8

81 — Ông thánh Phêrô chữa một người què từ thuở bình sinh.

Ông thánh Phêrô cùng ông thánh Gioan lên đền thờ : cũng một giờ ấy có kẻ khiêng đến một người què từ thuở bình sinh, hơn bốn mươi tuổi.

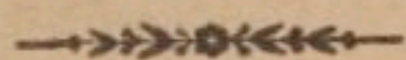
Vậy khi ông thánh Phêrô và ông thánh Gioan đi qua, thì nó xin hai đấng ấy làm phước cho mình. Ông thánh Phêrô bèn nói cùng nó rằng : Tao chẳng có vàng bạc gì mà cho, song tao có của gì thì tao cho mấy của nấy. Vậy nhờ danh Chúa Giê-su Na-da-rét, mày hãy chỗi dậy mà đi. Tức thì hai chơn người què liền mạnh lại, đứng dậy vững vàng mà ngợi khen Đ. C. T. và theo hai đấng ấy vào đền thờ.

Dân sự thấy đều kinh khiếp, và tuôn đến cùng hai đấng ấy đông lắm. Bấy giờ ông thánh Phêrô giảng rằng : Anh em tưởng ta lấy phép riêng ta mà khiến người nầy đi sao ? Thật là bởi phép Đ. C. T. đã làm cho sáng danh con Người là Đ. C. G. anh em đã nộp cho Phi-la-tô. Vậy anh em hãy ăn năn trở lại, thì sẽ khỏi lấp mọi tội lỗi anh em.

Khi ông thánh Phêrô còn đang giảng, thì hình các thầy cả cùng những quân canh giữ đền thờ liền đến, bắt hai đấng ấy mà bỏ vào ngục. Dầu vậy mặc lòng, cũng có nhiều người nghe lời phôi đấng ấy mà ăn năn trở lại. Cả thấy đặng năm ngàn người. Khi toà Giu-dêu nghe hai đấng

nói những lời can đảm dạn dĩ thì cũng sớ, mà
cấm từ này sắp đi chang nên lấy tên Giê-su mà
giảng cho ai nữa. Song ông thánh Phêrô và ông
thánh Gioan đáp lại ; Xin quí ông xét lại, có lẽ
nào chúng tôi cam tâm vâng lệnh phó ông, mà
bỏ lệnh Đ. C. T. vậy sao ?

Công đồng bên ngăm đe hai đảng ấy ; song
vì sợ dân, nên cũng phải tha cho hai thánh trở về.



82 — Truyện ông A-na-ni-a và bà Xa-phi-ra.

Dầu số các môn đạo càng ngày càng thêm
mặc lòng, song cũng bằng kết hiệp cùng nhau
luôn. Chẳng ai để của riêng, một đảng hết mọi
sự làm của chung thấy thấy.

Vậy có người kia tên là A-na-ni-a đã bán
một đám đất ; song đồng tình cùng vợ là Xa-phi-
ra mà giữ lại một phần tiền, còn bao nhiêu thì
đem nộp cho các thánh Tông đồ.

Bấy giờ ông thánh Phêrô quở nó rằng : Ớ A-
na-ni-a, sao mày sa chước Sa-tan cam dỗ, mà dối
trá Đ. C. T. Thần cũng giữ lại phần tiền ruộng
mày ? Chẳng phải mày phải phò người ta đâu,
song thật mày lường gạt Đ. C. T. mà chớ.

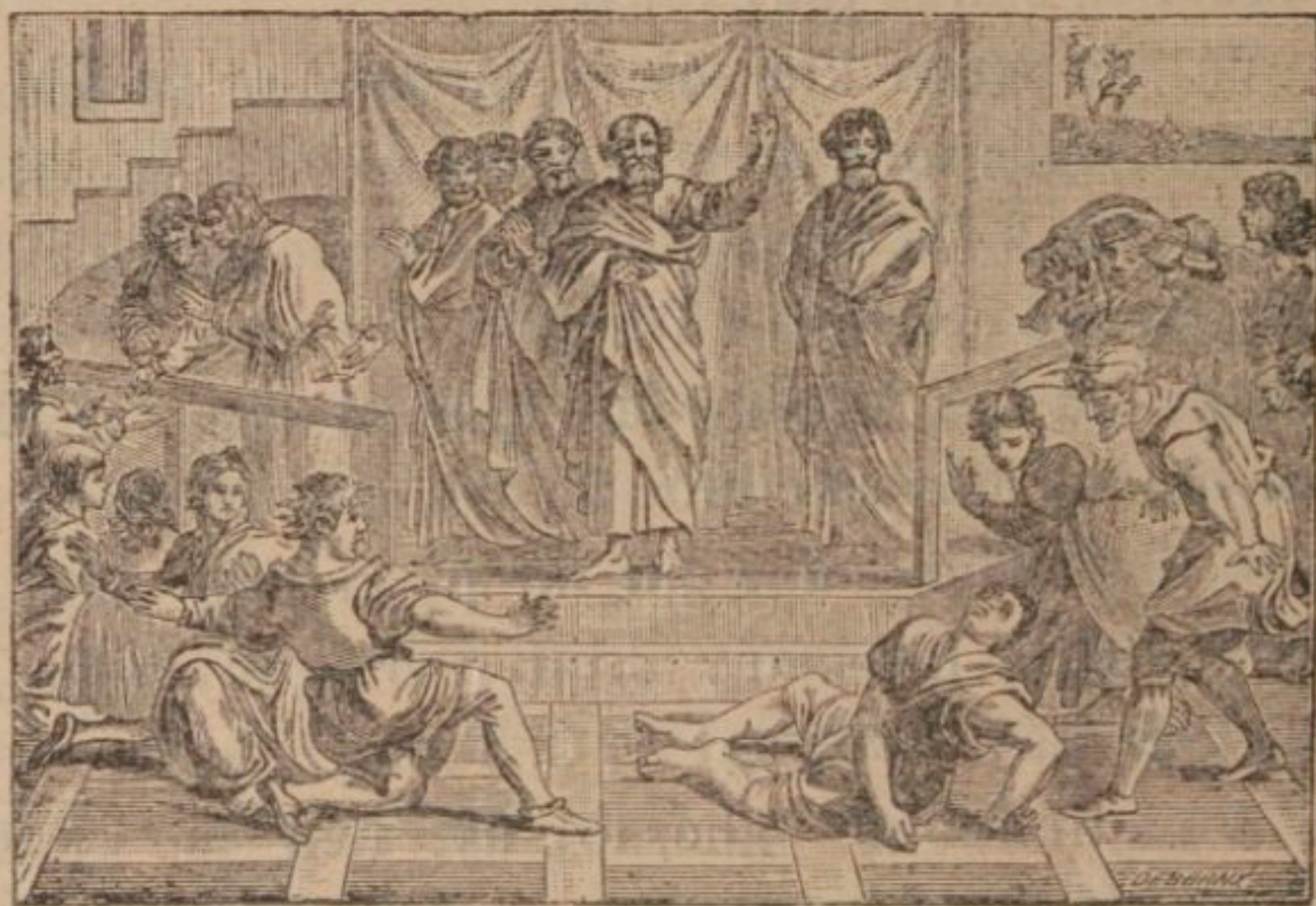
A-na-ni-a vừa nghe lời ấy, liền té phào
xuống đất, chết tươi tức thì. Người ta bên
không nó đi chôn.

Khỏi ba giờ vợ A-na-ni-a đến, mà chẳng hay

chồng mình đã chết. Ông thánh Phêrô hỏi nó rằng : Ở đồn bà kia, phải nói cho ta biết giá ruộng mấy bán có bấy nhiêu mà thôi sao? Mụ ấy thưa rằng : Thưa có bấy nhiêu mà thôi.

Ông thánh Phêrô liền rằng : Sao bay đồng tình cùng nhau mà phỉnh phờ Đ. C. T. Thăn làm vậy ? Kia những kẻ khiêng chồng mấy đi chôn vừa về ngoài ngõ, nó cũng đem mấy đi chôn luôn thể.

Nó liền ngã xuống dưới chơn người mà chết ; thì người ta vào khiêng xác mụ ấy ra chôn một bên chồng nó. Nên cả và Hội thánh đều hãi hùng kinh khiếp.



83 — Ông thánh Xi-tê-pha-nô tử vì đạo.

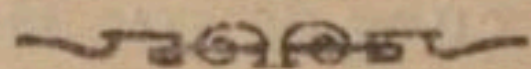
Số các môn đạo càng ngày càng thêm, nên các thánh Tông đồ hội những kẻ ấy lại mà bàn rằng : Anh em phải chọn lấy bảy người trong anh em đã có tiếng tốt, cùng đầy ơn Đ. C. T. Thần. Ai nấy đều ưng thuận mà chọn ông Xi-tê-pha-nô, ông Phi-lip-phê và năm người khác.

Ông thánh Xi-tê-pha-nô đầy ơn Đ. C. T. Thần cùng đặt phép tắc mà làm nhiều phép lạ trước mặt dân. Tức thì liền có một hai người Giu-dêu nói xúc phạm đến người và xui dân phao cho người rằng : Tên này hằng nói lộn ngôn phạm đến nơi thánh, phạm đến lề luật.



Khi toà Giu-dêu nghe những lời thề ấy, liền xông vào lôi người ra ngoài thành mà ném đá cho chết.

Khi quân dữ ném đá ông thánh Xi-tê-pha-nô, thì người nguyện rằng : Lạy Chúa, xin Chúa thứ tha tội này cho chúng nó. Người bèn trút linh hồn, mà về nghỉ ngơi cùng Chúa.



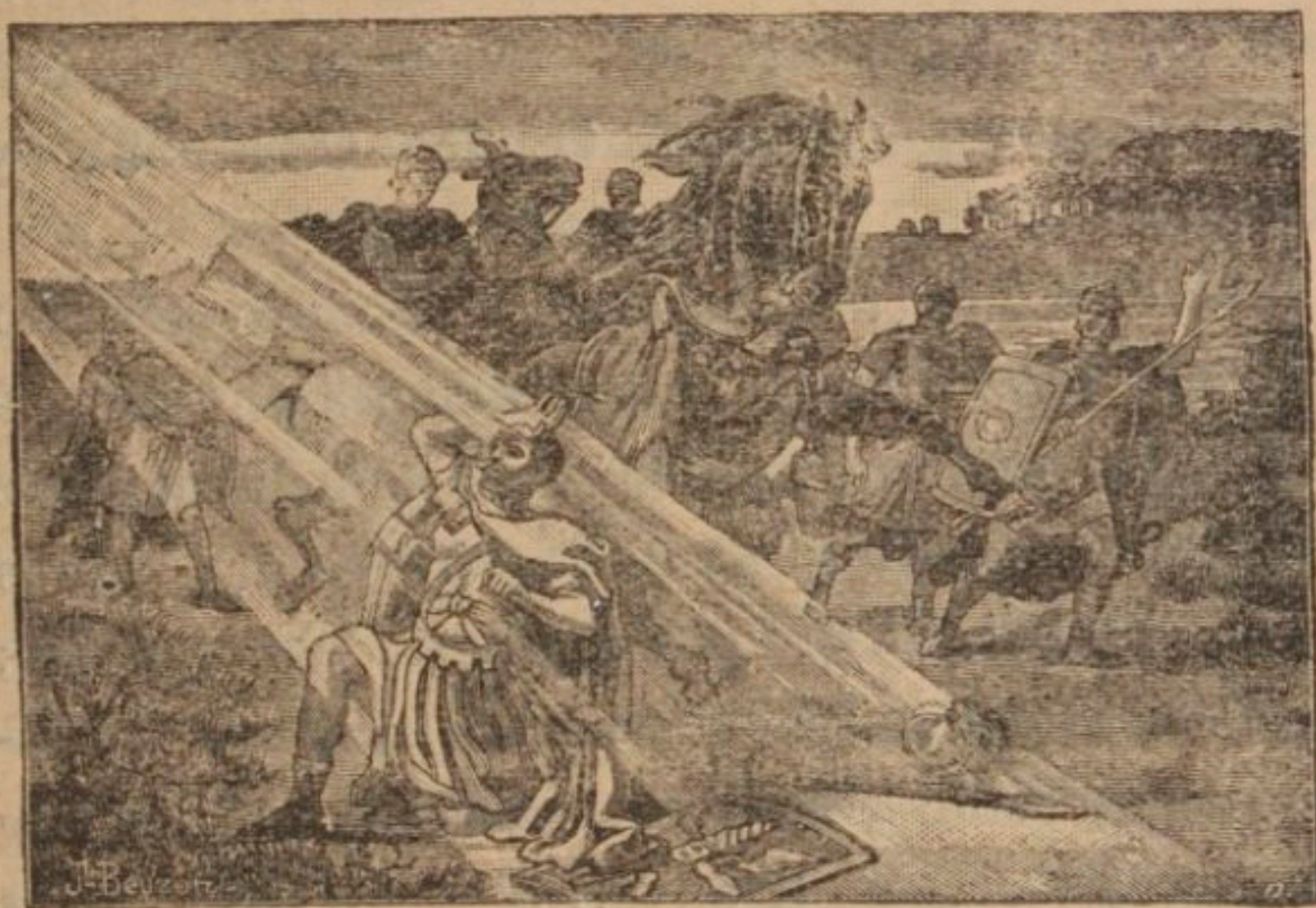
84 — Ông Sau-lô trở lại đạo Chúa.

Ông Sau-lô hằng oán thù những kẻ theo đạo Đ. C. G., nên chỉ mơ màng những sự đâm chém người ta mà thôi. Người đến toà Thầy cả thượng phẩm, xin lãnh tờ xuống thành Đa-ma-xô vào các nhà-nguyện bắt hết những kẻ theo đạo Giê-su, bất luận nam nữ, đóng xiềng mà giải về thành Giê-ru-sa-lem.

Khi ông ấy vừa gần tới thành Đa-ma-xô thoát chúc có yếng sáng bởi trời loà ra xung quanh người. Người liền té xuống đất và nghe tiếng phán rằng : Sau-lô, Sau-lô, sao mày bắt bớ Tao ? Người thưa rằng : Lạy Chúa, Chúa là ai ? Chúa phán rằng : Tao là Giê-su, mày hằng bắt bớ Tao luôn. Người liền run sợ kinh khiếp mà thưa rằng : Lạy Chúa, tôi phải làm đi gì ? Chúa phán rằng : Mày hãy chỗi dậy vào thành, thì có kẻ sẽ chỉ cho mày phải làm đi gì. Những kẻ theo người cũng kinh hãi và cũng nghe tiếng phán rõ ràng song chẳng thấy là ai.

Bấy giờ ông Sau-lô mới chỗi dậy mở mắt ra,

song chẳng thấy đàn nũa, vì hai con mắt đã dui. Cho nên phải có ke cầm tay người mà dắt vào thành Đa-ma-xô. Người ở lại đó ba ngày chẳng thấy đàn mà đi cũng chẳng ăn uống gì hết.



Khi ấy trong thành Đa-ma-xô có một người môn đệ Chúa, tên là A-na-ni-a. Chúa hiện đến cùng người mà bảo rằng : Mầy vào nhà Giu-đa mà tìm người xứ Ta-rê-xô kia tên là Sau-lô.

Ông A-na-ni-a bèn đi đến nhà ông Sau-lô ở, mà đặt tay trên người và nói rằng : Ớ Sau-lô, nay Chúa Giê-su đã hiện ra cùng ông giữa đàn, sai tôi đến đây chữa ông cho sáng và cho ông đặt đầy ơn Đ. C. T. Thần. Tức thì vẩy cả trong mắt người rớt ra, liền xem thấy rõ ràng như trước. Đoạn chỗi dậy xin chịu phép Rửa tội.

85 — Bà Ta-bi-tha dặng sống lại.

Ở thành Gióp-bê có một bà có đạo tên là Ta-bi-tha đã làm nhiều việc lành phước đức cùng hay bố thí nhiều của. Phải khi ấy người mắc bệnh mà qua đời. Thành Ly-đa là nơi ông thánh Phêrô đang ở, cũng gần Gióp-bê, nên môn đệ sai hai người đi mời ông thánh Phêrô đến. Ông thánh ấy bèn đi.

Khi tới nơi, thì bốn đạo rước người lên lầu cao. Bấy giờ có nhiều bà goá đến thăm người, và cho người xem những đồ bà Ta-bi-tha đã may cho mình mà khóc. Ông thánh Phêrô bèn dạy người ta ra cho hết, và quì gối xuống mà cầu nguyện; đoạn trở mặt bên kẻ chết mà nói rằng : Ớ Ta-bi-tha hãy chỗi dậy. Bà ấy liền mở mắt ra, thấy ông thánh Phêrô, thì ngồi dậy. Ông thánh nầy bèn giơ tay đỡ bà Ta-bi-tha đứng lên. Đoạn gọi môn đệ và các bà goá đến mà cho phò người ấy xem bà nầy sống lại. Tiếng phép lạ nầy đã đồn ra cả thành Gióp-bê, nên có nhiều người tin đạo Đ. C. G.

86 — Quan Cô-nê-li-ô trở lại đạo Chúa.

Thuở ấy trong thành Xê-gia-rê-a có một quan Rô-ma cai một trăm quân, tên là Cô-nê-li-ô, có lòng nhơn đức, biết kính sợ Đ. C. T. Quan cùng cả và nhà quan hay làm phước bố thí, và siêng năng đọc kinh cầu nguyện.

Ngày kia người xem thấy Thiên thần Chúa hiện đến bảo mình rằng : Lời ông cầu xin, của ông bố thí, đã dâng thấu toà Đ. C. T. rồi. Vậy nay ông phải sai kẻ đến thành Gióp-bê, rước ông kia, tên là Xi-mong cũng gọi là Phêrô. Người đang ở tại nhà Xi-mong làm thợ thuộc da ở gần bãi biển. Người sẽ dạy ông phải làm gì. Quan Cô-nê-li-ô liền gọi hai đầy tớ và một tên lính đạo đức mà sai đến thành Gióp-bê.

Qua ngày sau, ông thánh Phêrô cầu nguyện, thoát chức người liền bất tỉnh, xem thấy cửa trời mở ra. Phê-rô còn đang ngẫm nghĩ, xảy nghe ba người quan Cô-nê-li-ô sai đến ngoài ngõ mà hỏi rằng : Có phải là nhà ông Ximong Phêrô ở đây chăng ? Bây giờ Đ.C.T. Thần phán bảo ông thánh Phêrô rằng : Kia có ba người đến rước mày. Mày hãy chỗi dậy đi với chúng nó, vì tao đã sai đến tìm mày. Sáng ngày ông thánh Phêrô và ít môn đệ khác trẩy đi cùng ba người ấy.

Qua ngày hôm sau, mới tới thành Xê-gia-rê-a. Khi ấy quan Cô-nê-li-ô và bà con người và ít người bạn hữu đang hội hiệp một nhà mà đợi trông các đấng ấy đến. Vừa thấy ông thánh Phêrô tới, thì quan Cô-nê-li-ô liền ra đón rước và sắp mình xuống lạy người. Song ông thánh Phêrô đỡ quan dậy mà rằng : Tôi cũng là loài người mà thôi. Rồi người vào nhà cùng quan và nói rằng : Tôi biết

thật Đ.C.T. chẳng từ chối ai. Hễ người nào trong các dân có lòng kính sợ Người, và làm việc lành phước đức, thì Người cũng chẳng phụ kẻ ấy đâu.

Khi ông thánh Phêrô đang giảng, bỗng chúc Đ. C. T. Thần hiện xuống trên những kẻ nghe lời người. Bấy giờ ông thánh Phêrô mới đoán rằng : Có lẽ nào từ chối, chẳng chịu rửa tội cho những kẻ chịu lấy Đ. C. T. Thần như ta sao ? Đoạn dạy phải rửa tội cho phổ người ấy hơn danh Đ.C.G., Ki-ri-xi-tô.

Từ ấy về sau lời E-vang mới giảng cho dân ngoại.

87 — Ông thánh Phêrô phải cầm tù.

Cũng một năm ấy vua He-ro-de bắt ông thánh Phêrô đề ngày lễ Phan-xi-ca sẽ giao người cho dân làm khổ.

Vậy đêm trước ngày phải xử, người nằm ngủ giữa hai lính, mang hai cái xiềng, lại cũng có nhiều lính canh trước cửa. Thoát chúc Thiên thần Chúa hiện xuống chới loà cả ngục. Thiên thần bèn đá đến bên hông ông thánh Phêrô mà bảo rằng : Hãy dậy cho mau. Tức thì xiềng rớt ra. Thiên thần lại rằng : Hãy mặc áo vào mà theo ta. Ông thánh Phêrô bèn ra theo Thiên thần, song chưa biết việc Thiên thần làm là sự thật, người tưởng mình thấy chiêm bao mà thôi.

Hai đấng ấy qua khỏi lớp canh thứ nhứt, rồi qua lớp thứ hai, cho đến cửa sắt đề vào thành, thì tự nhiên cửa liền mở ra ; nên hai đấng đã ra khỏi thành. Tức thì Thiên thần biến đi. Bấy giờ ông thánh Phêrô mới tỉnh lại mà nói rằng : Bấy giờ tôi mới biết, Chúa đã sai Thiên thần xuống cứu lấy tôi cho khỏi tay vua He-ro-de và quân Giudêu.

88 — Ông thánh Phao-lô đi giảng đạo lần đầu hết.

Khi ông Sau-lô và ông Ba-na-bê còn đang giảng đạo tại thành An-ti-ô-ki-a, thì Đ. C. T. T. phán dạy đến thành Xê-lêu-xi-a, rồi vượt tàu trảy sang cù-lao Xi-pơ-rô.

Khi vừa đến cù-lao Xa-la-mi-na, thì hai đấng vào nhà nguyện Giu-dêu mà giảng lời Đ. C. T. Đoạn đi khắp cù-lao cho đến thành Pha-phô. Bấy giờ quan cai cù-lao ấy tên là Se-rơ-giô Phao-lô, có lòng ngay lành ước ao nghe lời Đ. C. T., xin mời hai đấng ấy đến. Song le thẳng Giu-dêu kia làm nghề phù thủy cùng là tiên tri giả, tên nó là Xi-mong, nó ra sức dỗ dành kéo quan theo đạo Đ. C. G. Bấy giờ ông Sau-lô cũng gọi là Phao-lô đầy ơn Đ. C. T. Thần, trừng ngó mà quả rằng : Ở con cái ma quỷ, mấy là đứa thù nghịch mọi lẽ công chính, kia tay Đ.C.T. phạt mấy ; mấy chẳng

đặng xem thấy mặt trời cho đến ngày người đã định. Tức thì bằng ấy liền dúi, hai tay lần mò sờ rầm kiểm người dắc ra. Quan cai thấy vậy, liền tin cùng hết lòng ngợi khen Chúa.

Khi ấy trong thành Ly-sơ-tra có một người què từ thuở bình sinh. Nó cũng đến nghe ông thánh Phao-lô giảng. Người bèn bảo rằng : Mầy hãy đứng dậy cho ngay thẳng. Nó liền đứng dậy mà bước đi vững vàng. Dân sự thấy thấy đều tung hô lên rằng : Ông này là ông thần lấy hình người hiện đến cùng ta.

Hai thánh đã làm hết sức mới can dân đặng, kéo nó tế lễ mình. Nhưng mà quân Giu-đêu ở thành An-tio-ki-a và thành I-cô-ni-um đến đổ đặng lòng dân và ném đá ông thánh Phao-lô, rồi kéo ra bỏ ngoài thành, vì tưởng người đã chết. Khi ông thánh Phao-lô tỉnh lại thấy các môn-đệ đang đứng xung quanh mình, thì chỗi dậy mà trở vào thành.



89 — Công đồng thứ nhứt hội tại thành Giê-ru-sa-lem.

Thuở ấy bốn đạo xứ Giu-đê-a đến thành An-ti-ô-ki-a mà nói cùng bốn đạo mới trở lại rằng : Nếu các người chẳng chịu phép cắt bì thì chẳng đặng rồi linh hồn. Vì vậy các bốn đạo định sai cả hai ông về thành Giê-ru-sa-lem hỏi các

thánh Tông đồ, các giám mục và các thầy cả, xin phân xử việc ấy cho xong kéo còn cái lấy nữa.

Khi hai đấng tới thành Giê-ru-sa-lem, thì các thánh Tông đồ, các giám mục và các thầy cả hội Công đồng tra xét việc ấy. Ông thánh Phêrô phán rằng : Phần ta thì tin thật những kẻ ấy cũng đáng phần rồi như ta, bởi công nghiệp Đ. C. G. Ki-ri-xi-tô mà chớ.

Bấy giờ ông thánh Gia-cô-bê luận rằng : Ở anh em, tôi đoán rằng : Chẳng nên bắt buộc những người ngoại mới trở lại cùng Đ. C. T. cho quá.

Bây giờ các thánh Tông đồ, các giám mục và các thầy hiệp một ý cùng Công đồng mà chỉ định sai một hai người trong hội sang thành An-ti-ô-ki-a làm một cùng ông thánh Phao-lô và ông thánh Ba-na-bê. Công đồng cũng làm một bản thư chung giao cho phò đấng ấy cầm đi.

Khi các đấng khâm sai tới thành An-ti-ô-ki-a liền hội các môn đạo lại và trao thư Công đồng đọc cho ai nấy nghe. Chúc ấy mọi người đều vui mừng, chẳng còn ai ngại nữa.

90 — Ông thánh Phao-lô đi giảng lần thứ hai.

Bấy giờ ông thánh Phao-lô và ông thánh Ba-na-bê mới giảng lời Đ. C. G. trong thành An-ti-ô-ki-a. Cách ít lâu ông thánh Phao-lô cùng ông thánh Ba-na-bê đi kinh lược xứ Xy-ri-a và xứ A-

si-a cho đến thành Tro-a. Rồi hai thánh xuống tàu cùng ông Si-la, ông Ti-mô-thê-ô và ông Lu-ca mà qua thành Phi-lip-phô. Tình cờ gặp một con đầy tớ phải quỷ ám.

Bấy giờ ông thánh Phao-lô bảo quỷ rằng : Nhơn danh Đ. C. G. Ki-ri-xi-tô, tao khiến mày phải ra khỏi con này. Tức thì quỷ liền xuất ra khỏi con ấy. Chủ con gái ấy thấy mình thất lợi, thì bắt ông thánh Phao-lô và ông Si-la lôi ra ngoài phố cùng điệu đến toà quan. Các quan truyền đánh đòn các đấng ấy và bỏ vào ngục. Lính liền vâng lệnh bắt đem cùm lại.

Đến tối, bỗng chúc đất động cả thể, chuyển cả nhà ngục, tức thì cửa ngục liền mở ra, xiềng các đấng ấy mang tự nhiên rơi xuống. Quan cai ngục cả mình run rẩy đến sắp mình dưới chơi ông thánh Phao-lô mà nói rằng : Lạy các ông, tôi phải làm gì choặng rồi linh hồn ? Các đấng ấy trả lời : Phải tin Chúa Ki-ri-xi-tô. Đoạn giảng lời Đ. C. T. cho quan và cả nhà quan : thì quan và gia nhơn người đều chịu phép Rửa tội hết.

Đoạn ông thánh Phao-lô đi giảng đạo trong thành lớn A-thê-na, ra ngoài phố, hễ gặp ai, thì giảng cho nấy. Đoạn ông thánh Phao-lô ra khỏi thành A-thê-na mà sang thành khác. Có ít người xin đi theo cùng tin đạo, mà trong mấy người ấy

thì có ông Đê-ô-ni-xi-ô, là quan toà nhất thành A-thê-na.

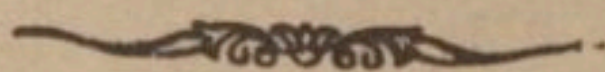


Rồi ông thánh Phao-lô qua [giang đạo] tại thành Cô-rin-thô, lại sang thành E-phê-xô, thành Xê-gia-rê-a và thành Giê-ru-sa-lem mà trở về thành An-ti-ô-ki-a.

Khỏi ít lâu ông thánh Phao-lô mới trẩy đi kinh lược cả địa phận xứ A-si-a Mi-nô-rê một lần nữa, mà an ủi dạy bảo các bôn đạo phải ở cho vững vàng. Ông thánh Phao-lô còn ở lại thành E-phê-xô hai năm. Nhưn lúc ấy có cơn bắt đạo nổi dậy, nên ông thánh Phao-lô phải trẩy sang xứ Ma-xe-dô-ni-a và xứ Gô-rê-xi-a, đến thành Tro-a,

Vậy ngày thứ nhất trong tuần bôn đạo hội nhau lại ban đêm trên lầu cao mà nghe ông thánh

Phao-lô giang. Chẳng may có người kia ngồi dựa cửa sổ ngủ quên ; thỉnh lình trên tầng thứ ba té nhào xuống chết. Bấy giờ ông thánh Phao-lô xuống dạy nó sống lại, thì nó liền vâng mà sống lại. Rồi ông thánh Phao-lô từ giã thành Tro-a mà sang thành Mi-lê.



[91 — Ông thánh Phao-lô phải bắt và phải chìm.

Những quân Giu-dêu ở phương A-si-a mà trở về xem thấy ông thánh Phao-lô trong đền thờ, nó liền xúi dân lên lời người ra ngoài toan giết người đi. Song may quan tuần thành cứu người được khỏi tay chúng nó, thì dạy đóng xiềng lại mà dân vào đồn.

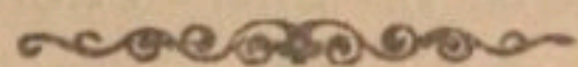
Quân Giu-dêu nhóm nhau lại ước hơn 40, và thề cùng nhau sẽ chằng ăn uống gì cho đến khi giết đặng ông thánh Phao-lô. Cho nên quan tuần phải cấp một đội quân lên giải người đi đêm đến nộp cho quan toàn quyền Phê-li-xê ở thành Xê-gia-rê-a.

Khoi hai năm quan Phê-tô lên thế vị quan Phê-li-xê. Vậy quan Phê-tô hỏi ông thánh Phao-lô rằng : Ông có muốn về thành Giê-ru-sa-lem để ta xử cho hay sao ? Người bầm rằng : Tôi nạy đến toà vua Xê-gia-rê tại kinh đô Rô-ma.

Đến ngày định giải đi, thì người xuống tàu cùng ông thánh Lu-ca và nhiều tù khác nữa. Khi đã

vượt biển lâu ngày, nổi cơn bão táp rất dữ tợn, ai nấy đã hòng chết chìm ; song ông thánh Phao-lô bảo bộ hành rằng : Anh em hãy ở yên, đừng sợ làm chi. Đến đêm thứ bốn mươi, thì tàu mới bạc vào cù lao Mê-li-ta, mà tàu thì vỡ nát hết, song bộ hành cả thảy là 276 người, thì lên bãi được hết, chẳng ai phải nao.

Khi ấy những người bôn thồ cù lao chắt một đồng lửa lớn, ngồi lại sưởi với nhau cho ấm, thì ông thánh Phao-lô ôm một mớ củi lại bỏ vào đồng lửa. Thình lình con rắn lục bò ra cắn nhằm tay người. Những quân bản thồ xem thấy liền sững sờ tưởng chết. Song ông thánh Phao-lô gạt con rắn vào lửa, mà chẳng hề gì đến mình. Sau nữa ông thánh Phao-lô đã chữa nhiều tật bệnh trong cù lao đặng lành, cho nên thiên hạ cung kính người lắm. Đoạn khỏi ba tháng người lại trẩy tới thành Rô-ma.

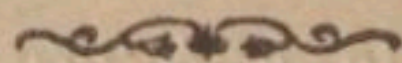


92 — Ông thánh Phao-lô tử đạo với ông thánh Phê-rô.

Khi người đã phải giam làm vậy hai năm đoạn, thì người còn trẩy đi giảng đạo hai năm nữa. Sau hết người trở về thành Rô-ma đời vua thượng vị Nê-rô và chịu tử vì đạo làm một cùng ông thánh Phê-rô. Song bởi người có chức bôn xã Rô-ma nên được xử trảm quyết.

T. TÍCH-9

Phần ông thánh Phê-rô phải đóng đinh trên núi Gia-ni-cu-lô bên này sông Ti-bê-ri, như lời Đ. C. G. đã phán trước. Song người xin đóng chước đầu lộn xuống, vì nghĩ mình chẳng đáng chết cũng một cách như Thầy mình. Đoạn bốn đạo táng xác đấng thánh Tông đồ này trên nong đèn Va-ti-ca-nô.



93 — Nói về Đức Bà và các thánh Tông đồ khác.

Có lời truyền rằng : Khi Đ. Bà Ma-ri-a hòng sinh thì, thì các thánh Tông đồ đi giảng các phương thiên hạ đều tựu về thành Giê-ru-sa-lem thấy thấy. Lại Đ. C. G. bởi trời cũng xuống viếng thăm Mẹ mình hòng sinh thì và rước lấy linh hồn Người. Còn xác thánh Người thì đã tán gần vườn Giết-sê-ma-ni. Đoạn khỏi ba ngày các thánh Tông đồ mở mồ ra xem, thì chẳng còn thấy xác Người nữa, nên đóng lại, vì đã biết Chúa đã rước xác thanh sạch tốt lành Mẹ rất thánh Người mà đem lên thiên đàng.

Ông thánh An-rê đã đi giảng lời E-vang cho các miền dọc sông phía biển Đen, rồi qua Grê-xi-a, người dặng phước tử vì đạo tại thành Phê-ra xứ A-ca-i-a. Khi người vừa thấy thánh Giá, liền kêu ca tiếng rằng : Ớ thánh Giá rất thánh đã chớ

Mình Chúa Ki-ri-xi-tô, tôi chúc mừng ngợi khen thánh Giá.

Còn thánh *Gia-cô-bê* tiên, thì vua He-ro-de A-ri-pha thứ nhứt đã khép án trăm quyết người năm 42.

Ông thánh *Gioan* thì làm giám mục thành E-phê-xô. Người phải bỏ vào dầu sôi tại thành Roma đời vua thượng vị Đô-mi-xi-a-nô. Song Chúa làm phép mà gìn giữ người, nên người thoát khỏi. Đến năm 93 người lại phai đày qua cù-lao Phat-mo. Khi vua Đô-mi-xi-a-nô băng đoạn, thì người trở về E-phê-xô mà cai trị địa phận ít năm nữa cho đến khi người qua đời là năm 100.

Ông thánh *Phi-lip-phê* trầy đi giảng đạo trong xứ Phi-ri-gia (A-si-a Mi-nô-rê). Khi đã già lắm, thì người phải đóng đinh tại thành Hi-ê-ra-phô-li.

Ông thánh *Ba-lô-lô-mê-ô* đã sang cho đến phương Thiên-trước mà giảng đạo trong mấy miền Trung-quốc, rồi người trở về xứ A-mê-ni-a. Đoạn phải lột da cùng phải án trăm quyết.

Ông thánh *Mát-thê-ô* thì sang giảng đạo cho các miền bên nam biển Ca-phi-ô, trong mấy năm sau hết. Đoạn phải quân dũ đâm chết.

Có lời truyền rằng : Ông thánh *Tô-ma* đã trầy qua xứ Pa-rô-tha, xứ Mê-di-a và đi cho đến phương Thiên-trước rồi phải quân ngoại đâm chết.

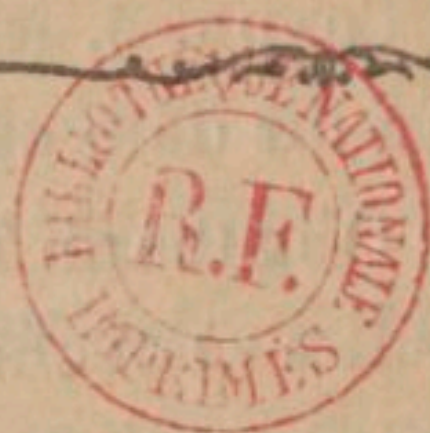
Ông thánh *Gia-cô-bê* hậu làm giám mục thành

Giê-ru-sa-lem trước hết. Người ăn ở cách rất chí thành và hăm mình nhiệm nhặt phi thường. Đến năm 62 sau Chúa ra đời, Công đồng cả truyền đem người lên nóc nhà thờ và xô xuống cho chết ; song người chẳng chút phải nao, liền quì gối mà cầu nguyện cho quân dữ ; thì tên kia nó lấy gậy mà đánh người cho đến chết.

Ông thánh *Xi-mong Giê-lô-lê* sang giảng đạo phía bắc phương Nam, rồi qua nước *Phe-rơ-xia*. Có kẻ truyền rằng ; ông thánh này phải cưa làm hai, hoặc là phải đóng đinh trong nước ấy.

Ông thánh *Giu-da Ta-dêu* giảng đạo trong xứ *Giu-đê-a*, *A-ra-bi-a*, xứ *Mê-giô-phô-ta-mi-a* và nước *Phe-rơ-xia*. Có kẻ nói : người chịu tử vì đạo trong xứ *Phê-ni-xi-a*.

Ông thánh *Mat-ti-a* trước thì giảng đạo trong xứ *Giu-đê-a*, rồi sau lên phía nam biển *Ca-phi-ô*, Có lời truyền rằng : ông thánh ấy phải quân *Giu-dêu* ném đá mà hãy còn sống, thì nó chém người chết tại thành *Giê-ru-sa-lem*.





Mục Lục



I Từ tạo thiên lập địa cho đến ông Môisen.

1 — Đ. C. T. lập thế gian.....	3
2 — Đ. C. T. dựng nên ô. A-dong và bà E-và	4
3 — Ô. A-dong và bà E-và không vâng giữ lời Đ. C. T.....	5
4 — Ca-in và ô. A-bê-lê là em.....	8
5 — Truyện ông No-e và lụt cả.....	9
6 — Dứt lụt cả.....	10
7 — Con cháu ông No-e	12
8 — Truyện ông A-ba-ra-ham.....	13
9 — Ông A-ba-ra-ham tế lễ con mình cho Đ. C. T.....	14
10 — Truyện ông Y-gia-ác.....	15
11 — Truyện ông Gia-cóp.....	16
12 — Ông Gia-cóp trốn sang quê mẹ.....	17
13 — Các con Gia-cóp bán em là Giu-se.....	19
14 — Ông Giu-se phải bị cáo gian.....	20
15 — Ông Giu-se làm quan đệ nhị.....	23
16 — Ông Gia-cóp qua nước E-giếp-tô.....	23
17 — Truyện ông thánh Gióp.....	25
18 — Số tuổi những kẻ đời xưa sống lâu thế nào	28



II Từ ông Môi-sen cho đến Đ. C. Giêsu

19 — Ông Môi-sea sinh ra	29
20 — Đức Chúa Trời chọn ông Môi-sen.....	30
21 — Dân Hê-bê-rê-ô lên rừng cắt.....	31

22 — Đức Chúa Trời truyền mười điều răn...	33
23 — Ông Môi-sen làm nhà tạm.....	34
24 — Truyện phù thủy Ba-la-am.....	35
25 — Ông Môi-sen sinh thì.....	36
26 — Truyện quan tướng Gio-duê.....	36
27 — Truyện ông Sơn-song	38
28 — Truyện bà Rút.....	40
29 — Thấy cả He-ly và ông Xa-mu-ê.....	41
30 — Ông Xao-lê làm vua.....	43
31 — Ông Đa-vít đánh giết Go-li-át.....	44
32 — Vua Đa-vít lên ngôi vô tri.....	45
33 — Vua Đa-vít phạm tội và ăn năn.....	47
34 — Vua Xa-lo-mong tức vị.....	48
35 — Nước phải tách hai.....	50
36 — Truyện ông thánh E-li-a.....	50
37 — Tiên tri E-li-dêu	53
38 — Truyện ông To-bi-a cha ở đạo đức thế nào	55
39 — Thiên thần Ra-pha-e dẫn đường cho ông To-bi-a con	55
40 — Ông To-bi-a cha dặng sáng mắt.....	57
41 — Truyện ông tiên tri Gio-na.....	58
42 — Truyện ông thánh tiên tri Đa-ni-ê.....	60
43 — Bà hoàng hậu E-the-rê và bà Giu-dích...	62
44 — Truyện tám mẹ con tử đạo.....	64

III Từ Đức Chúa Giê-su ra đời cho đến khi Người lên trời

45 — Thiên thần Ga-bi-ri-e truyền tin.....	68
--	----

46 — Sinh nhật ông thánh Gioan Bao-ti-xi-ta	67
47 — Sinh nhật Đ. C. Giêsu.....	68
48 — Đ. C. Giêsu ăn mình.....	71
49 — Đ. C. Giêsu tỏ mình.....	73
50 — Đ. C. Giêsu chịu ma quỷ cám dỗ.....	74
51 — Đ. C. Giêsu mới khi sự dạy thiên hạ....	75
52 — Đ. C. Giêsu phán dạy tám mối phúc thật	76
53 — Đ. C. Giêsu chữa người có tật phung....	78
54 — Đ. C. Giêsu làm cho con bà goá kia sống lại	78
55 — Đ. C. Giêsu lấy những ví dụ mà phán dạy	79
56 — Đ. C. Giêsu khiến sóng gió yên lặng.....	80
57 — Đ. C. Giêsu làm cho con gái quan Ga-rê sống lại.....	80
58 — Ông thánh Gioan Bao-ti-xi-ta chịu chém	81
59 — Đ. C. Giêsu làm cho bánh hoá nên nhiều	82
60 — Đ. C. Giêsu tỏ mình ra sáng láng.....	82
61 — Người ký lục hỏi thử Đ. C. Giêsu.....	84
62 — Thằng mù từ bình sinh đặng sáng mắt..	84
63 — Đ. C. Giêsu dạy môn đệ cầu nguyện....	85
64 — Truyện con trai hoang đàng.....	86
65 — Ông La-da-rô bắn cùng.....	89
66 — Đ. C. Giêsu làm cho ông La-da-rô sống lại	91
67 — Người Pha-ri-sêu và người Pub-li-ca-nô	92
78 — Đ. C. Giêsu và các con trẻ.....	93
69 — Đ. C. Giêsu vào thành Giê-ru-sa-lem....	94
70 — Đ. C. Giêsu nói tiên tri về ngày tận thế..	95
71 — Những ngày sau hết Đ. C. Giêsu.....	96

- 72 — Đ. C. Giêsu lập phép thánh The..... 97
73 — Đ. C. Giêsu phải cơn sâu não và phải bắt 98
74 — Đ. C. Giêsu phải nộp cho An-nà và Cai-pha 99
75 — Đ. C. Giêsu phải lên án đóng đinh..... 101
76 — Đ. C. Giêsu phải chết trên cây thánh Giá 103
77 — Những sự xảy ra khi Đ. C. G. đã tắt hơi 106
78 — Đ. C. Giêsu sống lại..... 107
79 — Đ. C. Giêsu lên trời..... 110



IV — Truyện các thánh Tông-đồ

- 80 — Đ. C. T. T. hiện xuống..... 112
81 — Ông thánh Phê-rô chữa một người què
từ thuở bình sinh..... 114
82 — Truyện ông A-na-ni-a và bà Xa-phi-ra. 115
83 — Ông thánh Xi-tê-pha-nô tử vì đạo..... 117
84 — Ông Sau-lô trở lại đạo Chúa..... 118
85 — Bà Ta-bi-tha đang sống lại..... 120
86 — Quan Cô-nê-li-ô trở lại đạo Chúa..... 120
87 — Ông thánh Phêrô phải cầm tù..... 122
88 — Ông th. Phaolô đi giảng đạo lần đầu.. 123
89 — Công đồng thứ nhứt hội tại thành Giê-ru-
sa-lem..... 124
90 — Ông thánh Phaolô đi giảng đạo lần thứ
hai..... 125
91 — Ông thánh Phaolô phải bắt và phải chìm 128
92 — Ông thánh Phaolô tử đạo với ông thánh
Phêrô..... 129
93 — Nói về Đ. Bà và các thánh Tông-đồ khác 130



